



SINCE
1993

Chuẩn Mực Mới Về Công Nghệ Chiếu Sáng®

BẢNG GIÁ | 2022

CHIẾU SÁNG DÂN DỤNG | CHIẾU SÁNG CÔNG NGHIỆP



MỤC LỤC

1. ĐÈN PHA

1.1	Đèn Pha siêu bền - ACUMEN SMD LED	01
1.2	Đèn Pha siêu bền & Đèn pha công suất lớn - ACUMEN COB LED	02
1.3	Đèn Pha siêu bền - ACUMEN RGB COB LED	03
1.4	Đèn Pha siêu bền có cảm biến - ACUMEN COB LED	04
1.5	Đèn Pha siêu bền & Đèn pha công suất lớn - NICHIA COB LED	05
1.6	Đèn Pha chiếu xa - ACUMEN COB LED	06
1.7	Đèn Pha chiếu xa - NICHIA COB LED	07
1.8	Đèn Pha - ÂM TRẦN ĐẢO CHIỀU	08

2. ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN

2.1	Đèn Downlight âm trần New Era	09
2.2	Đèn Downlight âm trần New Century	09
2.3	Đèn Downlight siêu mỏng Plane A	10
2.4	Đèn Downlight siêu mỏng Plane B	11
2.5	Đèn Downlight âm trần Daylight (SMD COB)	12
2.6	Đèn Downlight âm trần The Peak (SMD COB)	13
2.7	Đèn Downlight âm trần Discovery A - B - C (SMD)	14-15

3. ĐÈN DOWNLIGHT ỐP TRẦN

3.1	Đèn Ốp trần Standy	16
3.2	Đèn Ốp trần Alpha Plus	16

4. ĐÈN DOWNLIGHT NỔI

4.1	Đèn Downlight nổi New Face & The One (SMD LED)	17
4.2	Đèn Downlight nổi The Brother & Spider (COB LED)	18
4.3	Đèn Downlight nổi NICES (COB LED)	19

5. ĐÈN DOWNLIGHT INSERT

5.1	Đèn Downlight Insert - A	20
5.2	Đèn Downlight Insert - D	21
5.3	Đèn Downlight Insert - V	21



MỤC LỤC

6. ĐÈN SPOTLIGHT

6.1	Đèn Spotlight thanh ray The Big A & A1	23
6.2	Đèn Spotlight để đơn The Big B & The Big C	24
6.3	Đèn Spotlight Slim A & Slim B	25
6.4	Đèn Spotlight Stranger A & Stranger B & Mini	26

7. BỘ MÁNG ĐÈN LED CÁC LOẠI

7.1	Máng đèn Trần viền - Maxi & Máng Bán Nguyệt - New Moon	27
7.2	Máng đèn Full Light A -B	28 - 29
7.3	Máng đèn LED Batten T8	30

8. ĐÈN PANEL

8.1	Máng Panel Non-Flicker & Panel Eclipse	31
8.2	Máng Panel Clip-in	32
8.3	Máng Panel phòng sạch The Clear - The Flat - The Tube	33

9. ĐÈN CHỐNG THẨM | PHÒNG LẠNH

9.1	Đèn chống thấm - phòng lạnh	34
-----	-----------------------------	----

10. ĐÈN CHỈ DẪN & CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP

10.1	Đèn chỉ dẫn Guide 1 Guide 3	35 - 36
10.2	Đèn chiếu sáng khẩn cấp	37

11. ĐÈN LOWBAY | HIGHBAY

11.1	Đèn Lowbay Idol Đèn Highbay Horizon	38
11.2	Đèn Highbay The Moon Đèn Highbay The Morning	39
11.3	Đèn HighBay Diamond Đèn Highbay Perfection	40
11.4	Đèn Highbay UFO Đèn Highbay Sigma	41
11.4	Đèn Highbay Skyline	42

12. ĐÈN RỌI GƯƠNG

13. ĐÈN ĐƯỜNG

13.1	Đèn đường Citizen	45
13.2	Đèn đường chiếc lá - The Leaf	46
13.3	Đèn đường The Maxim	47

MỤC LỤC

14. BORDER LINE | CENTER LINE

14.1	Thanh Led Border Line	49 - 53
14.2	Center Line Âm Nổi	55 - 58

15. ĐÈN ỚP TRẦN TRANG TRÍ TRUYỀN THỐNG

15.1	Đèn Mâm ốp trần cao cấp (Mâm thối)	59-60
15.2	Đèn ốp trần England Style Vuông Tròn	61
15.3	Đèn ốp trần NT - MT	62
15.4	Đèn ốp trần Italy Style & Spain Style	63
15.5	Đèn ốp trần Germany Style & Hoa Sen & France Style	64

16. ĐÈN GẮN TƯỜNG TRANG TRÍ TRUYỀN THỐNG

16.1	Đèn gắn tường Sunlight	65
16.2	Đèn gắn tường Angel Eyes Line Way Sydney Wall	66
16.3	Đèn gắn tường Rectango Opaque Rectango	67
16.4	Đèn gắn tường Villa	68
16.5	Đèn gắn tường Sea Way 2 Way Light	69
16.6	Đèn gắn tường Roma Classic Gothic	70 - 71
16.4	Đèn gắn tường trang trí Lighthouse Hải Đăng	72 - 73
16.5	Đèn cầu gắn tường AS PMMA Grid Classic Saudi Wall / Tower Wall	74 - 77
16.6	Đèn gắn tường Tile Wall Euro Wall Royal Wall Fengshui Italia Wall	78 - 81

17. ĐÈN GẮN TRỤ TRANG TRÍ TRUYỀN THỐNG

17.1	Đèn cầu gắn trụ AS Khuê Văn Các Sao Khuê Bến Thành Cầu Tràng Tiền	82 - 83
17.2	Đèn cầu gắn trụ PMMA - Tile Roma	84 - 85
17.3	Đèn gắn trụ cầu thối	86
17.4	Đèn gắn trụ Hải Đăng Italia Style	87
17.5	Đèn gắn trụ Saudi Tower Grid classic	88
17.6	Đèn gắn trụ Euro Fengshui	89
17.7	Đèn gắn trụ Royal The Thames	90 - 91
17.8	Linh kiện cầu gắn trụ	92 - 94

18. ĐÈN GẮN THẢ TRUYỀN THỐNG

18.1	Đèn thả bàn ăn	95
18.2	Đèn thả Khuê Văn Các Sao Khuê Bến Thành Cầu Tràng Tiền Sea Way	96
18.3	Đèn thả Tower Modern CFO	97



MỤC LỤC

19. TRỤ ĐÈN CẢNH QUAN | CÔNG VIÊN | SÂN VƯỜN

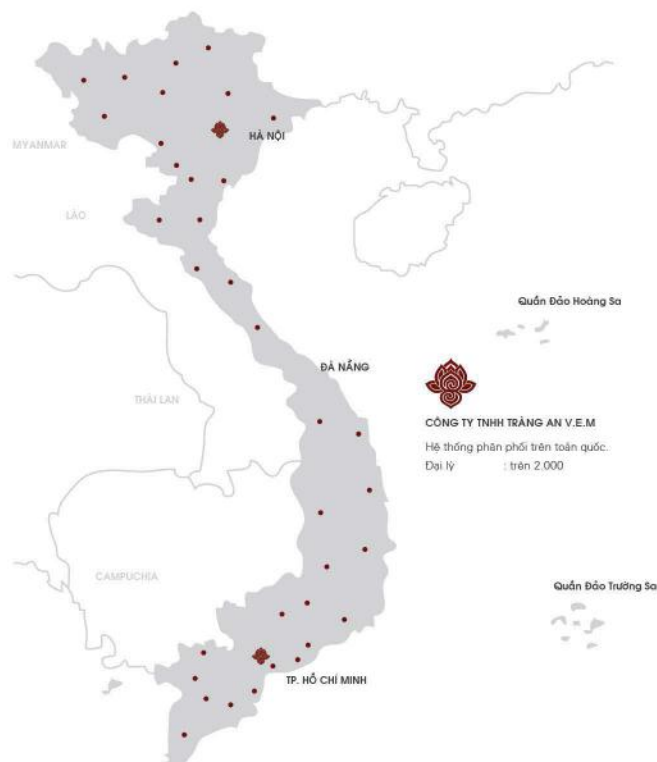
19.1	Đèn trụ cầu AS Roma	98
19.2	Đèn trụ sân vườn Free Style	99
19.3	Đèn trụ sân vườn The Arm Mountain Khuê Văn Các	100
19.4	Đèn trụ sân vườn Italia Style Hải Đăng Saudi	101
19.5	Đèn trụ sân vườn Tower Big Block Modern Night	102
19.6	Đèn trụ sân vườn Fengshui Park Euro Park Royal Park	103
19.7	Đèn trụ sân vườn Tile Park Roma Classic Roma Gothic	104
19.8	Trụ sân vườn Roma Classic Park Roma Gothic Park Lighthouse Park	105
19.9	Trụ sân vườn Fengshui Park Tower park	106

20. ĐÈN CẮM CỎ

20.1	Đèn cắm cỏ Hải Đăng	107
------	---------------------	-----

21. LINH KIỆN

21.1	LED Dây	108
21.2	Rắc cắm Đuôi chống thấm	109
21.3	Bộ lưu điện (Bộ nguồn dự phòng)	110
21.4	Bộ chuyển nguồn nguồn AC - DC	111 - 113
21.5	Thanh ray - Đầu nổi thanh ray	114



ACUMEN® LED

Chuẩn Mới Về Công Nghệ Chiếu Sáng®

BẢNG CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG ĐÈN PHA LED SIÊU BỀN

LED FLOOD LIGHT - SUPER DURABLE

TCCS: 01/2019 /CTY.TA



LED MODULE



DUY NHẤT tại thị trường **Châu Á**
ĐÈN PHA SIÊU BỀN do **ACUMEN** phát triển
áp dụng công nghệ mới

BẢNG CÔNG SUẤT

10W

20W

30W

50W

100W

SẢN PHẨM ĐÃ ĐƯỢC ĐĂNG KÝ BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM, CẤM MỌI HÀNH VI VI PHẠM!

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM 5 SAO



IP 66

Siêu Bền

An toàn điện cấp cao nhất : Class III

Siêu Sáng

Chống được xung sét: 20KV

1 IP-66

Đèn có thể hoạt động ổn định trong điều kiện nước phun từ vòi với cường độ mạnh theo mọi hướng .

2 siêu bền

Vỏ đèn được chế tạo bằng nhựa tổng hợp kết hợp với ceramic tạo ra thành phần nguyên liệu hỗn hợp cho khả năng bức xạ nhiệt (tản nhiệt) gấp nhiều lần so với nhôm thông thường chính vì vậy giúp cho đèn hoạt động ổn định ở nhiệt độ nhỏ hơn 65°C, đồng thời lớp vật liệu này có khả năng cách nhiệt tốt, nhờ vậy mà đèn có thể hoạt động ổn định trong môi trường lạnh âm 40°C, và nhiệt độ môi trường nóng lên đến 60°C.

Nhờ được bảo vệ bằng vật liệu hỗn hợp phủ bên ngoài lớp nhôm (nhôm có khả năng dẫn nhiệt là cao nhất trong tất cả các thành phần kim loại) nên tuổi thọ của thân đèn lên đến 20 năm mà không bị hư hại do môi trường bên ngoài đặc biệt là với khí hậu nóng ẩm tại Việt Nam và không bay màu trong suốt thời gian sử dụng. Hơn thế nữa, Pha siêu bền có thể sử dụng trên các tàu đánh cá hoạt động trên biển, trong môi trường hóa chất độc hại hoặc axit với nồng độ cao, trong kho lạnh hoặc môi trường nhà xưởng sản xuất có nhiệt độ cao (<60°C).

Đèn được sử dụng mặt kính cường lực chịu được cấp độ va đập IK-8 (có thể chịu lực từ một vật kim loại với trọng lượng 1.7kg thả tự do từ độ cao 30cm mà không bể vỡ).

Phần vỏ đèn được bảo hành lên đến 10 năm.

3 an toàn điện cấp cao nhất

An toàn điện cấp cao nhất : Nhờ cấu tạo vỏ được phủ bằng vật liệu hỗn hợp nên đèn có khả năng cách ly điện ở cấp Class III, đảm bảo an toàn điện tuyệt đối ngay cả trong điều kiện đèn bị ngập nước.

4 siêu sáng

Chóa phản quang của đèn được phủ lớp oxit bạc cho hệ số phản xạ lên đến 99.8%, cao hơn các chóa nhôm thông thường chỉ đạt 65%.

Chóa được thiết kế với góc chiếu <120 độ phù hợp với góc chiếu của chip nên phản xạ ra ánh sáng mạnh và tập trung hơn. Để tiết kiệm nguyên liệu nên chóa phản quang của sản phẩm cùng loại trên thị trường thường được thiết kế có chiều sâu cạn do đó góc chiếu thường >120 độ- không phù hợp với góc chiếu của chip LED (<120 độ) nên không có tác dụng phản xạ ánh sáng phát ra từ chip LED.

Đèn được sử dụng 2 dòng chip:

- COB: Chip Nichia – Nhật bản với hiệu suất phát quang 175lm/W, cao hơn 60% so với sản phẩm cùng loại chỉ đạt 100-110lm/W
- SMD: Chip Osram – Đức với hiệu suất phát quang 200lm/w, cao hơn 90% so với sản phẩm cùng loại chỉ đạt 100-110lm/W.

PF đạt trên 0.97 vượt tiêu chuẩn quốc tế

5 chống xung sét 20kv

Chống được xung sét: sản phẩm duy nhất trên thị trường Việt Nam được lắp đặt bộ chống xung sét Okaya - Nhật Bản lên đến 20KV, giúp cho đèn hoạt động ổn định trong điều kiện có xung sét xảy ra. Đồng thời độ PF đạt >0.97, cao hơn so với tiêu chuẩn Quốc tế.

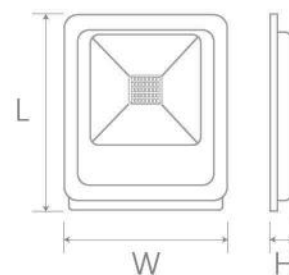
ĐÈN PHA SIÊU BỀN - ACUMEN SMD LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 66
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1201BB-010-C21	10W / 1.000 lm	L150 x W115 x H55	228.000
FT2-1201BB-020-C21	20W / 2.000 lm	L190 x W135 x H55	379.000
FT2-1201BB-030-C21	30W / 3.000 lm	L230 x W170 x H60	541.000
FT2-1201BB-050-C21	50W / 5.000 lm	L275 x W215x H65	744.000
FT2-1201BB-100-C21	100W / 10.000 lm	L385 x W320 x H85	1.656.000

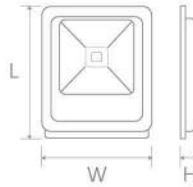
(*) C21: Ánh sáng trắng | C22: Ánh sáng Vàng | C23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN PHA SIÊU BỀN - ACUMEN COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp Đơn sắc AC : 85-265 VAC 50/60Hz
Đơn sắc DC : 12-24 VDC
- Xanh Lá | Xanh Dương AC : 180-240 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN COB LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



Xanh lá
Xanh dương

ĐÈN PHA LED SIÊU BỀN - IP66

10W
20W
30W
50W



MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)			
			Điện áp AC			Điện áp DC
			Ánh sáng Trắng vàng/vàng nhạt	A/s Xanh Lá	A/s Xanh Dương	Ánh sáng Trắng vàng/vàng nhạt
FT2-1231BB-010-G21 ^(*)	10W / 1.000 lm	L190 x W135 x H55	339.000	471.000	339.000	...
FT2-1231BB-020-G21 ^(*)	20W / 2.000 lm	L230 x W170 x H60	529.000	598.000	529.000	737.000
FT2-1231BB-030-G21	30W / 3.000 lm	L275 x W215x H65	759.000	839.000	759.000	1.130.000
FT2-1231BB-050-G21	50W / 5.000 lm	L330 x W255 x H75	1.207.000	1.380.000	1.207.000	1.708.000
FT2-1231BB-100-G21	100W / 10.000 lm	L385 x W320 x H85	2.196.000	2.587.000	2.196.000	...

ĐÈN PHA LED CÔNG SUẤT LỚN - IP66

150W



200W



MÃ SẢN PHẨM ACUMEN LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)		
			Điện áp AC		
			Ánh sáng Trắng/vàng/vàng nhạt	A/s Xanh Lá	A/s Xanh Dương
FT2-1131BB-150-G21	150W / 15.000 lm	L365 x W320 x H121	3.967.000	4.807.000	3.967.000
FT2-1131BB-200-G21	200W / 20.000 lm	L365 x W320 x H134	6.210.000	7.705.000	6.210.000

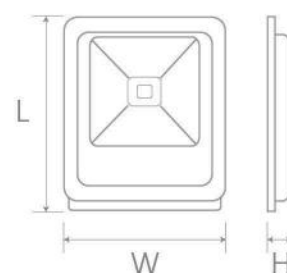
(*) G21: Ánh sáng trắng | G22: Ánh sáng Vàng | G23: Ánh sáng vàng nhạt | G24: A/s xanh lá | G15: A/s xanh dương

(*) G21: Điện áp AC | G61: Điện áp DC

ĐÈN PHA SIÊU BỀN - RGB COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : AC : 85-265 VAC 50/60Hz
DC : 12-24 VDC
- Led Module : ACUMEN COB LED
- Bước sóng : R622nm / G512nm / B455nm
- Độ kín IP : 66
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÃ SẢN PHẨM RGB LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Điện áp AC	Điện áp DC
FT2-1231BB-010-G26	10W	L190 x W135 x H55	483.000	571.000
FT2-1231BB-020-G26	20W	L230 x W170 x H60	667.000	747.000
FT2-1231BB-030-G26	30W	L275 x W215x H65	943.000	1.035.000
FT2-1231BB-050-G26	50W	L330 x W255 x H75	1.495.000	1.610.000
FT2-1231BB-100-G26	100W	L385 x W320 x H85	2.587.000	2.817.000
FT2-1131BB-150-G26	150W	L365 x W320 x H121	4.370.000	...

(*) G26: Điện áp AC (85-265VAC) | G66: Điện áp DC (12-24VDC)



Sản phẩm được phát triển bởi Cty TNHH Trầg An V.E.M.

COPYRIGHT © TRẦg AN V.E.M

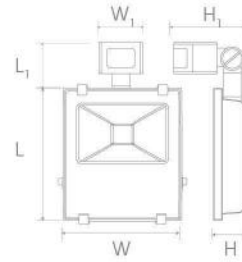
ĐÈN PHA SIÊU BỀN CÓ CẢM BIẾN - COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD/COB (Acumen)
- H/s phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ
- Chiều cao lắp đặt : 2-3 m
- Cảm biến ánh sáng : 2-2000lux
- Thời gian cảm biến : 10 giây - 5 phút
- Bán kính cảm biến : 1.5- 2.5m

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



SMD LED

COB LED

10W



10W



20W



30W

50W



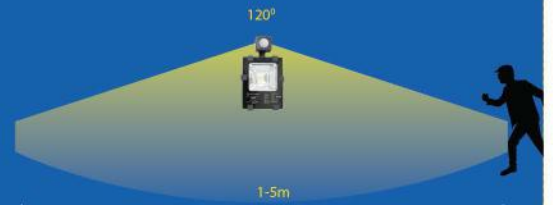
CẢM BIẾN THỜI GIAN



CẢM BIẾN ÁNH SÁNG



CẢM BIẾN CHUYỂN ĐỘNG BẰNG HỒNG NGOẠI



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
			Đèn Pha	Bộ phận cảm biến	
ACUMEN SMD LED	KT2-1201BB-010-C21	10W / 1.000 lm	L150 x W115 x H55	L40 x W40 x H45	483.000
	KT2-1231BB-010-G21	10W / 1.000 lm	L190 x W135 x H55	L40 x W40 x H45	621.000
ACUMEN COB LED	KT2-1231BB-020-G21	20W / 2.000 lm	L230 x W170 x H60	L45 x W75 x 60	874.000
	KT2-1231BB-030-G21	30W / 3.000 lm	L275 x W215x H65	L70 x W55x H105	1.081.000
	KT2-1231BB-050-G21	50W / 5.000 lm	L275 x W215x H65	L70 x W55x H105	1.403.000

(*) ...21: Ánh sáng trắng | ...22: Ánh sáng Vàng | ...23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN PHA LED - NICHIA COB LED

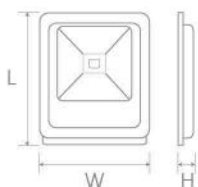
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : COB / OSRAM CAS LED
- Hiệu suất phát quang : 160 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

ĐÈN PHA LED SIÊU BỀN - IP66



10W
20W
30W
45W



90W



OSRAM
100W



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1281BB-010-F21 ^(*)	10W / 1300 lm	L190 x W135 x H55	644.000
FT2-1281BB-020-F21	20W / 2600 lm	L230 x W170 x H60	908.000
FT2-1281BB-030-F21	30W / 3900 lm	L275 x W215x H65	1.265.000
FT2-1281BB-045-F21	45W / 5850 lm	L330 x W255 x H75	1.897.000
FT2-1281BB-090-F21	90W / 11.700 lm	L385 x W320 x H85	3.335.000

MÃ SẢN PHẨM OSRAM LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1251BB-100-C21 ^(*)	100W / 13.600 lm	L385 x W320 x H85	3.473.000

ĐÈN PHA LED CÔNG SUẤT LỚN - IP66

120W



180W



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1181BB-120-F21 ^(*)	120W / 17.760 lm	L365 x W320 x H121	5.600.000
FT2-1181BB-180-F21	180W / 26.640 lm	L365 x W320 x H134	8.800.000

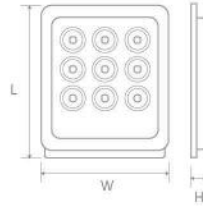
(*) F/C 21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN PHA LED CHIẾU XA - ACUMEN COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN COB LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 66
- Góc chiếu : 70°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

20W
30W
50W



100W



150W
200W



300W



400W



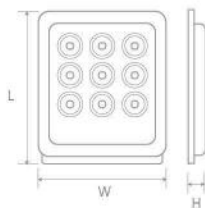
ACUMEN LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-2231BB-020-G21	20W / 2.000 lm	L175 x W155 x H55	745.000
FT2-2231BB-030-G21	30W / 3.000 lm	L195 x W170 x H60	860.000
FT2-2231BB-050-G21	50W / 5.000 lm	L235 x W200 x H75	1.250.000
FT2-2231BB-100-G21	100W / 10.000 lm	L360 x W290 x H90	2.500.000
FT2-2231BB-150-G21	150W / 15.000 lm	L365 x W320 x H121	4.200.000
FT2-2231BB-200-G21	200W / 20.000 lm	L365 x W320 x H134	6.050.000
FT2-2231BB-300-G21	300W / 30.000 lm	L500 x W425 x H120	8.200.000
FT2-2231BB-400-G21	400W / 40.000 lm	L565 x W495 x H120	10.200.000

(*) G21: Ánh sáng trắng | G22: Ánh sáng Vàng | G23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN PHA LED CHIẾU XA - NICHIA COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : NICHIA COB LED
- Hiệu suất phát quang : 175 lm/W
- IP : 66
- Góc chiếu : 70°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

20W
30W
50W



100W



120W
180W



240W



340W



MÃ SẢN PHẨM NICHIA LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-2281BB-020-F21 ^(*)	20W / 2.960 lm	L175 x W155 x H55	990.000
FT2-2281BB-030-F21	30W / 4.440 lm	L195 x W170 x H60	1.310.000
FT2-2281BB-050-F21	50W / 7.400 lm	L235 x W200 x H75	1.850.000
FT2-2281BB-100-F21	100W / 14.800 lm	L360 x W290 x H90	4.430.000
FT2-2281BB-120-F21	120W / 17.760 lm	L365 x W320 x H121	6.300.000
FT2-2281BB-180-F21	180W / 26.640 lm	L365 x W320 x H134	9.000.000
FT2-2281BB-240-F21	240W / 35.520 lm	L500 x W425 x H120	12.000.000
FT2-2281BB-340-F21	340W / 50.320 lm	L565 x W495 x H120	16.500.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



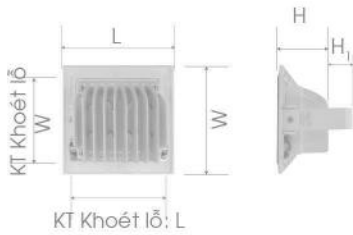
ĐÈN PHA ÂM TRẦN ĐẢO CHIỀU

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : COB
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- IP : 65
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH HƯỚNG CHIẾU

Xoay quanh trục, đảo chiều 90°

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
FT2-1232WT-020- G21	20W / 2.000 lm	L147 x W147 x H72	L130 x W130	908.000

(*) **G21**: Ánh sáng trắng | **G22**: Ánh sáng Vàng | **G23**: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN NEW ERA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85 - 265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

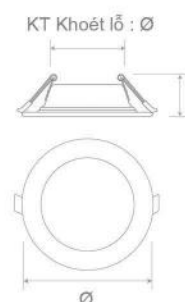
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng	3 Chế độ sáng
-----------------------	----------------------------	---------------------	---------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Đơn sắc	3 chế độ sáng
DD2-2851WV-505-B21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø80 x H30	Ø60	69.000	
DD2-2851WV-005-B21	5W / 450 lm	Ø90 x H33	Ø70	73.000	83.000
DD2-2851WV-007-B21	7W / 630lm	Ø105 x H36	Ø85	82.000	106.000
DD2-2851WV-009-B21	9W / 810lm	Ø120 x H40	Ø95	101.000	132.000
DD2-2851WV-012-B21	12W / 1.080lm	Ø140 x H45	Ø110	119.000	155.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt | B27: 3 chế độ sáng

ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN NEW CENTURY



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Đơn sắc	3 chế độ sáng
DD2-2761WV-005-B21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø90 x H35	Ø70	57.000	67.000
DD2-2761WV-007-B21	7W / 630lm	Ø100 x H40	Ø80	65.000	89.000
DD2-2761WV-009-B21	9W / 810lm	Ø115 x H43	Ø90	81.000	111.000
DD2-2761WV-012-B21	12W / 1.080lm	Ø130 x H46	Ø100	95.000	133.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt | B27: 3 chế độ sáng



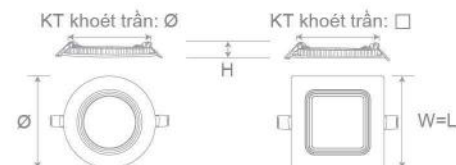
ĐÈN DOWNLIGHT SIÊU MỎNG PLANE A

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
					KHÔNG cảm biến	CÓ cảm biến
Tròn	(*2) DD2-1151WV-003-J21	3W / 270 lm	Ø90 x H12	Ø75	134.000	261.000
	DD2-1151WV-005-J21	5W / 450 lm	Ø120 x H12	Ø105	184.000	310.000
	DD2-1151WV-008-J21	10W / 900 lm	Ø150 x H12	Ø135	239.000	365.000
	DD2-1151WV-010-J21	12W / 1.080 lm	Ø175 x H12	Ø155	308.000	434.000
	DD2-1151WV-013-J21	15W / 1.350 lm	Ø195 x H12	Ø175	350.000	477.000
	DD2-1151WV-015-J21	18W / 1.620 lm	Ø225 x H12	Ø205	446.000	572.000
Vuông	DD2-1161WV-003-J21	3W / 270 lm	L=W 90 x H12	L=W 75	138.000	264.000
	DD2-1161WV-005-J21	5W / 450 lm	L=W 120 x H12	L=W 105	190.000	317.000
	DD2-1161WV-008-J21	10W / 900 lm	L=W 150 x H12	L=W 135	248.000	374.000
	DD2-1161WV-010-J21	12W / 1.080 lm	L=W 175 x H12	L=W 155	323.000	449.000
	DD2-1161WV-013-J21	15W / 1.350 lm	L=W 190 x H12	L=W 175	361.000	487.000
	DD2-1161WV-015-J21	18W / 1.620 lm	L=W 225 x H12	L=W 205	470.000	596.000

(*1) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) DD2: KHÔNG cảm biến | KA2: CÓ cảm biến

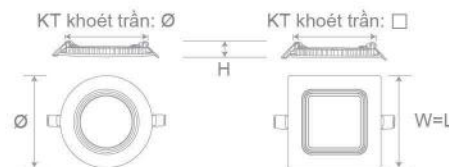
ĐÈN DOWNLIGHT SIÊU MỎNG PLANE B

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
					KHÔNG cảm biến	CÓ cảm biến
Tròn	(*) DD2 -4151WV-003- J21	3W / 270 lm	Ø80 x H10	Ø70	96.000	223.000
	DD2-4151WV-005-J21	5W / 450 lm	Ø90 x H15	Ø80	110.000	236.000
	DD2-4151WV-007-J21	7W / 630 lm	Ø105 x H15	Ø90	121.000	248.000
	DD2-4151WV-009-J21	9W / 810 lm	Ø120 x H15	Ø100	143.000	270.000
	DD2-4151WV-012-J21	12W / 1.080 lm	Ø140 x H15	Ø120	178.000	304.000
	DD2-4151WV-015-J21	15W / 1.350 lm	Ø170 x H15	Ø140	276.000	402.000
Vuông	DD2-4161WV-015-J21	15W / 1.620 lm	L=W177 x H11	L=W160	299.000	425.000

(*) **J21**: Ánh sáng trắng | **J22**: Ánh sáng Vàng | **J23**: Ánh sáng vàng nhạt

(*) **DD2**: KHÔNG cảm biến | **KA2**: CÓ cảm biến



ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN DAYLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD & COB (Acumen)
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (Acumen)
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ (Acumen)

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SMD	DD2-0361WA-005-B21 ^{(*)1}	5W / 500 lm	Ø90 x H50	Ø70	103.000
	DD2-0361WA-007-B21	7W / 700 lm	Ø100 x H60	Ø80	117.000
	DD2-0361WA-009-B21	9W / 900 lm	Ø110 x H65	Ø90	143.000
	DD2-0361WA-012-B21	12W / 1.200 lm	Ø125 x H75	Ø100	166.000
	DD2-0361WA-015-B21	15W / 1.500 lm	Ø140 x H85	Ø110	204.000
	DD2-0361WA-018-B21	18W / 1.800 lm	Ø160 x H95	Ø130	258.000
	DD2-0361WA-021-B21	21W / 2.100 lm	Ø180 x H105	Ø140	293.000
	DD2-0361WA-025-B21	25W / 2.500 lm	Ø210 x H125	Ø170	402.000
	DD2-0361WA-030-B21	30W / 3.000 lm	Ø230 x H135	Ø190	494.000
COB	SD2-0461WA-005-F21 ^{(*)1}	5W / 500 lm	Ø100 x H65	Ø80	184.000
	SD2-0461WA-009-F21	9W / 900 lm	Ø125 x H80	Ø100	253.000
	SD2-0461WA-015-F21	15W / 1.500 lm	Ø140 x H90	Ø110	345.000
	SD2-0461WA-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø160 x H100	Ø130	575.000
	SD2-0461WA-025-F21	25W / 2.500 lm	Ø180 x H110	Ø140	851.000
	SD2-0461WA-030-F21	30W / 3.000 lm	Ø210 x H130	Ø170	943.000
	SD2-0461WA-040-F21	40W / 4.000 lm	Ø230 x H180	Ø190	1.437.000
	SD2-0461WA-050-F21	50W / 5.000 lm	Ø230 x H200	Ø190	1.552.000

(*)1 ...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt

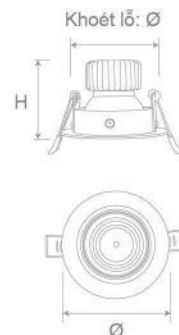
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN THE PEAK

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD & COB LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SMD	DD2-0351KA-005-B21 ^(*)	5W / 500 lm	Ø95 x H70	Ø75	256.000
	DD2-0351KA-007-B21	7W / 700 lm	Ø110 x H80	Ø90	313.000
	DD2-0351KA-009-B21	9W / 900 lm	Ø120 x H85	Ø105	368.000
	DD2-0351KA-012-B21	12W / 1.200 lm	Ø150 x H90	Ø130	512.000
	DD2-0351KA-015-B21	15W / 1.500 lm	Ø170 x H100	Ø145	627.000
COB A	SD2-0451KA-005-F21 ^(*)	5W / 500 lm	Ø95 x H70	Ø75	305.000
	SD2-0451KA-010-F21	10W / 1.000 lm	Ø110 x H75	Ø90	435.000
	SD2-0451KA-015-F21	15W / 1.500 lm	Ø120 x H80	Ø105	519.000
	SD2-0451KA-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø150 x H90	Ø130	863.000
	SD2-0451KA-025-F21	25W / 2.500 lm	Ø170 x H100	Ø145	1.029.000
COB B	SD2-0551WA-010-F21 ^(*)	10W / 1.000 lm	Ø110 x H75	Ø90	304.000
	SD2-0551WA-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø150 x H90	Ø125	506.000
	SD2-0551WA-025-F21	25W / 2.500 lm	Ø170 x H100	Ø150	816.000
	SD2-0551WA-030-F21	30W / 3.000 lm	Ø170 x H100	Ø150	920.000

(*) ..1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt

(*) KA: Xi Inox | YA: Xi màu vàng | WA: Sơn màu trắng



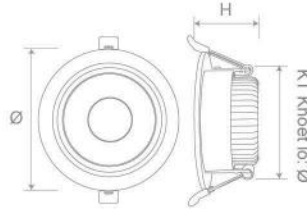
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN DISCOVERY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- H/suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng	3 Chế độ sáng
-----------------------	----------------------------	---------------------	---------------



DISCOVERY A

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				Đơn sắc	3 chế độ sáng
DD2-0551 ^(*) AA-005-B21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø95 x H45	Ø80	186.000	279.000
DD2-0551AA-007-B21	7W / 630 lm	Ø110 x H60	Ø95	235.000	378.000
DD2-0551AA-009-B21	9W / 810 lm	Ø125 x H60	Ø105	258.000	409.000
DD2-0551AA-012-B21	12W / 1.080 lm	Ø140 x H60	Ø120	379.000	554.000
DD2-0551AA-015-B21	15W / 1.350 lm	Ø160 x H65	Ø140	448.000	616.000

(*) AA: Mặt Xi Inox

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt | B27: 3 Chế độ sáng

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



DISCOVERY B

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DD2-0151 ^(*) ZB-005-B21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø100 x H45	Ø65	249.000
DD2-0151ZB-007-B21	7W / 630 lm	Ø110 x H50	Ø75	301.000
DD2-0151ZB-009-B21	9W / 810 lm	Ø120 x H55	Ø85	345.000
DD2-0151ZB-012-B21	12W / 1.080 lm	Ø140 x H60	Ø105	517.000

(*) ZB: Mặt Xi Inox xước | UB: Mặt sơn trắng

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

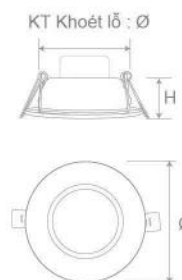
ĐÈN DOWNLIGHT ÂM TRẦN DISCOVERY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



DISCOVERY C

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DD2-2551 ^(*) AB-005-B21 ^(*)	5W / 450 lm	Ø90 x H50	Ø70	134.000
DD2-2551AB-007-B21	7W / 630 lm	Ø110 x H50	Ø80	187.000
DD2-2551AB-009-B21	9W / 810 lm	Ø115 x H55	Ø90	239.000
DD2-2551AB-012-B21	12W / 1.080 lm	Ø140 x H55	Ø110	338.000

(*) AB: Mặt xi bóng | UB: Mặt sơn trắng

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt



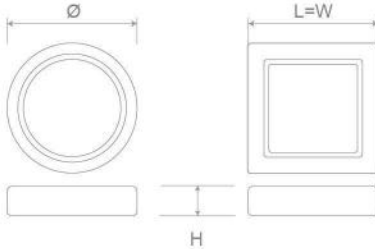
ĐÈN ỚP TRẦN STANDY SƠN TRẮNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-256VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				KHÔNG cảm biến	CÓ cảm biến
Tròn	(*2) DA2-1471WV-012-J21 (*1)	12W / 1.080 lm	Ø142 x H33	258.000	385.000
	DA2-1471WV-015-J21	15W / 1.350 lm	Ø162 x H34	299.000	425.000
	DA2-1471WV-018-J21	18W / 1.620 lm	Ø192 x H35	402.000	529.000
Vuông	DA2-1481WV-015-J21	15W / 1.350 lm	L=W 158 x H33	276.000	402.000

(*1) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) **DA2**: KHÔNG cảm biến | **KA2**: Có cảm biến

ĐÈN ỚP TRẦN ALPHA PLUS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
				KHÔNG cảm biến	CÓ cảm biến
(*2) DA2-1371JV-012-B21 (*1)		12W / 1.080Lm	Ø180 x H50	199.000	249.000
		18W / 1.620 Lm	Ø220 x H50	219.000	269.000
		24W / 2.160 Lm	Ø265 x H55	279.000	329.000

(*1) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) **DA2**: Không cảm biến | **KA2**: Có cảm biến

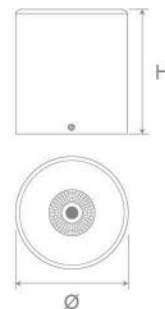
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI - SMD LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85- 265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu *New Face* : 120°
The One : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

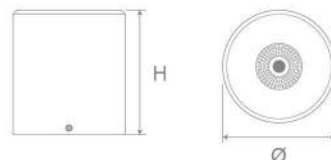


NEW FACE

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Đơn sắc	3 chế độ sáng
CA2-1551 ^(*) WV-004- ^(*) B21	4W / 270 lm	Ø70 x H55	118.000	
CA2-1551WV-005-B21	5W / 450 lm	Ø80 x H60	132.000	172.000
CA2-1551WV-007-B21	7W / 630 lm	Ø90 x H70	163.000	212.000
CA2-1551WV-009-B21	9W / 810 lm	Ø110 x H75	193.000	235.000
CA2-1551WV-012-B21	12W / 1.080 lm	Ø130 x H80	235.000	322.000
CA2-1551WV-015-B21	15W / 1.350 lm	Ø150 x H90	270.000	368.000

(*) W...: Vỏ sơn trắng | B...: Vỏ sơn đen

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt | B17: Ánh sáng 3 chế độ (trực tiếp)



THE ONE

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CA2-2951 ^(*) WV-005- ^(*) B21	5W / 450 lm	Ø 70 x H55	139.000
CA2-2951WV-007-B21	7W / 630lm	Ø 80 x H60	157.000
CA2-2951WV-009-B21	9W / 810lm	Ø 90 x H75	193.000
CA2-2951WV-012-B21	12W / 1.080lm	Ø110 x H80	227.000
CA2-2951WV-015-B21	15W / 1.350lm	Ø130 x H90	281.000
CA2-2951WV-018-B21	18W / 1.620lm	Ø150 x H95	323.000

(*) W...: Vỏ sơn trắng | B...: Vỏ sơn đen

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt



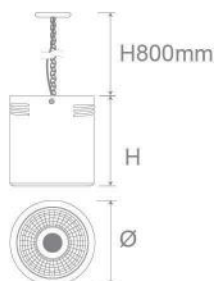
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI - COB LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN **COB** LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



THE BROTHER



SPIDER

MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
THE BROTHER	CA2-1751 ^(*) WT-010-F21 ^(*)	10W / 1.000 lm	Ø90 x H100	356.000
	CA2-1751WT-015-F21	15W / 1.500 lm	Ø110 x H110	494.000
	CA2-1751WT-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø130 x H130	638.000
	CA2-1751WT-025-F21	25W / 2.500 lm	Ø150 x H150	793.000
	CA2-1751WT-030-F21	30W / 3.000 lm	Ø180 x H180	943.000
	CA2-1751WT-035-F21	35W / 3.500 lm	Ø200 x H180	1.058.000
SPIDER	CC2-1851 ^(*) WT-020-F21 ^(*)	20W / 2.000 lm	Ø130 x H130	678.000
	CC2-1851WT-025-F21	25W / 2.500 lm	Ø150 x H150	908.000
	CC2-1851WT-030-F21	30W / 3.000 lm	Ø180 x H180	1.092.000
	CC2-1851WT-035-F21	35W / 3.500 lm	Ø200 x H180	1.173.000

(*) WT: Vỏ sơn trắng | BT: Vỏ sơn đen

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

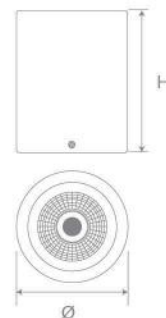
ĐÈN DOWNLIGHT NỔI NICES

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN COB LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM - COB LED	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
CA2-2551 ^(*) ^(*) WJ-010-F21 ^(*)	10W / 1.000 lm	Ø98 x H90	281.000
CA2-2551WJ-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø125 x H110	457.000
CA2-2551WJ-030-F21	30W / 3.000 lm	Ø150 x H150	653.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) W...: Vỏ sơn trắng | B...: Vỏ sơn đen

(*) ...J: Chóa xi màu bạc | ...Y: Chóa xi màu đồng đỏ | ...I: Chóa xi màu đen



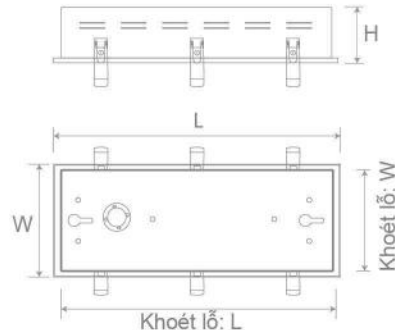
ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-A

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN COB LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
1 mắt				
SD2-1514WB-005-F21	5W / 500 lm	L=W125 x H100	L=W105	292.000
SD2-1514WB-010-F21	10W / 1.000 lm	L=W150 x H110	L=W130	424.000
SD2-1514WB-015-F21	15W / 1.500 lm	L=W175 x H120	L=W155	507.000
2 mắt				
SD2-1524WB-010-F21	10W / 1.000 lm	L225 x W125 x H100	L205 x W105	496.000
SD2-1524WB-020-F21	20W / 2.000 lm	L280 x W150 x H110	L260 x W130	719.000
SD2-1524WB-030-F21	30W / 3.000 lm	L315 x W175 x H125	L295 x W155	786.000
3 mắt				
SD2-1534WB-015-F21	15W / 1.500 lm	L325 x W125 x H100	L305 x W105	672.000
SD2-1534WB-030-F21	30W / 3.000 lm	L410 x W150 x H110	L390 x W130	890.000
SD2-1534WB-045-F21	45W / 4.500 lm	L455 x W175 x H125	L435 x W155	1.086.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

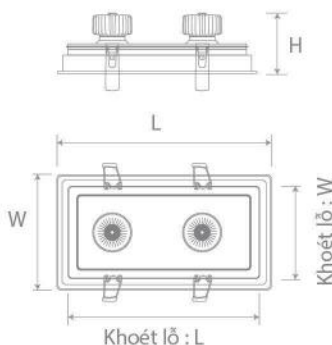
ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-D

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN COB LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

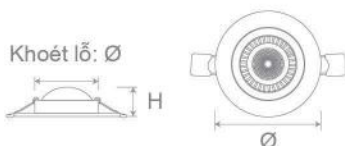
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
1 mắt				
SD2-1414WB-005-F21	5W / 500 lm	L=W125 x H100	L=W105	227.000
SD2-1414WB-010-F21	10W / 1.000 lm	L=W150 x H110	L=W130	320.000
SD2-1414WB-015-F21	15W / 1.500 lm	L=W175 x H120	L=W155	382.000
2 mắt				
SD2-1424WB-010-F21	10W / 1.000 lm	L225 x W125 x H100	L205 x W105	388.000
SD2-1424WB-020-F21	20W / 2.000 lm	L280 x W150 x H110	L260 x W130	585.000
SD2-1424WB-030-F21	30W / 3.000 lm	L315 x W175 x H125	L295 x W155	637.000
3 mắt				
SD2-1434WB-015-F21	15W / 1.500 lm	L325 x W125 x H100	L305 x W105	538.000
SD2-1434WB-030-F21	30W / 3.000 lm	L410 x W150 x H110	L390 x W130	699.000
SD2-1434WB-045-F21	45W / 4.500 lm	L455 x W175 x H125	L435 x W155	921.000

ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-V



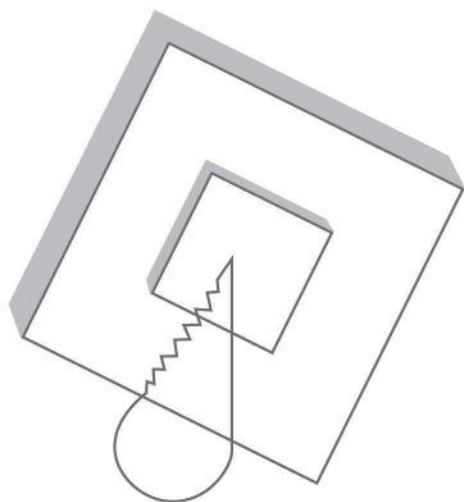
MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	ĐƠN GIÁ (Chưa VAT)
SD2-3113WJ-008-F21	8W / 800 lm	Ø110 x H35	Ø85	328.000

(*) F21 : Ánh sáng trắng | F22 : Ánh sáng Vàng | F23 : Ánh sáng vàng nhạt

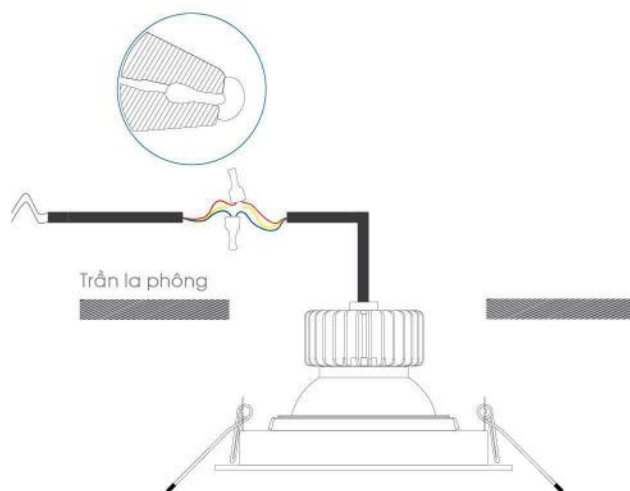


ĐÈN DOWNLIGHT INSERT-A & D HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

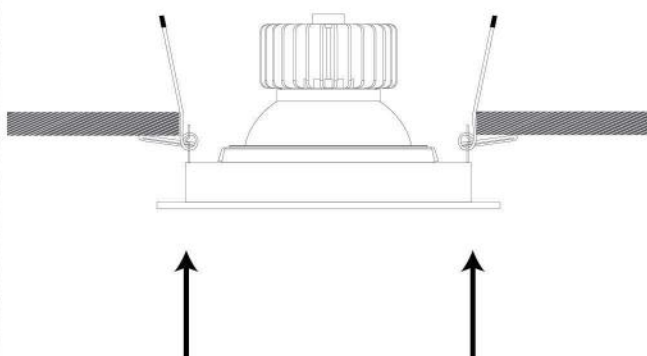
Bước 1: Khoét lỗ theo đúng kích



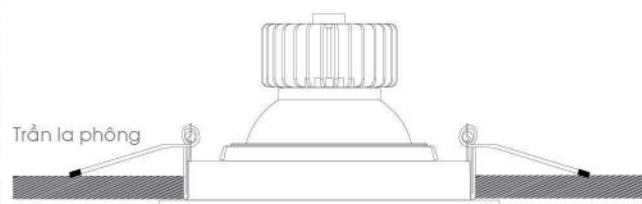
Bước 2 : Đấu nối dây vào điện nguồn



Bước 3: Canh chỉnh bát kẹp như hình và đẩy đèn lên theo chiều mũi tên



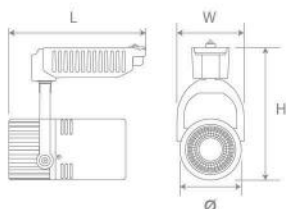
Bước 4 : Hoàn chỉnh



ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC/50Hz
- Led Module : ACUMEN / NICHIA COB LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (**Acumen**)
 : 175 lm/W (**Nichia**)
- Góc chiếu : 90°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ (**Acumen**)
 : 60.000 giờ (**Nichia**)



✓ 10W
 ✓ 15W



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

✓ 20W
 ✓ 25W



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
THE BIG A1 ACUMEN COB LED	SI2-2153 ^(*) WW-010-F21 ^(*)	10W / 1.000 lm	Ø70	L180 x W80 x H170	339.000
	SI2-2153WW-015-F21	15W / 1.500 lm	Ø80	L170 x W90 x H170	431.000
	SI2-2153WW-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø90	L220 x W127 x H200	569.000
	SI2-2153WW-025-F21	25W / 2.500 lm	Ø110	L225 x W145 x H225	718.000
THE BIG A NICHIA COB LED	SI2-2553WW-010-F21	10W / 1.480 lm	Ø70	L180 x W80 x H170	445.000
	SI2-2553WW-015-F21	15W / 2.200 lm	Ø80	L170 x W90 x H170	502.000
	SI2-2553WW-020-F21	20W / 2.960 lm	Ø90	L220 x W127 x H200	765.000
	SI2-2553WW-025-F21	25W / 3.700 lm	Ø110	L225 x W145 x H225	...

(*) WW: Vỏ sơn trắng | BB: Vỏ sơn đen

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



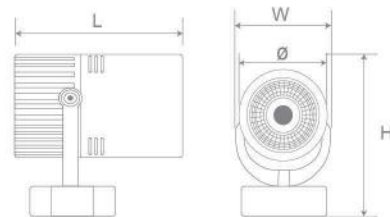
SI2-1954
SI2-2954

- ✓ 5W
- ✓ 10W



SI2-1953
SI2-2953

- ✓ 5W
- ✓ 10W
- ✓ 15W
- ✓ 20W



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
THE BIG C ACUMEN COB LED	SI2-1954 ^(*) WW-005-F21 ⁽²⁾	5W / 500 lm	Ø70	L65 x W80 x H125	227.000
	SI2-1954WW-010-F21	10W / 1.000 lm	Ø80	L65 x W90 x H135	262.000
	SI2-1953WW-005-F21	5W / 500 lm	Ø70	L110 x W90 x H145	266.000
	SI2-1953WW-010-F21	10W / 1.000 lm	Ø80	L120 x W90 x H150	312.000
	SI2-1953WW-015-F21	15W / 1.500 lm	Ø90	L135 x W128 x H185	405.000
	SI2-1953WW-020-F21	20W / 2.000 lm	Ø110	L152 x W150 x H212	500.000

THE BIG B NICHIA COB LED	SI2-2954WW-005-F21	5W / 740 lm	Ø70	L65 x W80 x H125	382.000
	SI2-2954WW-010-F21	10W / 1.480 lm	Ø80	L65 x W90 x H135	471.000
	SI2-2953WW-005-F21	5W / 740 lm	Ø70	L110 x W90 x H145	399.000
	SI2-2953WW-010-F21	10W / 1.480 lm	Ø80	L120 x W90 x H150	486.000
	SI2-2953WW-015-F21	15W / 2.200 lm	Ø90	L135 x W128 x H185	554.000
	SI2-2953WW-020-F21	20W / 2.960 lm	Ø110	L152 x W150 x H212	765.000

(*) WW: Vỏ sơn trắng | BB: Vỏ sơn đen

(2) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265 VAC/ 50Hz
- Led Module : COB ACUMEN & COB NICHIA - JAPAN
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (**Acumen**) | 175 lm/W (**Nichia**)
- Góc chiếu : 60°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

SLIM - A



SLIM - B



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
SLIM - A	ACUMEN LED	SI2-2250 ^(*) WW-007-F21 ^(*)	7W / 700 lm 343.000
	NICHIA LED	SI2-2280WW-007-F21	7W / 1.036 lm 557.000
SLIM - B	ACUMEN LED	SI2-1250WW-007-F21	7W / 700 lm 343.000
	NICHIA LED	SI2-1280WW-007-F21	7W / 1.036 lm 557.000

(*) WW: Vỏ sơn trắng | BB: Vỏ sơn đen

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN SPOTLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/50Hz
- Led Module : COB ACUMEN & COB NICHIA - JAPAN
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (**Acumen**) | 175 lm/W (**Nichia**)
- Góc chiếu : 65°
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

STRANGER - A



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

STRANGER - B



MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
STRANGER - A	ACUMEN LED	SI2-2353 ^(*) WW-009-F21 ^(*)	9W / 900 lm	573.000
	NICHIA LED	SI2-2383WW-009-F21	9W / 1.332 lm	810.000
STRANGER - B	ACUMEN LED	SI2-1353WW-009-F21	9W / 900 lm	573.000
	NICHIA LED	SI2-1383WW-009-F21	9W / 1.332 lm	810.000

MINI



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
ACUMEN LED	SI2-1150WW-005-F21	5W / 500 lm	190.000
NICHIA LED	SI2-1180WW-005-F21	5W / 740 lm	414.000

(*) WW: Vỏ sơn trắng | BB: Vỏ sơn đen

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt

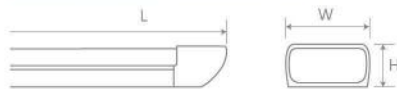
MĂNG TRẦN VIỀN - MAXI

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
					Không cảm Biến	Có cảm Biến
Máng Trần Viên Simon	W75	(*) LN2-5010VU-030- H21	10W / 900 lm	L300 x W75 x H25	167.000	
	W100	LN2-5015VU-035-J21	15W / 1.350 lm	L350 x W100 x H25	225.000	
Máng Trần Viên Maxi cỡ nhỏ	0.6M	LN2-5018VU-060- H21	18W / 1.620 lm	L610 x W50 x H25	163.000	277.000
	1.2M	LN2-5036VU-120-H21	36W / 3.240 lm	L1215 x W50 x H25	286.000	400.000
Máng Trần Viên Maxi cỡ trung	0.6M	LN2-5027VU-060-H21	27W / 2.430 lm	L610 x W75 x H25	224.000	
	1.2M	LN2-5054VU-120-H21	54W / 4.860 lm	L1215 x W75 x H25	396.000	
Máng Trần Viên Maxi cỡ lớn	0.6M	LN2-5045VU-060-H21	45W / 4.050 lm	L610 x W100 x H25	374.000	
	1.2M	LN2-5090VU-120-H21	90W / 8.100 lm	L1215 x W100 x H25	676.000	

(*) ...21: Ánh sáng trắng | ...22: Ánh sáng Vàng | ...23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) LN Không cảm biến | KN Có cảm biến

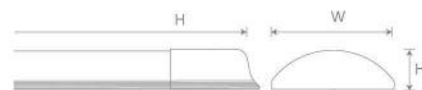
MĂNG BÁN NGUYỆT - NEW MOON

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6300-6800K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
0.6M	LN2-7218AV-060-H21	18W / 1.620 lm	L600 x W70 x H20	195.000
1.2M	LN2-7236AV-120-H21	36W / 3.240 lm	L1210 x W70 x H20	322.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt



MÁNG LED FULL LIGHT A

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

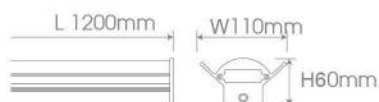
- Điện áp : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

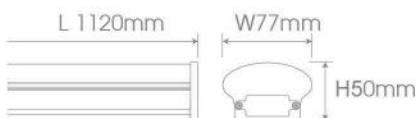
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



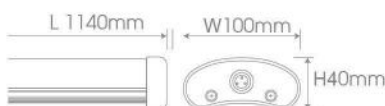
MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4236AV-120-H21 ^(*)	36W / 3.240 lm	587.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4348AV-120-H21 ^(*)	45W / 4.050 lm	765.000
Gắn nổi	LN2-4348AV-120-H21	45W / 4.050 lm	735.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4436AV-120-H21 ^(*)	36W / 3.240 lm	446.000
Gắn nổi	LN2-4436AV-120-H21	36W / 3.240 lm	415.000



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4772BV-120-H21 ^(*)	72W / 6.480 lm	979.000
Gắn nổi	LN2-4772BV-120-H21	72W / 6.480 lm	948.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

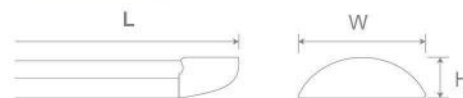
MĂNG LED FULL LIGHT B

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 210°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng Full light 34	0.6M	LN2-3410UV-060-H21 ^{(*)2}	9W / 810 lm	L600 x W34 x H16	214.000
	1.2M	LN2-3425UV-120-H21	18W / 1.620 lm	L1200 x W34 x H16	352.000
Máng Full light 54	0.6M	LN2-5418UV-060-H21	18W / 1.620 lm	L600 x W54 x H23	357.000
	1.2M	LN2-5436UV-120-H21	36W / 3.240 lm	L1200 x W54 x H23	605.000
Máng Full light 77	0.6M	LN2-7724UV-060-H21	18W / 1.620 lm	L600 x W77 x H26	495.000
	1.2M	LN2-7748UV-120-H21	45W / 4.050 lm	L1200 x W77 x H26	814.000
Máng Full light 92	0.6M	LN2-9236UV-060-H21	36W / 3.240 lm	L600 x W77 x H26	594.000
	1.2M	LN2-9272UV-120-H21	72W / 6.480 lm	L1200 x W77 x H26	1.056.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt



BỘ MẮNG ĐÈN LED BATTEN T8

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265VAC/ 50Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

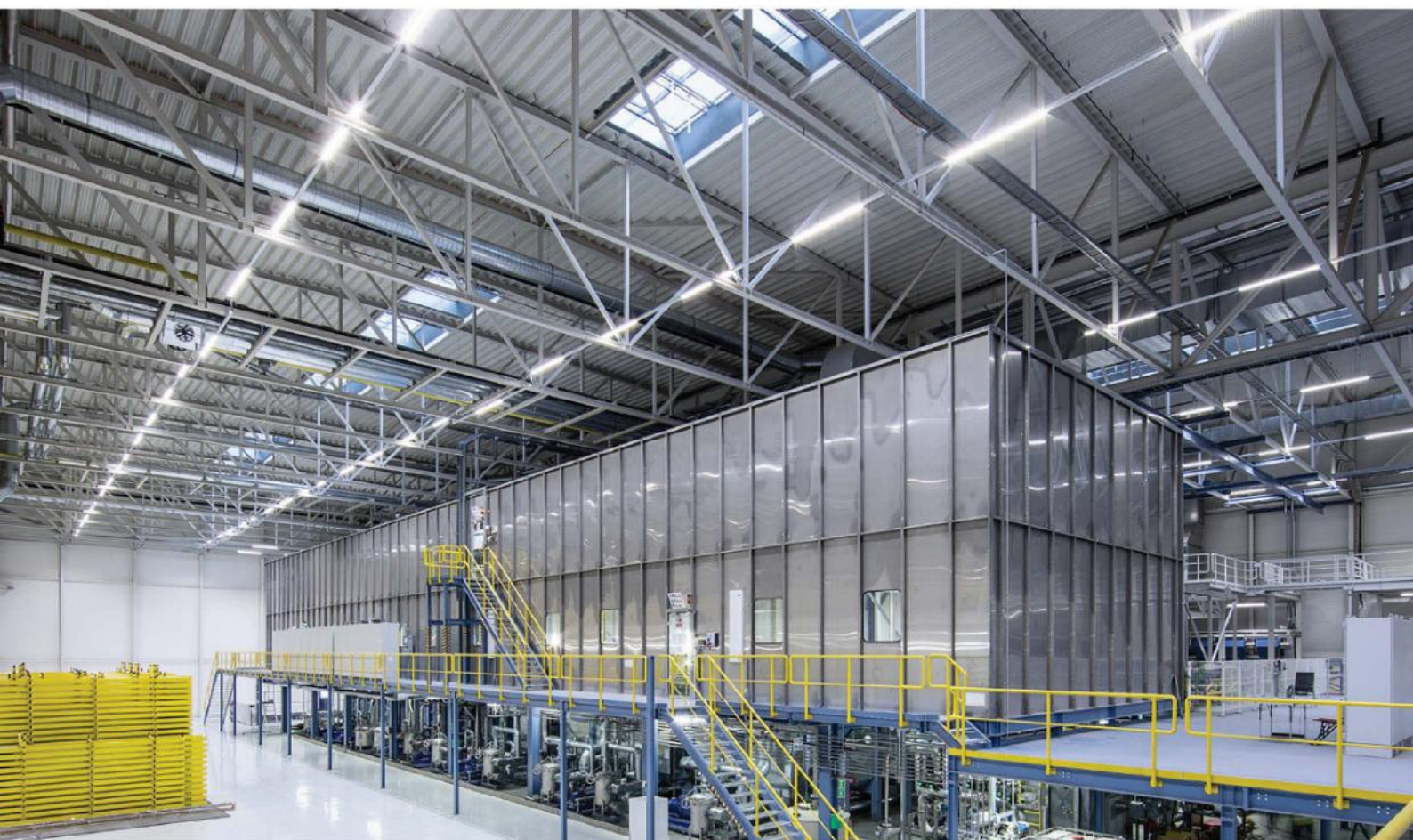


Máng MB1



Máng MB2

MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Máng + Bóng PC (Đơn)	0.6m	LN2-1409WV-060-X21	9W / 810 lm	L600 x W32 x H44	155.000
	1.2m	LN2-1418WV-120-X21	18W / 1.620 lm	L1200 x W32 x H44	264.000
Máng + Bóng PC (Đôi)	0.6m	LN2-1518WV-060-X21	18W / 1.620 lm	L600 x W74 x H44	293.000
	1.2m	LN2-1536WV-120-X21	36W / 3.240 lm	L1200 x W74 x H44	483.000



ĐÈN PANEL NON-FLICKER

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 200-265VAC/ 50Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



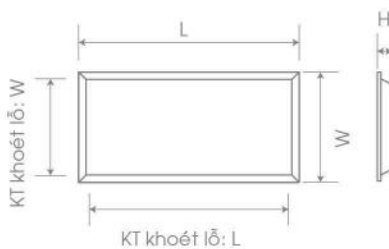
MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
300 x 600	LD2-0124WV-306-H21	24W / 2.160lm	L595 x W295 X H12	924.000
600 x 600	LD2-0142WV-606-H21	42W / 3.780lm	L595 x W595 X H12	1.224.000
300 x 1200	LD2-0142WV-312-H21	42W / 3.780lm	L1195 x W295 X H12	1.380.000
600 x 1200	LD2-0164WV-612-H21	64W / 5.760lm	L1195 x W595 X H12	3.000.000

(*) Giá trên đã bao gồm phí lắp đặt: 300* / 600* (2 phút) - 1200* (4 phút)

ĐÈN PANEL ECLIPSE

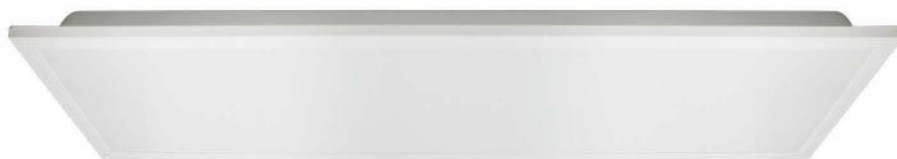
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
300 x 300	LD2-0220-WV-303-H21	20W / 1.800lm	L295 x W295 X H35	L=W285	384.000
300 x 600	LD2-0228WV-306-H21	28W / 2.520lm	L595 x W295 X H35	L590 x W290	648.000
600 x 600	LD2-0242WV-606-H21	42W / 3.780lm	L595 x W595 X H35	L=W590	900.000
300 x 1200	LD2-0245WV-312-H21	45W / 4.050lm	L1195 x W295 X H35	L1190 x W290	984.000
600 x 1200	LD2-0290WV-612-H21	90W / 8.100lm	L1195 x W595 X H35	L1190 x W590	2.460.000

(*) Giá trên đã bao gồm phí lắp đặt: 300* / 600* (2 phút) - 1200* (4 phút)

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt



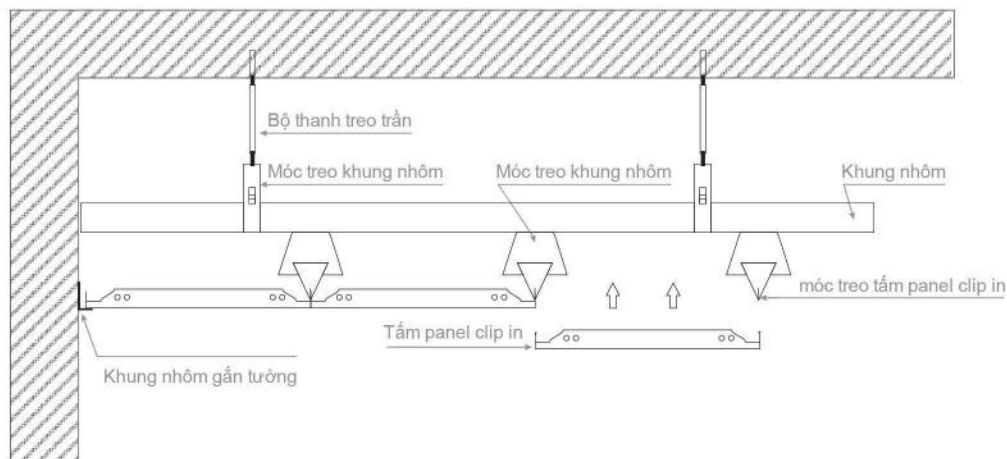
ĐÈN PANEL CLIP-IN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-265VAC/ 50Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
300 x 600	LD2-1222WV-306-H21	28W / 2.520lm	L600 x W300 X H35	680.000
600 x 600	LD2-1242WV-606-H21	42W / 3.780lm	L600 x W600 X H35	945.000
300 x 1200	LD2-1245WV-312-H21	45W / 4.050lm	L1200 x W300 X H35	1.033.000
600 x 1200	LD2-1290WV-612-H21	90W / 8.100lm	L1200 x W600 X H35	2.583.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

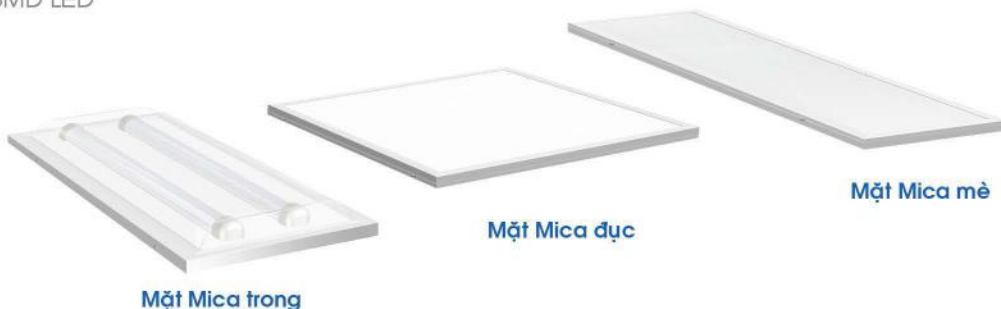
MÁNG PANEL NỔI PHÒNG SẠCH - THE CLEAR & THE FLAT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 150 - 265 VAC50/60Hz
- Led module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

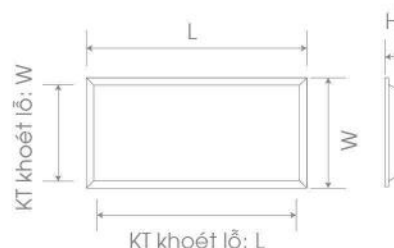


MÃ SẢN PHẨM			CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
THE CLEAR Mặt Mica trong	300 x 600	LA2-0618WT-306-H2 ^(*) ₁	18W / 1.620 lm	L600 x W295 x H51	931.000
	300 x 1200	LA2-0636WT-312-H21	36W / 3.240 lm	L1210 x W295 x H51	1.598.000
	600 x 600	LA2-0636WT-606-H21	36W / 3.240 lm	L600 x W600 x H51	1.598.000
THE FLAT Mặt Mica đục & Mica mờ	300 x 600	LA2-0718 ^(*) _{WV} -306-H21	18W / 1.620 lm	L600 x W295 x H32	667.000
	300 x 1200	LA2-0745WV-312-H21	45W / 4.050 lm	L1210 x W295 x H32	1.207.000
	600 x 600	LA2-0742WV-606-H21	42W / 3.780 lm	L600 x W600 x H32	1.138.000
	600 x 1200	LA2-0790WV-612-H21	90W / 8.100 lm	L1210 x W600 x H32	2.081.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) WV: Mặt mica đục | WU: Mặt mica mờ

MÁNG PANEL ÂM TRẦN PHÒNG SẠCH - THE TUBE



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM (mm)	KÍCH THƯỚC KHOÉT LỖ (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
300*600	LD2-1618 ^(*) _{WT} -306-H2 ^(*) ₁	18W / 1.620 lm	L600 x W300 x H35	L590 x W290	828.000
300*1200	LD2-1636WT-312-H21	36W / 3.240 lm	L1200 x W300 x H35	L1190 x W290	1.023.000
600*600	LD2-1636WT-606-H21	36W / 3.240 lm	L600 x W600 x H35	L590 x W590	1.265.000
600*1200	LD2-1654WT-612-H21	54W / 4.860 lm	L1200 x W600 x H35	L1190 x W590	2.127.000

(*) Giá trên đã bao gồm pát kẹp trần: 300* / 600* (2 pát) - 1200* (4 pát)

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) WT: Mặt mica trong | WU: Mặt mica mờ



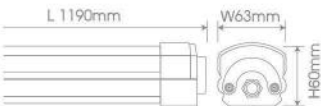
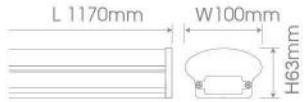
ĐÈN CHỐNG THẨM - PHÒNG LẠNH

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 150-265VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Nhiệt độ âm : - 40°C
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4554AV-120-H2 ^{(*)1}	54W / 4.860 lm	1.334.000
Gắn nổi	LQ2-4554AV-120-H21	54W / 4.860 lm	1.288.000
Gắn treo	LC2-4572AV-120-H21	72W / 6.300 lm	1.782.000
Gắn nổi	LQ2-4572AV-120-H21	72W / 6.300 lm	1.748.000

	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Gắn treo	LC2-4636AV-120-H21	36W / 3.240 lm	954.000
Gắn nổi	LQ2-4636AV-120-H21	36W / 3.240 lm	908.000
Gắn treo	LC2-4648AV-120-H21	48W / 4.050 lm	1.265.000
Gắn nổi	LQ2-4648AV-120-H21	48W / 4.050 lm	1.207.000

(*)1 ...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN CHỈ DẪN GUIDE 1

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : AC 220 - 240V / 50Hz
- Công suất : 1W
- Bộ lưu điện : Pin NI-Cd AA 1000mAh 1.2V
- Thời gian chiếu sáng : 150 phút
- Tuổi thọ : 50.000 giờ
- Màu ánh sáng : Xanh lá



GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

Thời gian chiếu sáng: **150 phút**

1 mặt : **334.000 đ**
2 mặt : **348.000 đ**

Thời gian chiếu sáng: **300 phút**

1 mặt : **368.000 đ**
2 mặt : **381.000 đ**

(*) **001**: thời gian chiếu sáng **150 phút** | **002**: thời gian chiếu sáng **300 phút**

(*) **Pin**: bảo hành **1 năm**

1 mặt: **GN2-0201AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0211AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0202AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0212AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0203AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0213AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0301AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0311AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0302AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0312AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0401AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0411AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0402AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0412AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0501AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0511AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0502AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0512AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0503AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0513AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0601AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0611AG-001-I21**



1 mặt: **GN2-0602AG-001-I21**
2 mặt: **GN2-0612AG-001-I21**



ĐÈN CHỈ DẪN GUIDE 3

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : AC 220 - 240V / 50Hz
- Công suất : 1W
- Bộ lưu điện : Pin NI-Cd AA 3.6V 800mAh
- Thời gian chiếu sáng : ≥120 phút
- Tuổi thọ : 50.000 giờ
- Màu ánh sáng : Xanh lá ●



GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

450.000 đ

(*) **Pin** : bảo hành 1 năm

GN2-1201AT-001-I21



GN2-1202AT-001-I21



GN2-1203AT-001-I21



GN2-1301AT-001-I21



GN2-1302AT-001-I21



GN2-1401AT-001-I21



GN2-1402AT-001-I21



GN2-1501AT-001-I21



GN2-1502AT-001-I21



GN2-1503AT-001-I21



GN2-1601AT-001-I21



GN2-1602AT-001-I21

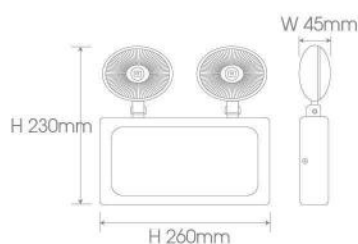


ĐÈN CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP ĐÈN CHIẾU SÁNG KHẨN CẤP ÂM TRẦN

MÃ SẢN PHẨM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

✓ JN2-0202UT-002-C21

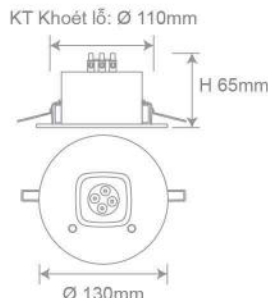


Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 2W (2 x 1W)
Led Module	: SMD
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 180Lm
Dung lượng Pin	: 1.2V 2000 mAh
Thời gian sáng	: 180 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

(*) Pin: bảo hành 1 năm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **458.000**

✓ JD2-0204UT-003-B21

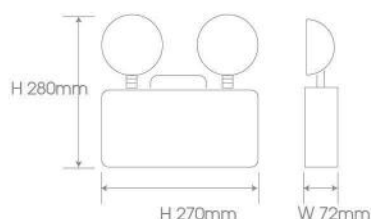


Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 3W
Led Module	: SMD
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 200Lm
Dung lượng Pin	: 2.4V 800 mAh
Thời gian sáng	: 120 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

(*) Pin: bảo hành 1 năm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **667.000**

✓ JV2-0102UT-003-D22



Điện áp vào	: 220-240VAC 50/60Hz
Công suất	: 4W (2x2W)
Led Module	: SMD
Hiệu suất phát quang	: 120 lm/W
Quang thông	: 270Lm
Dung lượng Pin	: 3.6V 1800 mAh
Thời gian sáng	: 150 phút
Tuổi thọ	: 50.000 giờ

(*) Pin: bảo hành 1 năm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) : **878.000**

ĐÈN LOWBAY IDOL

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

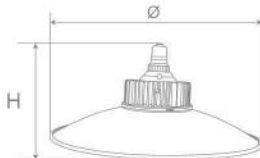
	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ MÀU TRẮNG (Chưa VAT)		GIÁ MÀU ĐEN (Chưa VAT)	
				KHÔNG chèn treo	CÓ chèn treo	KHÔNG chèn treo	CÓ chèn treo
SMD LED	IC2-0204 ^(*) WT ^(*) -015-B21 ^(*)	15W / 1.500 lm	Ø240 x H140	141.000	159.000	166.000	185.000
	IC2-0204WT-020-B21	20W / 2.000 lm	Ø275 x H155	189.000	208.000	219.000	238.000
	IC2-0204WT-025-B21	25W / 2.500 lm	Ø310 x H170	262.000	280.000	300.000	318.000
E27	IC2-0204WT-240-Y00		Ø240 x H140	74.000	93.000	100.000	118.000
	IC2-0204WT-275-Y00		Ø275 x H155	100.000	118.000	129.000	148.000
	IC2-0204WT-310-Y00		Ø310 x H170	135.000	154.000	173.000	192.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng | B13: Ánh sáng vàng nhạt

(*) WT: Vô màu trắng | BV: Vô màu đen (*) 0204: không có chèn treo | 0205: có chèn treo

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Độ kín IP : IP 63
- Tuổi thọ : 50.000 giờ



ĐÈN HIGHBAY HORIZON



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
HF2-0202AV-050-B21 ^(*)	50W / 4.500 lm	Ø350 x H180	576.000
HF2-0202AV-070-B21	70W / 6.300 lm	Ø375 x H180	749.000
HF2-0202AV-100-B21	100W / 9.000 lm	Ø450 x H200	1.131.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

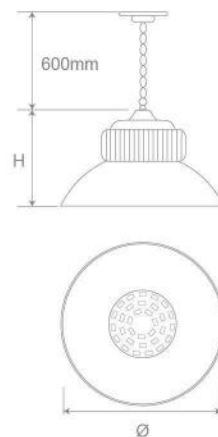
ĐÈN HIGHBAY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP 60
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



THE MOON



THE MORNING



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
THE MOON Góc chiếu: 90°	HC2-0590UA-100-B21 ^(*)	100W / 10.000 lm	1.183.000
	HC2-0590UA-150-B21	150W / 15.000 lm	1.529.000
THE MORNING Góc chiếu: 90°	HC2-0590TA-100-B21	100W / 10.000 lm	1.529.000
	HC2-0590TA-150-B21	150W / 15.000 lm	1.915.000

THE MOON



THE MORNING



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
THE MOON Góc chiếu: 60°	HC2-0560UA-100-B21	100W / 10.000 lm	1.230.000
	HC2-0560UA-150-B21	150W / 15.000 lm	1.582.000
THE MORNING Góc chiếu: 60°	HC2-0560TA-100-B21	100W / 10.000 lm	1.742.000
	HC2-0560TA-150-B21	150W / 15.000 lm	2.095.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN HIGHBAY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP 60
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

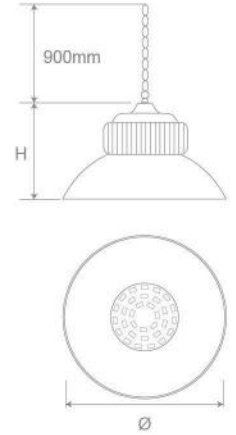
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



DIAMOND



PERFECTION



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DIAMOND Góc chiếu: 90°	HC2-0460 ^{(*)2} AT-100-B ^{(*)1} 21	100W / 10.000 lm	Ø400 x H390	2.110.000
	HC2-0460AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø400 x H400	2.665.000
PERFECTION Góc chiếu: 90°	HC2-0459AT-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø410 x H390	2.110.000
	HC2-0459AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø410 x H400	2.665.000

✓ 100W

✓ 150W



DIAMOND

✓ 200W

✓ 250W



✓ 100W

✓ 150W



PERFECTION

✓ 200W

✓ 250W



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
DIAMOND Góc chiếu: 120°	HC2-0440AT-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø450 x H280	1.881.000
	HC2-0440AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø450 x H290	2.424.000
	HC2-0440AT-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø500 x H300	3.396.000
	HC2-0440AT-250-B21	250W / 25.000 lm	Ø500 x H320	3.971.000
PERFECTION Góc chiếu: 120°	HC2-0439AT-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø420 x H300	1.881.000
	HC2-0439AT-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø420 x H310	2.424.000
	HC2-0439AT-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø470 x H330	3.396.000
	HC2-0439AT-250-B21	250W / 25.000 lm	Ø470 x H350	3.971.000

(*)1 B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

(*)2 A: Tản nhiệt nhôm trắng | B: Tản nhiệt sơn đen

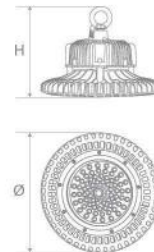
ĐÈN HIGH BAY UFO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
IC2-0351BB-050-B21	50W / 5.000 lm	Ø220 x H175	1.797.000
IC2-0351BB-100-B21	100W / 10.000 lm	Ø280 x H180	2.842.000
IC2-0351BB-150-B21	150W / 15.000 lm	Ø340 x H192	4.138.000
IC2-0351BB-200-B21	200W / 20.000 lm	Ø400 x H210	5.413.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

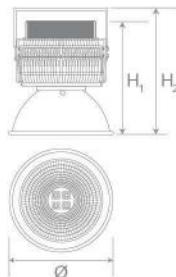
ĐÈN HIGH BAY SIGMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 100-265VAC 50/60Hz
- Led Module : NICHIA COB LED
- Hiệu suất phát quang : 175 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Độ kín IP : IP 54
- Tuổi thọ : 60.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	KT NHÔM TẢN NHIỆT (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
HC2-0381BB-200-F21	200W / 29.600lm	Ø375 x H ₁ 420 ; H ₂ 510	L267 x W285	11.880.000
HC2-0381BB-300-F21	300W / 44.400 lm	Ø375 x H ₁ 420 ; H ₂ 510	L331 x W285	22.220.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



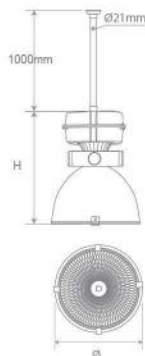
ĐÈN HIGH BAY SKYLINE CHỐNG CHÓI

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC / 50Hz
- Led Module : NICHIA COB LED
- Hiệu suất phát quang : 175 lm/W
- Góc chiếu : 90°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 60.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
EX2-0281DT-055-F21	55W / 8.140 lm	Ø375 x H480	2.970.000
EX2-0281DT-120-F21	120W / 17.760 lm	Ø430 x H550	4.230.000
EX2-0281DT-160-F21	160W / 23.680 lm	Ø450 x H550	5.730.000

(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng | F23: Ánh sáng vàng nhạt



ĐÈN RỌI GƯƠNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Chỉ số hoàn màu : Ra (>80)
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
----------------------------	---------------------

	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Ánh sáng trắng và vàng được tích hợp trong bộ đèn - ánh sáng trắng viền ngoài - ánh sáng vàng viền trong 		18W / 1620 lm IN2-0318WV-400-H21^(*) IN2-0318WV-400-H23	575.000
		22W / 1980 lm IN2-0322WV-600-H21 IN2-0322WV-600-H23	660.000
		8W / 720 lm IN2-0408KV-400-H21	550.000
		10W / 900 lm IN2-0410KV-600-H21	660.000
		6W / 1980 lm IN2-0506KV-400-H21	445.000
		7W / 1980 lm IN2-0507KV-600-H21	490.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H23: Ánh sáng Vàng Nhạt



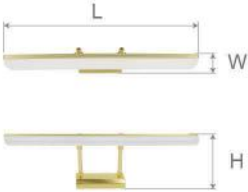
ĐÈN RỌI GƯƠNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Chỉ số hoàn màu : Ra (>80)
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
----------------------------	---------------------

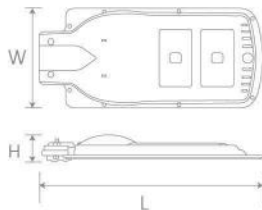
	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
	 L405 x W60 x H190	7W / 630 lm IN2-0707KV-400- H23	575.000
	 L600x W60 x H190	10W / 900 lm IN2-0710KV-600- H23	660.000
	 L405 x W60 x H190	7W / 630 lm IN2-0107CV-400- H23	896.000
	L600x W60 x H190	10W / 900 lm IN2-0110CV-600- H23	1.037.000



ĐÈN ĐƯỜNG CITIZEN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC/50Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120lm/W
- Góc chiếu : Ngang 120°/ Dọc 65°
- Độ kín IP : IP 65
- Tuổi thọ : 30.000 giờ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



20W



60W

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
UH2-0101DT-020-C ⁽¹⁾ <u>21</u>	20W / 2000 lm	L400 x W205 x H55	517.000
UH2-0101DT-060-C21	60W / 6000 lm	L630 x W250 x H65	1.081.000

(⁽¹⁾) C21: Ánh sáng trắng | C22: Ánh sáng Vàng | C23: Ánh sáng vàng nhạt



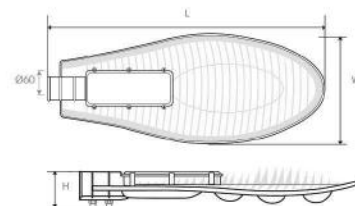
ĐÈN ĐƯỜNG CHIẾC LÁ - THE LEAF

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : COB (Acumen/Nichia)
- H/s phát quang: 120 lm/W (Acumen) ; 175 lm/W (Nichia)
- Góc chiếu : Ngang 140°/ Dọc 80°
- Độ kín IP : IP65
- Bảo vệ xung sét lan truyền: 8 KV
- Tuổi thọ : 50.000 giờ (Acumen) 60.000 giờ (Nichia)
- Đối với SP có Dimmer** : Chức năng dimmer này đã được lập trình sẵn & cố định chương trình trong driver: Kể từ lúc bật đèn, đèn hoạt động 100% công suất, sau khi sáng được 4h, đèn hoạt động 50% công suất trong 5h tiếp theo, sau đó sáng 100% cho đến khi đèn được tắt.

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	T/LƯỢNG SẢN PHẨM (kg)	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
					Không Dimmer	Có Dimmer
COB ACUMEN	UH2-3301DT-020-G21 ^(*)	20W / 2000 lm	-	L350 x W145 x H60	1.012.000	
	UH2-3301DT-030-G21	30W / 3000 lm	-	L480 x W175 x H70	1.364.000	
	UH2-3301DT-050-G21	50W / 5000 lm	2.8 Kg	L495 x W210 x H70	1.848.000	
	UH2-3301DT-100-G21	100W / 10000 lm	4.6 Kg	L720 x W270 x H80	3.619.000	
	UH2-3301DT-150-G21	150W / 15000lm	7.5 Kg	L930 x W340 x H80	5.247.000	
	UH2-3301DT-200-G21	200W / 20000 lm	8.7 Kg	L960 x W350 x H80	6.567.000	
	UH2-3301DT-250-G21	250W / 25000 lm	9.4 Kg	L1040 x W320 x H80	8.206.000	
COB NICHIA	UH2-8301DT-050-F21	50W / 7400 lm	2.8 Kg	L495 x W210 x H70	2.255.000	3.157.000
	UH2-8301DT-060-F21 ^(*)	60W / 8880 lm	2.8 Kg	L720 x W270 x H80	4.070.000	4.642.000
	UH2-8301DT-100-F21	100W / 14.800 lm	4.6 Kg	L720 x W270 x H80	4.455.000	5.456.000
	UH2-8301DT-150-F21	150W / 22.200 lm	7.5 Kg	L930 x W340 x H80	6.545.000	6.787.000
	UH2-8301DT-200-F21	200W / 29.600 lm	8.7 Kg	L960 x W350 x H80	8.250.000	9.097.000
	UH2-8301DT-250-F21	Ko Dimmer 250W / 37.000 lm Có Dimmer 240W / 35.520 lm	9.4 Kg	L1040 x W320 x H80	10.395.000	11.275.000

(*) ...21: Ánh sáng trắng | ...22: Ánh sáng Vàng | ...23: Ánh sáng vàng nhạt

(*) F21: Không Dimmer | F81: Có Dimmer (Áp dụng cho sản phẩm sử dụng Chip COB Nichia)

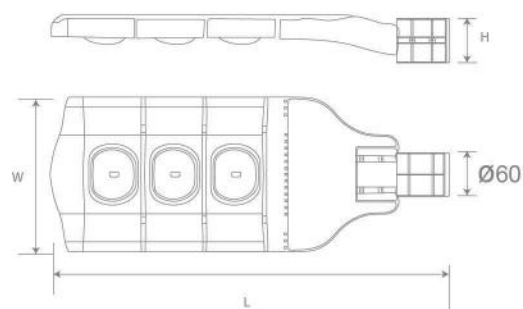
ĐÈN ĐƯỜNG THE MAXIM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265VAC/ 50Hz
- Led Module : COB (Acumen/Nichia)
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W (Acumen) ; 175 lm/W (Nichia)
- Góc chiếu : Ngang 140°/ Dọc 80°
- Độ kín IP : IP 65
- Bảo vệ sung sét lan truyền: 8 KV
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

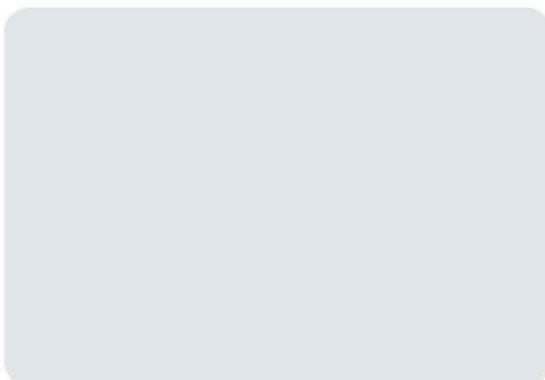


	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	T/LƯỢNG SẢN PHẨM (kg)	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
COB ACUMEN	UH2-3102DT-100-G21 ^(*)	100W / 10000 lm	6.7 Kg	L670 x W310 x H89	6.479.000
	UH2-3102DT-150-G21	150W / 15000lm	9.2 Kg	L790 x W310 x H89	7.890.000
	UH2-3102DT-200-G21	200W / 20000 lm	11.8 Kg	L910 x W310 x H89	9.708.000
	UH2-3102DT-250-G21	250W / 25000 lm	13.6 Kg	L1030 x W310 x H100	11.944.000
COB NICHIA	UH2-8102DT-100-F21	100W / 14.800 lm	6.7 Kg	L670 x W310 x H89	7.920.000
	UH2-8102DT-150-F21	150W / 22.200 lm	9.2 Kg	L790 x W310 x H89	9.680.000
	UH2-8102DT-200-F21	200W / 29.600 lm	11.8 Kg	L910 x W310 x H89	11.990.000
	UH2-8102DT-250-F21	250W / 37000 lm	13.6 Kg	L1030 x W310 x H100	14.289.000

(*) ...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | ...3: Ánh sáng vàng nhạt



THANH LED BORDER LINE



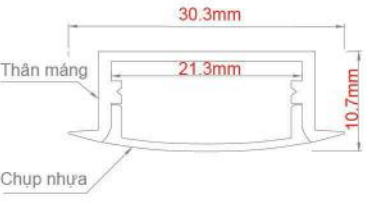
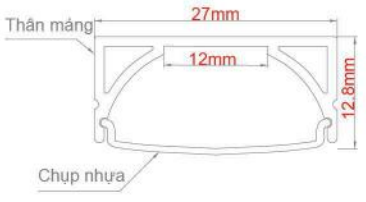
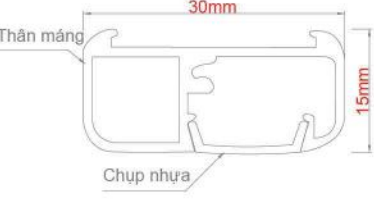
THANH LED BORDER LINE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 12VDC
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
		LN2-1619AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 100°	230.000
		LN2-1621AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 96°	239.000
		LN2-1116AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1260Lm Góc chiếu : 100°	143.000
		LN2-1624AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1260Lm Góc chiếu : 120°	185.000
		LN2-1630AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 40°	170.000

(*) H51: Ánh sáng trắng | H52: Ánh sáng Vàng | H53: Ánh sáng vàng nhạt



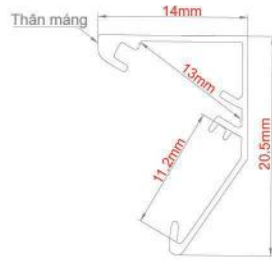
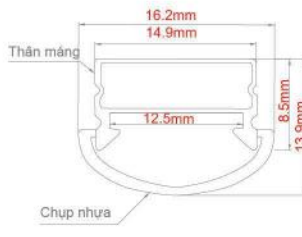
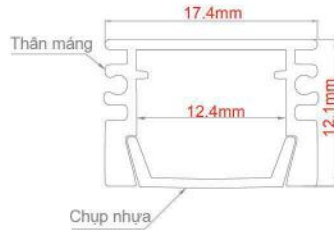
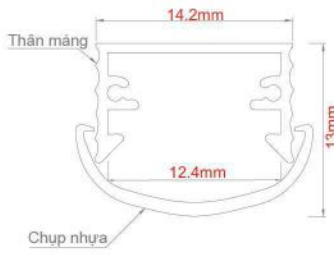
THANH LED BORDER LINE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 12VDC
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
		LN2-1402AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 120°	132.000
		LN2-1403AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 120°	129.000
		LN2-1502AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 120°	148.000
		LN2-1505AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 52°	195.000
		LN2-1506AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 72°	143.000

(*) H51: Ánh sáng trắng | H52: Ánh sáng Vàng | H53: Ánh sáng vàng nhạt

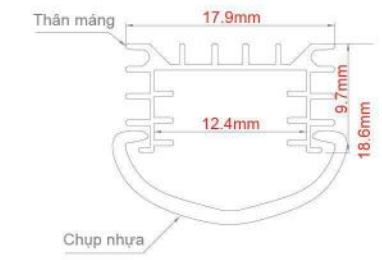
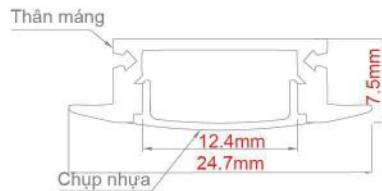
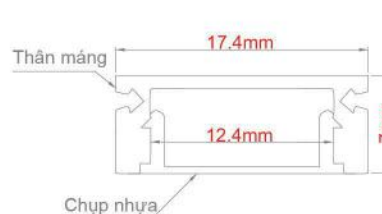
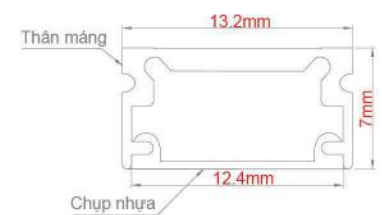
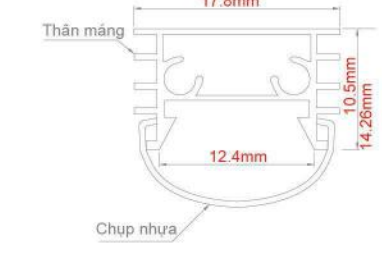
THANH LED BORDER LINE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 12VDC
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
		LN2-1507AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 68°	180.000
		LN2-1508AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 96°	173.000
		LN2-1509AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 110°	166.000
		LN2-1510AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1260Lm Góc chiếu : 92°	148.000
		LN2-1518AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1260Lm Góc chiếu : 112°	170.000

(*) H51: Ánh sáng trắng | H52: Ánh sáng Vàng | H53: Ánh sáng vàng nhạt



THANH LED BORDER LINE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 12VDC
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
		LN2-1601AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 120°	162.000
		LN2-1604AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 50°	238.000
		LN2-1614AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 50°	235.000
		LN2-1606AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	208.000
		LN2-1607AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 96°	208.000

(*) H51: Ánh sáng trắng | H52: Ánh sáng Vàng | H53: Ánh sáng vàng nhạt

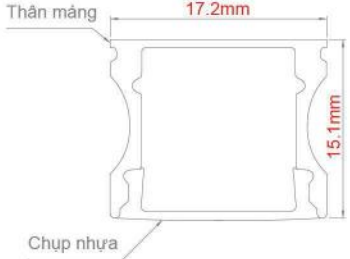
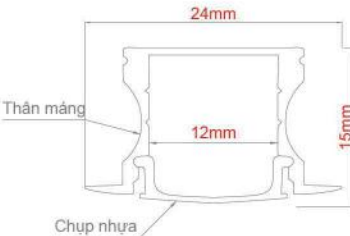
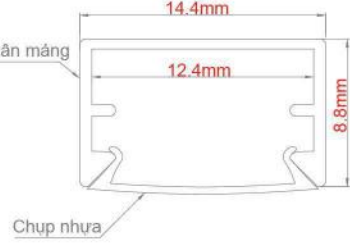
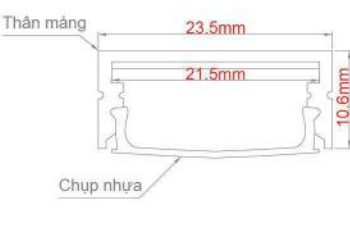
THANH LED BORDER LINE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 12VDC
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

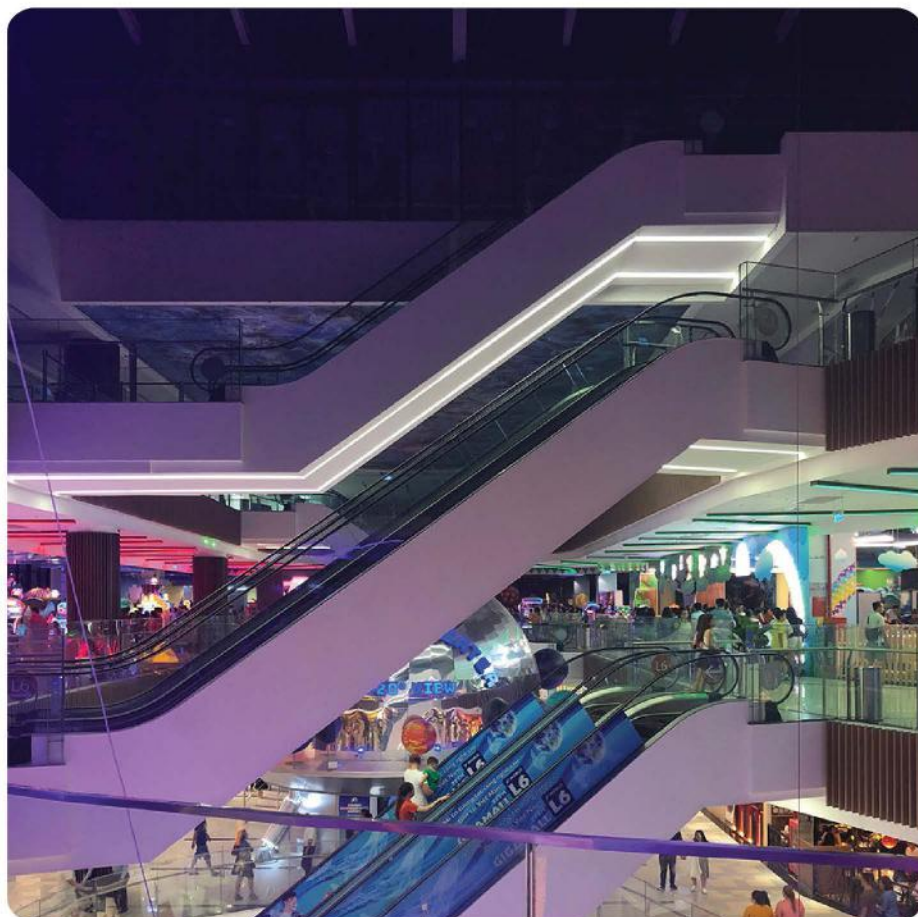
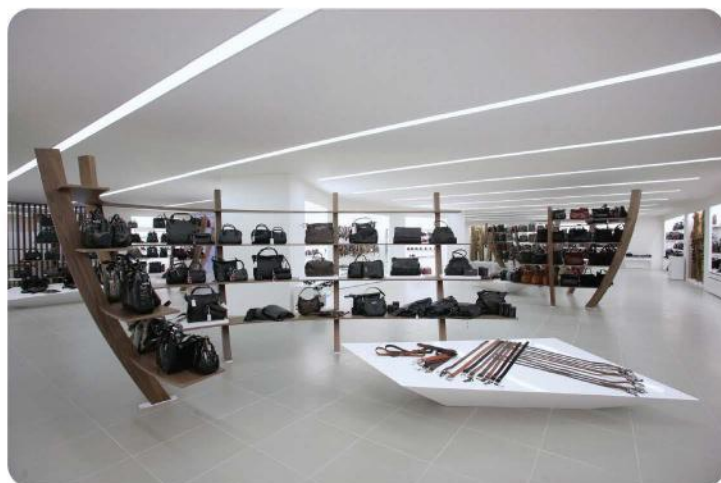
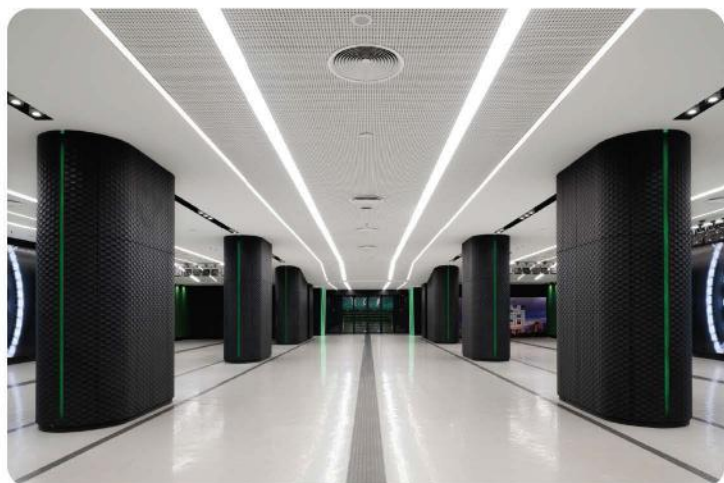
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
		LN2-1613AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 50°	202.000
		LN2-2613AV-024-H51 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 60°	206.000
		LN2-2506AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 72°	143.000
		LN2-1617AV-014-H51 Công suất : 14W/1m Quang thông : 1.260Lm Góc chiếu : 100°	205.000

(*) H51: Ánh sáng trắng | H52: Ánh sáng Vàng | H53: Ánh sáng vàng nhạt



MÁNG ĐÈN CENTER LINE ÂM



MÁNG ĐÈN CENTER LINE ÂM

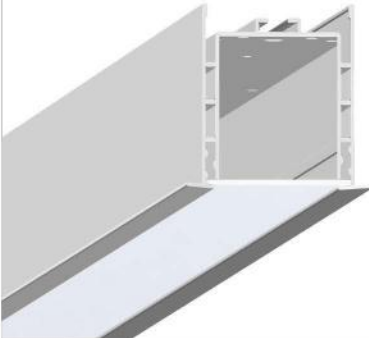
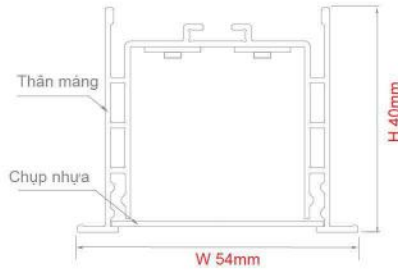
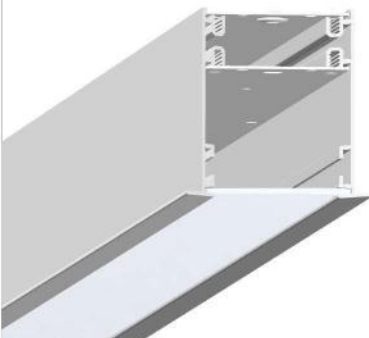
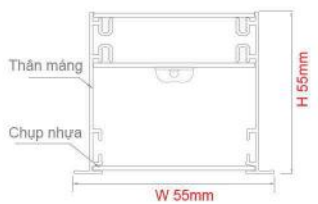
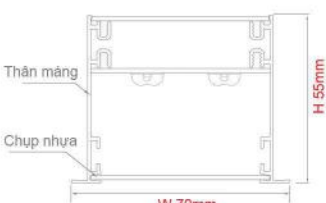
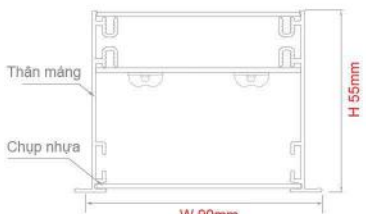
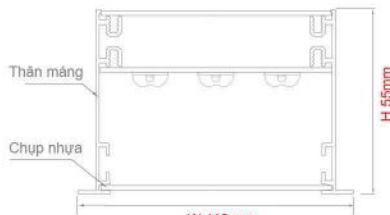
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180- 265 VAC 50Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

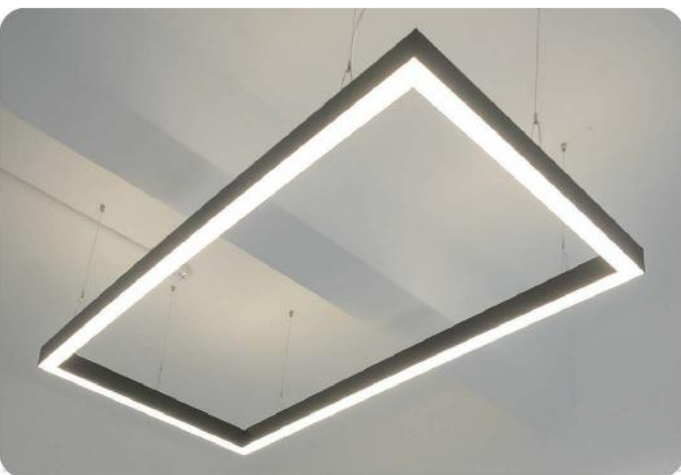
3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

Quy cách về **chiều dài** và **chiều rộng** của máng đèn có thể sản xuất theo đơn đặt hàng tùy theo nhu cầu của Quý Khách

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
CENTER LINE ÂM HỘP 		OD2-5040AV-010-H21^(*) Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	1.138.000
CENTER LINE ÂM 		OD2-5555AV-010-H21 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	1.127.000
		OD2-7055AV-012-H21 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	1.092.000
		OD2-9055AV-012-H21 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	1.207.000
		OD2-1155AV-012-H21 Công suất : 36W/1m Quang thông : 3240Lm Góc chiếu : 120°	1.357.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

MÁNG ĐÈN CENTER LINE NỔI



MĂNG ĐÈN CENTER LINE NỔI

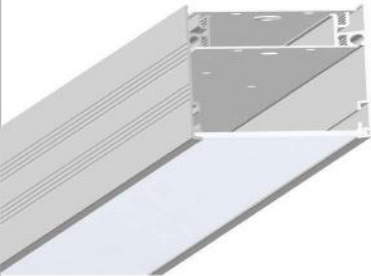
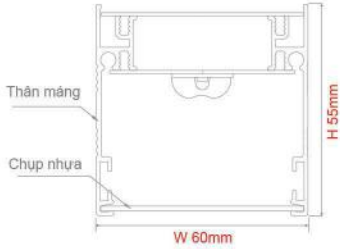
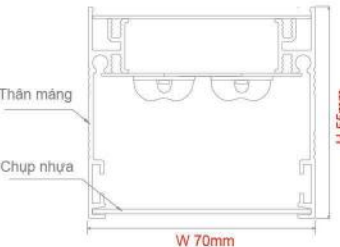
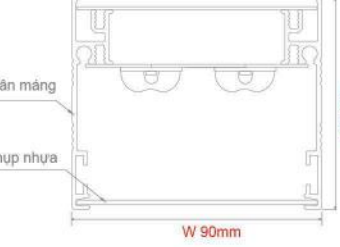
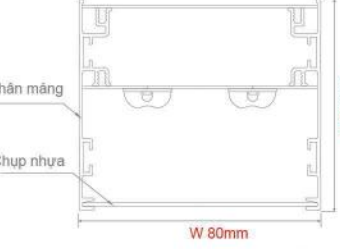
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180- 265 VAC 50Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

Quy cách về **chiều dài** và **chiều rộng** của máng đèn có thể sản xuất theo đơn đặt hàng tùy theo nhu cầu của Quý Khách

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
CENTER LINE NỔI 		OB2-5560AV-010-H21^(*) Công suất : 24W/1m Quang thông : 1080Lm Góc chiếu : 120°	1.173.000
		OB2-5570AV-010-H21 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	1.207.000
		OB2-5590AV-010-H21 Công suất : 36W/1m Quang thông : 3240Lm Góc chiếu : 120°	1.357.000
		OB2-7080AV-010-H21 Công suất : 24W/1m Quang thông : 2160Lm Góc chiếu : 120°	1.288.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt



MĂNG ĐÈN CENTER LINE NỔI

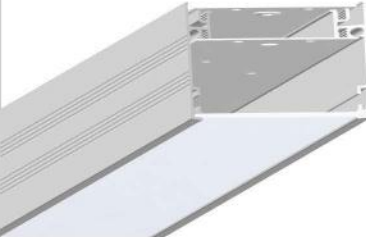
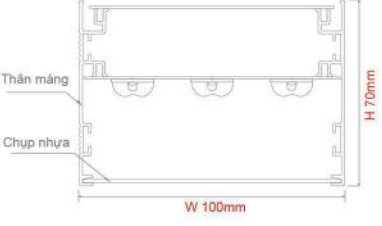
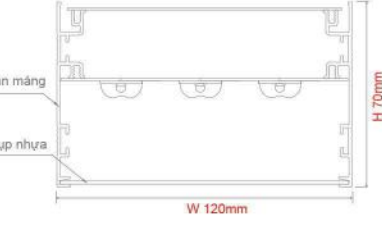
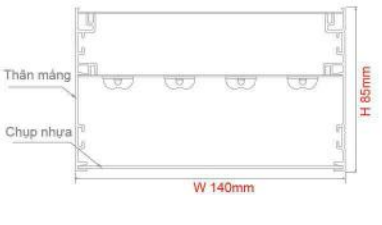
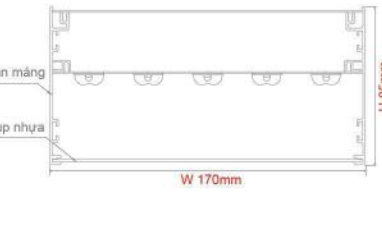
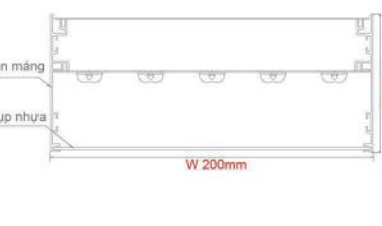
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180- 265 VAC 50Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 50
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

Quy cách về **chiều dài** và **chiều rộng** của máng đèn có thể sản xuất theo đơn đặt hàng tùy theo nhu cầu của Quý Khách

HÌNH SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM - THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
		OB2-7010AV-010-H21^(*) Công suất : 36W/1m Quang thông : 3240Lm Góc chiếu : 120°	1.437.000
		OB2-7012AV-010-H21 Công suất : 48W/1m Quang thông : 4320Lm Góc chiếu : 120°	1.610.000
		OB2-8514AV-010-H21 Công suất : 48W/1m Quang thông : 4320Lm Góc chiếu : 120°	1.748.000
		OB2-8517AV-010-H21 Công suất : 60W/1m Quang thông : 5400Lm Góc chiếu : 120°	1.978.000
		OB2-8520AV-010-H21 Công suất : 60W/1m Quang thông : 5400Lm Góc chiếu : 120°	2.093.000

(*) H21: Ánh sáng trắng | H22: Ánh sáng Vàng | H23: Ánh sáng vàng nhạt

ĐÈN MÂM LED CAO CẤP

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- H/s phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 50
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000hrs

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng	4 Chế độ sáng
-----------------------	---------------------	------------------



CÔNG SUẤT	KÍCH THƯỚC	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)			
		A/S Trắng -vàng-vàng nhạt	3 chế độ sáng	A/S Trắng -vàng-vàng nhạt	4 chế độ sáng
		1 Vòng LED thấu kính		2 Vòng LED thấu kính	Vĩ LED Hoa mai
	12W / 1.080lm	Ø240*H65mm	241.000	299.000	529.000
	18W / 1.620lm	Ø290*H80mm	322.000	391.000	687.000
	24W / 2.160lm	Ø350*H95mm	419.000	517.000	856.000
	30W / 2.700lm	Ø290*H80mm		437.000	
	36W / 3.240lm	Ø350*H95mm		571.000	

(*)1...1: Ánh sáng trắng | ...2: Ánh sáng Vàng | 4 chế độ sáng LED Hoa mai : A47 | 3 chế độ sáng LED thấu kính : B37

(*)2) -B... Vòng LED thấu kính (Áp dụng với mã ánh sáng trắng/vàng)

	TRẮNG ĐỤC 18W NA2-0109UV-290-B31 30W NA2-1109UV-290-B31	HOA HƯỚNG DƯƠNG 18W NA2-8090UV-280-B31 30W NA2-9090UV-280-B31
MẶT TRỜI HÌNH BÁT GIÁC 18W NA2-1525UV-280-B31 30W NA2-2525UV-280-B31	VICTORY 18W NA2-7080UV-290-B31 30W NA2-8080UV-290-B31	CÚC ĐẠI ĐOÀ 18W NA2-0515UV-290-B31 30W NA2-1515UV-290-B31

TRỐNG ĐỒNG  12W NA2-0102UH-240-B21 (*2)(*) 18W NA2-0102UH-290-B31 24W NA2-0102UH-350-B41 30W NA2-1102UH-290-B31 36W NA2-1102UH-350-B41	ĐUÔI CÔNG  12W NA2-0108UH-240-B21 18W NA2-0108UH-290-B31 24W NA2-0108UH-350-B41 30W NA2-1108UH-290-B31 36W NA2-1108UH-350-B41
VIỆT NAM QUỐC TỰ - NHŨ VÀNG  12W NA2-0105UC-240-B21 18W NA2-0105UC-290-B31 24W NA2-0105UC-350-B41 30W NA2-1105UC-290-B31 36W NA2-1105UC-350-B41	VIỆT NAM QUỐC TỰ - NHŨ BẠC  12W NA2-0105UH-240-B21 18W NA2-0105UH-290-B31 24W NA2-0105UH-350-B41 30W NA2-1105UH-290-B31 36W NA2-1105UH-350-B41
CỬU TRÙNG  12W NA2-0103UV-240-B21 18W NA2-0103UV-290-B31 24W NA2-0103UV-350-B41 30W NA2-1103UV-290-B31 36W NA2-1103UV-350-B41	LÁ SEN  12W NA2-4060UV-240-B21 18W NA2-4060UV-290-B31 24W NA2-4060UV-350-B41 30W NA2-5060UV-290-B31 36W NA2-5060UV-350-B41
ÁNH SAO LỚN  12W NA2-0110UV-240-B21 18W NA2-0110UV-290-B31 24W NA2-0110UV-350-B41 30W NA2-1110UV-290-B31 36W NA2-1110UV-350-B41	ÁNH SAO NHỎ  12W NA2-0111UV-240-B21 18W NA2-0111UV-290-B31 24W NA2-0111UV-350-B41 30W NA2-1111UV-290-B31 36W NA2-1111UV-350-B41
ĐÔNG HỒ  12W NA2-0106UV-240-B21 18W NA2-0106UV-290-Z31 24W NA2-0106UV-350-Z41 30W NA2-1106UV-290-Z31 36W NA2-1106UV-350-Z41	BÔNG CÚC  12W NA2-7585UV-240-B21 18W NA2-7585UV-290-B31 24W NA2-7585UV-350-B41 30W NA2-8585UV-290-B31 36W NA2-8585UV-350-B41
SILK RIBBON  12W NA2-7586UV-240-B21 18W NA2-7586UV-290-B31 24W NA2-7586UV-350-B41 30W NA2-8586UV-290-B31 36W NA2-8586UV-350-B41	ĐỒNG TÂM  12W NA2-0101UC-240-B21 18W NA2-0101UC-290-B31 24W NA2-0101UC-350-B41 30W NA2-1101UC-290-B31 36W NA2-1101UC-350-B41

ĐÈN ỒP TRẦN TRANG TRÍ - ENGLAND STYLE

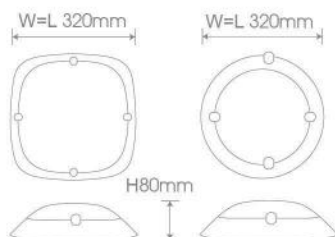
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K
Vàng

6000-6500K
Trắng



18W / 1.620 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

384.000

TRẮNG ĐỤC

- ☒ NA2-1520MV-320-B31
- ☐ NA2-1520WT-320-B31



STREAMLINE

- ☒ NA2-1521MT-320-B31
- ☐ NA2-1521WT-320-B31



CARO

- ☒ NA2-1522MT-320-B31
- ☐ NA2-1522WT-320-B31



TROWN

- ☒ NA2-1523MT-320-B31
- ☐ NA2-1523WT-320-B31



CHEQUER

- ☒ NA2-1524MT-320-B31
- ☐ NA2-1524WT-320-B31



18W / 1.620 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

318.000

TRẮNG ĐỤC

- ☒ NA2-1630MV-320-B31
- ☐ NA2-1630WV-320-B31



STREAMLINE

- ☒ NA2-1631MT-320-B31
- ☐ NA2-1631WT-320-B31



HOA CÚC

- ☒ NA2-1632MT-320-B31
- ☐ NA2-1632WT-320-B31



HOA TRẠNG NGUYÊN

- ☒ NA2-1633MT-320-B31
- ☐ NA2-1633WT-320-B31



TRẮNG ĐỤC NHĂM

- ☒ NA2-1634MW-320-B31
- ☐ NA2-1634WW-320-B31



(*) B...1: Ánh sáng trắng | B...2: Ánh sáng Vàng



Sản phẩm được phát triển bởi Cty TNHH Trầg An V.E.M.

COPYRIGHT © TRẦg AN V.E.M

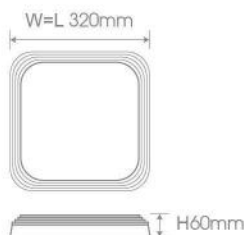
ĐÈN ỚP TRẦN TRANG TRÍ- NT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



24W / 2.400 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

381.000

CONNECT THE WORLD

- ☒ NA2-1010MT-320-B41
- ☐ NA2-1010WT-320-B41



DIAMOND

- ☒ NA2-1011MT-320-B41
- ☐ NA2-1011WT-320-Z41



CARO

- ☒ NA2-1014MT-320-B41
- ☐ NA2-1014WT-320-B41



NOTICE

- ☒ NA2-1013MT-320-B41
- ☐ NA2-1013WT-320-B41



WINDMILL

- ☒ NA2-1012MT-320-B41
- ☐ NA2-1012WT-320-B41



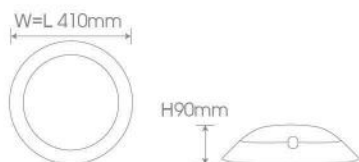
(*) B...1: Ánh sáng trắng | B...2: Ánh sáng Vàng

ĐÈN ỚP TRẦN TRANG TRÍ -MT

30W / 3.000 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

577.000



ORIENT

- ☐ NA2-0101WV-410-B41



HOA VĂN BÔNG LÚA

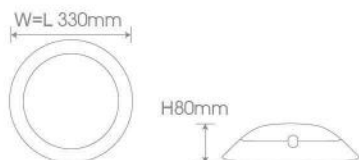
- ☐ NA2-0202WV-410-B41



18W / 1.800 lm

GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)

461.000



ORIENT

- ☐ NA2-0101WV-330-B31



HOA VĂN BÔNG LÚA

- ☐ NA2-0204WT-330-B31



(*) Z...1: Ánh sáng trắng | Z...2: Ánh sáng Vàng

ĐÈN ỚP TRẦN TRANG TRÍ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- H/s phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 50
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

ĐÈN ỚP TRẦN - ITALY STYLE



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
  ☒ NA2-1735MV-265-B31 ^(*) ☐ NA2-1735WV-265-B31	18W / 1.620 lm	Ø265 x H90	303.000
☒ NA2-1735MV-335-B41 ^(*) ☐ NA2-1735WV-335-B41	24W / 2.160 lm	Ø335 x H100	422.000
  ☒ NA2-1736MT-265-B31 ^(*) ☐ NA2-1736WT-265-B31	18W / 1.620 lm	Ø265 x H90	303.000
☒ NA2-1736MT-335-B41 ^(*) ☐ NA2-1736WT-335-B41	24W / 2.160 lm	Ø335 x H100	422.000

ĐÈN ỚP TRẦN - SPAIN STYLE



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
  ☒ NA2-1115MT-270-B31 ^(*) ☐ NA2-1115WT-270-B31	18W / 1.800 lm	W = L 270mm x H70	340.000
☒ NA2-1115MT-370-B51 ^(*) ☐ NA2-1115WT-370-B51	30W / 3.000 lm	W = L 370mm x H70	455.000

(*) Z...1: Ánh sáng trắng | Z...2: Ánh sáng Vàng

(*) B...: Vĩ LED tròn thấu kính (tham khảo loại vĩ LED tại trang 87)



ĐÈN ỚP TRẦN TRANG TRÍ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- H/s phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 50
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



ĐÈN ỚP TRẦN - GERMANY STYLE

MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIỆM YẾT (Chưa VAT)
 W = L = 280mm H 70mm	KHÔNG CÓ CẢM BIẾN ☒ NA2-3060MV-280- B21 ^{(*)2)(*)1} ☐ NA2-3060WV-280-B21	12W/1.080 Lm	188.000
	CÓ CẢM BIẾN ☒ KA2-3060MV-280-B21 ☐ KA2-3060WV-280-B21	12W/1.080 Lm	292.000
	KHÔNG CÓ CẢM BIẾN ☒ NA2-3060MV-280-B21 ☐ NA2-3060WV-280-B21	18W/1.620 Lm	201.000
	CÓ CẢM BIẾN ☒ KA2-3060MV-280-B21 ☐ KA2-3060WV-280-B21	18W/1.620 Lm	303.000

ĐÈN ỚP TRẦN HOA SEN

 Ø 270mm H 100mm	^{(*)2)(*)1} NA2-2755WT-270- B21	18W/1.620 Lm	361.000
------------------------	--	--------------	---------

ĐÈN ỚP FRANCE STYLE

 H 100mm Ø 230mm	^{(*)2)(*)1} NA2-2651WT-230- B21	12W/1.200 Lm	323.000
------------------------	--	--------------	---------

(*)1 B...1: Ánh sáng trắng | B...2: Ánh sáng Vàng

(*)2 B...: Vĩ LED tròn thấu kính (tham khảo loại vĩ LED tại trang 87)

ĐÈN GẮN TƯỜNG SUNLIGHT

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Công suất : **15W**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 64
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
------------------------------	----------------------------

• NGUỒN SÁNG



Sử dụng vi LED SMD



Sử dụng bóng đuôi E27

• ĐẶC TÍNH NẮP CHỤP



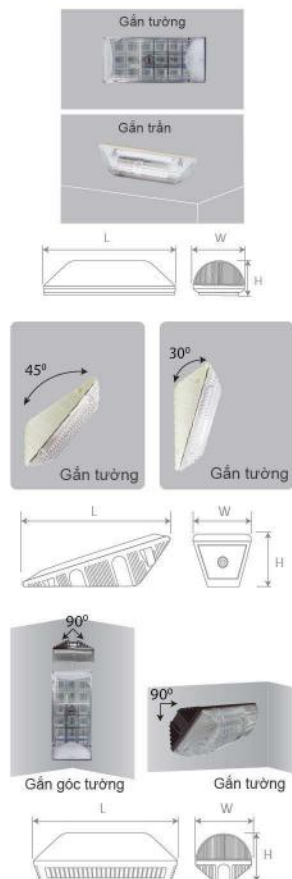
Nắp chụp tạo cường độ ánh sáng cực mạnh

	MÃ SẢN PHẨM KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM			GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
				(Chưa bóng đối với loại không LED)
Kích thước	L290 x W120 x H100	L290 x W120 x H80	L290 x W120 x H140	
Có LED	XP2-0343 ^{(*)2} MT-015-C ^{(*)1} 21	XP2-0363UT-015-C21	XP2-0353UT-015-C21	282.000
KHÔNG LED E27	XP2-0343MT-018-Y30	XP2-0363UT-018-Y30	XP2-0353UT-018-Y30	210.000

(*)1 C21: Ánh sáng trắng | C22: Ánh sáng Vàng

(*)2 MT: đế đèn màu nâu | UT: đế đèn màu trắng

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT



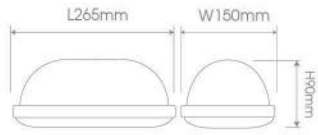
ĐÈN GẮN TƯỜNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 64
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

MÃ SẢN PHẨM ĐÈN ANGEL EYES	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN LINE WALL	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN SYDNEY WALL	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
			15W / 1350lm 
KHÔNG LED E27 XP2-0402 ^(*) MV-015-Y30	XP2-0401BV-015-Y30	XP2-0403UV-015-Y30	170.000 (Giá chưa bao gồm bóng)

(*) **MV**: Thân đèn màu nâu | **BV**: Thân đèn màu đen | **UV**: Thân đèn màu trắng



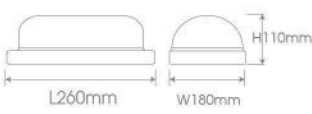
ĐÈN GẮN TƯỜNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

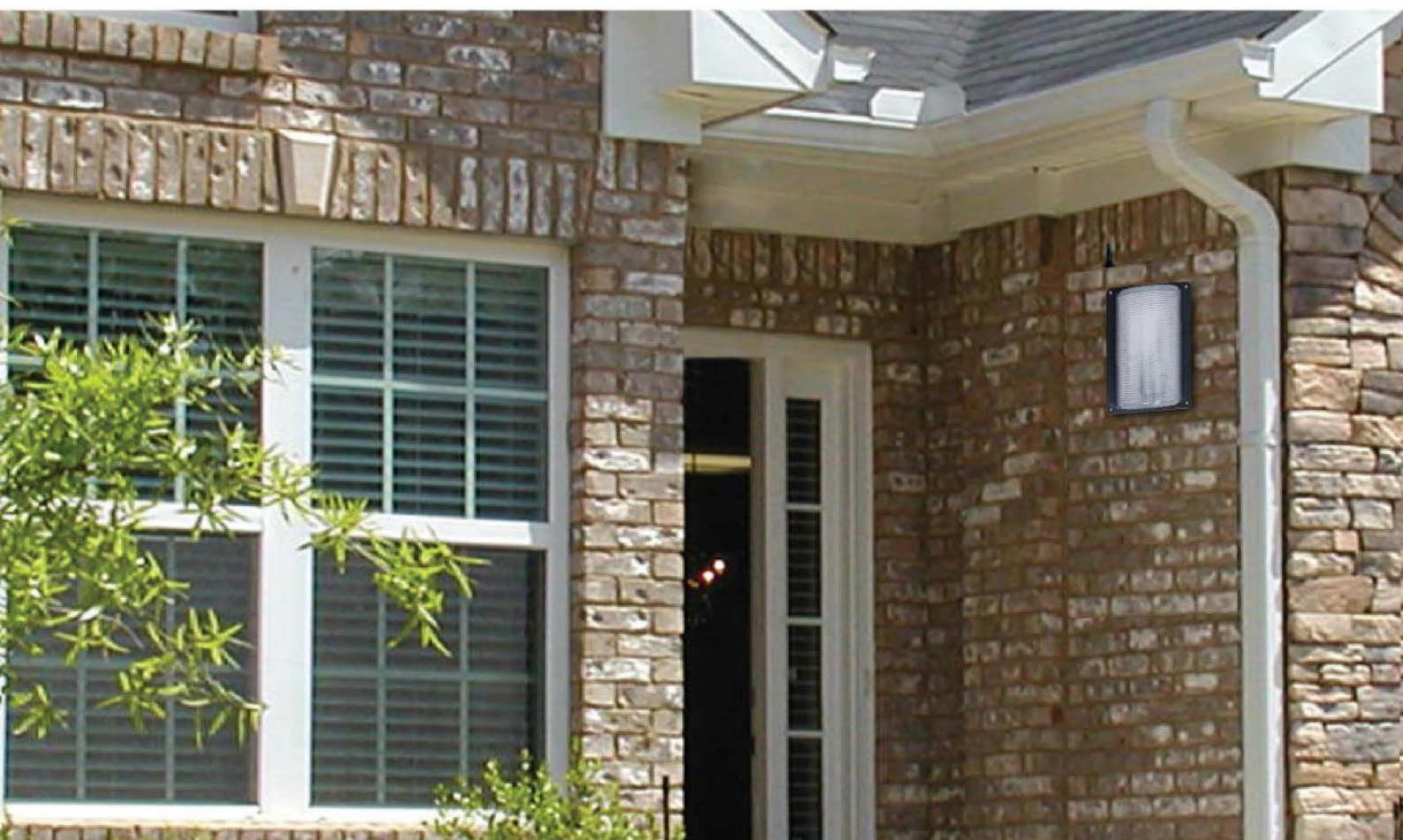
- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 64
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

		MÃ SẢN PHẨM ĐÈN RECTANGO		MÃ SẢN PHẨM ĐÈN OPAQUE RECTANGO	
18W / 1800lm 		 Chụp trong		 Chụp đục	
KHÔNG LED E27	Đế trắng	XP2-0212 UV -018-Y30	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) 217.000 (Giá chưa bao gồm bóng)	XP2-0222 UT -018-Y30	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) 238.000 (Giá chưa bao gồm bóng)
	Đế đen	XP2-0212BV-018-Y30		XP2-0222BT-018-Y30	

(*1) ...**V**: chụp đèn màu trắng đục | ...**T**: Chụp đèn màu trắng trong



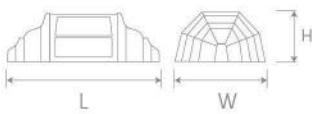
ĐÈN GẮN TƯỜNG

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 64
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

	MÃ SẢN PHẨM ĐÈN VILLA - 1 BÓNG		MÃ SẢN PHẨM ĐÈN VILLA - 2 BÓNG	
KHÔNG LED - E27 	 L310 x W180 x H110mm		 L380 x W220 x H130mm	
Mã sản phẩm	XP2-0101BT-021-Y30	XP2-0101UT-021-Y30	XP2-0102BT-021-Y30	XP2-0102UT-021-Y30
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT - Chưa bóng)	264.000		365.000	



ĐÈN GẮN TƯỜNG - KHÔNG LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN SEAWAY KHÔNG LED - E 27	MÃ SẢN PHẨM	KT KHUNG ĐÈN (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	KT SẢN PHẨM (mm)
	XP2-3160BT-093-K30	Ø 93	253.000	
	XP2-3160BT-107-K30	Ø 107	281.000	



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz (COB LED)
- Led Module : COB LED / SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 175 lm/W (Nichia)
- Độ kín IP : 65
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng	RGB
-----------------------	---------------------	-----

ĐÈN 2-WAY LIGHT					GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
NICHIA COB LED : 10W / 1480lm ACUMEN SMD LED : 10W / 1000lm ACUMEN COB LED RGB 10W R622nm / G512nm / B455nm					
Trắng / Vàng Vàng nhạt	NICHIA COB LED	AP2-0182DT-010-F21 ^(*)	AP2-0182UT-010-F21	AP2-0182BT-010-F21	621.000
	ACUMEN SMD LED	AP2-0102DT-010-B21	AP2-0102UT-010-B21	AP2-0102BT-010-B21	345.000
	ACUMEN COB LED	AP2-0102DT-010-B26	AP2-0102UT-010-B26	AP2-0102BT-010-B26	563.000
KHÔNG LED -E27 (chưa bóng)		AP2-0102DT-010-Y30	AP2-0102UT-010-Y30	AP2-0102BT-010-Y30	292.000

(*) 1 : Ánh sáng trắng | 2 : Ánh sáng Vàng | B26 : Ánh sáng RGB



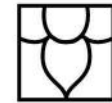
ĐÈN GẮN TƯỜNG ROMA CLASSIC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

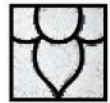
- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

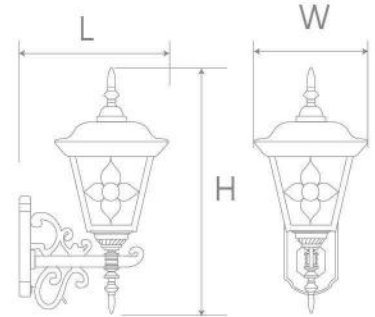
3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2111BV ^{(*)2} -015-B21 ^{(*)1}	15W / 1500 lm	376.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2181BV-015-B21		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2123BV-020-B21	20W / 2000 lm	503.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2133BV-020-B21		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED -E27(chưa bóng)		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2111BV-024-Y40	---	345.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2181BV-024-Y40		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2123BV-040-Y50	---	424.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2133BV-040-Y50		

(*)1 B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

(*)2 BV: Kính đục | BT: Kính trong

Giá niêm yết trên chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

ĐÈN GẮN TƯỜNG ROMA GOTHIC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

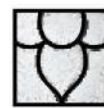
- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

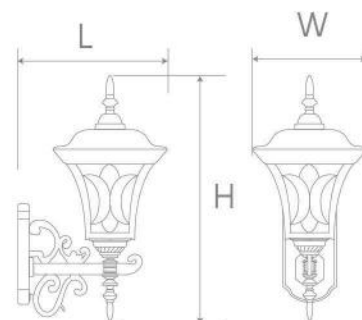
3000K - 3500K Vàng	6200-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2211BV-015-B21 ^(*)	15W / 1500 lm	376.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2281BV-015-B21		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2223BV-020-B21	20W / 2000 lm	503.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2233BV-020-B21		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED - E27 (chưa bóng)		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L260 x W190 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2211BV-024-Y40	---	345.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2281BV-024-Y40		
Size Lớn	L360 x W250 x H640	Đèn hướng lên	XP2-2223BV-040-Y50	---	424.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2233BV-040-Y50		

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

(*) BV: Kính đục | BT: Kính trong

Giá niêm yết trên chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



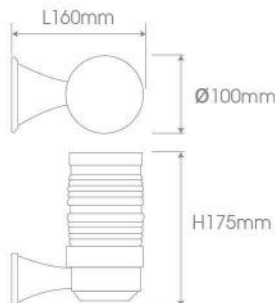
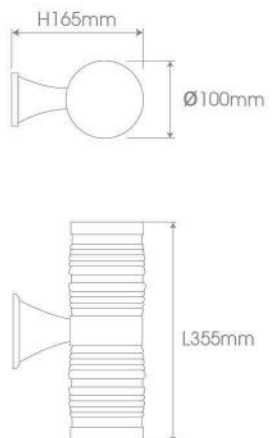
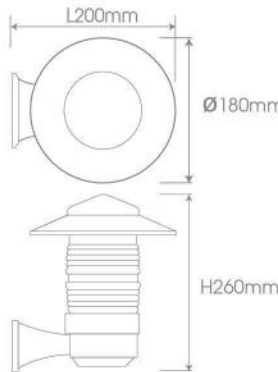
ĐÈN GẮN TƯỜNG TRANG TRÍ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 54
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

MÃ SẢN PHẨM		KT SẢN PHẨM (mm)	
LED	KHÔNG LED -E27 (chưa bóng)		
ĐÈN LIGHTHOUSE MODERN			
9W / 900lm			
XP2-0750BT-009-B21^(*) XP2-0750MT-009-B21	320.000	XP2-0750BT-018-Y30 XP2-0750MT-018-Y30	182.000
ĐÈN LIGHTHOUSE MODERN			
5W x 2 / 500lm x 2			
XP2-0752BT-010-B21 XP2-0752MT-010-B21	552.000	XP2-0752BT-036-Y30 XP2-0752MT-036-Y30	322.000
ĐÈN HẢI ĐĂNG			
9W / 900lm			
XP2-0750BT-260-B21 XP2-0750MT-260-B21	333.000	XP2-0750BT-260-Y30 XP2-0750MT-260-Y30	195.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

Giá niêm yết trên chưa bao gồm VAT; chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

ĐÈN GẮN TƯỜNG TRANG TRÍ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 54
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

MÃ SẢN PHẨM

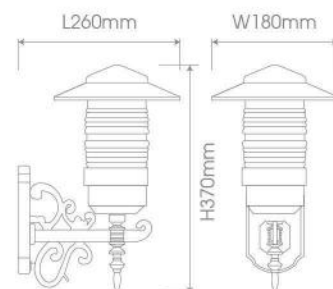
LED

KHÔNG LED - E27 (chưa bóng)

KT SẢN PHẨM (mm)

ĐÈN HẢI ĐĂNG CLASSIC WALL

5W / 500lm



- XP2-0713BT-260-B21^(*)
- XP2-0713MT-260-B21

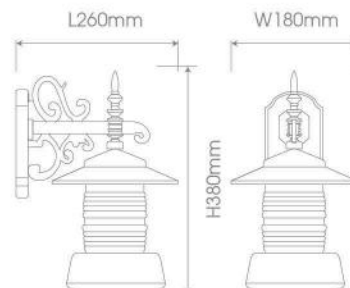
379.000

- XP2-0713BT-260-Y30
- XP2-0713MT-260-Y30

241.000

ĐÈN HẢI ĐĂNG CLASSIC WALL

5W / 500lm



- XP2-0716BT-260-B21
- XP2-0716MT-260-B21

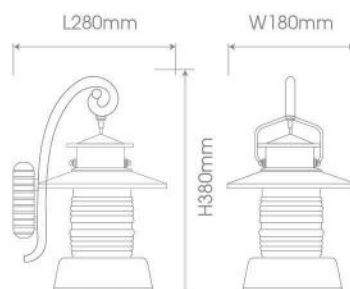
379.000

- XP2-0716BT-260-Y30
- XP2-0716MT-260-Y30

241.000

ĐÈN HẢI ĐĂNG KIỂU TREO

5W / 500lm



- XP2-0766BT-280-B21
- XP2-0766MT-280-B21

415.000

- XP2-0766BT-280-Y30
- XP2-0766MT-280-Y30

277.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

Giá niêm yết trên chưa bao gồm VAT; chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - AS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ấn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN CẦU MODERN WALL



(*1)

Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
Màu đen **B**

(*2)

Màu thân cầu: Màu Trắng **V**
Màu Trà **Q**

	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L280 x H280	XP2-1040 ^{(*1)(*2)} BV -200-Y20	223.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1040BV-250-Y30	265.000
	Ø300	L330 x H385	XP2-1040BV-300-Y40	377.000

ĐÈN CẦU MODERN WALL - PMMA



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L280 x H280	XP2-1142 ^(*1) BT -200-K30	323.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1142BT-250-K30	384.000
	Ø300	L330 x H385	XP2-1142BT-300-K30	547.000

ĐÈN CẦU THỎI GẮN TƯỜNG - PMMA



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L280 x H240	XP2-1242 ^(*1) BT -160-K30	288.000
	Ø200	L280 x H280	XP2-1242BT-200-K30	323.000
	Ø250	L300 x H335	XP2-1242BT-250-K30	384.000

ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - AS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL



(*)
Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
Màu đen **B**

(*)
Màu thân cầu: Màu Trắng **V**
Màu Trà **Q**

	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø160	L260 x H370	XP2-1010 ^(*) ^(*) BV -160-Y20	198.000
	Ø200	L280 x H405	XP2-1010BV-200-Y20	223.000
	Ø250	L280 x H405	XP2-1020BV-250-Y30	307.000
	Ø300	L360 x H440	XP2-1020BV-300-Y40	418.000

ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - PMMA

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL TOWER



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L260 x H370	XP2-1111 ^(*) BT -200-Y20	364.000
	{A} Ø250	L260 x H370	XP2-1111BT-250-Y30	435.000
	{B} Ø250	L280 x H405	XP2-1121BT-250-Y30	456.000
	Ø300	L360 x H440	XP2-1121BT-300-Y40	630.000



ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

Màu chân đèn: Màu Trắng **U**

Màu đen **B**

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Đường kính cầu	Bộ đèn		
	Ø200	L260 x H370	XP2-1111BT-200-K30	323.000
	{A} Ø250	L260 x H370	XP2-1111BT-250-K30	384.000
	{B} Ø250	L280 x H405	XP2-1122BT-250-K30	404.000
	Ø300	L360 x H440	XP2-1122BT-300-K30	568.000

ĐÈN TOWER WALL



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
 L280 x W120 x H405	Xuống: XP2-0821BT-405-Y30 Lên: XP2-0881BT-405-Y30	294.000

ĐÈN SAUDI WALL



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
 L250 x W170 x H445	XP2-0510BT-445-Y30	294.000

ĐÈN CẦU GẮN TƯỜNG GRID - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

(*)

Màu thân cầu: Màu Trắng T

Màu Trà Q

ĐÈN CẦU MODERN WALL

Ø250



KT SẢN PHẨM (BỘ ĐÈN) (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	(*) XP2-1322B-I-250-K30	899.000

ĐÈN CẦU CLASSIC WALL

Ø250



KT SẢN PHẨM (BỘ ĐÈN) (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	(*) XP2-1372B-I-250-K30	899.000



ĐÈN GẮN TƯỜNG TILE WALL CLASSIC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

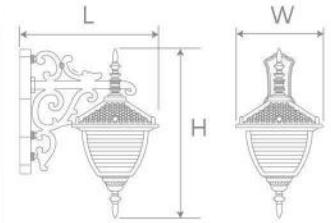
- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

Màu thân đèn:

- (*2) BT: Kính trong
BV: Kính đục



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L255 x W190 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2711 ^(*2) BT-015-B21 ^(*1)	15W / 1500 lm	322.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BT-015-B21		
Size trung	L270 x W220 x H480	Đèn hướng lên	XP2-2711BT-020 -B21	20W / 2000 lm	419.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BT-020-B21		
Size Lớn	L370 x W280 x H550	Đèn hướng lên	XP2-2723BT-025 -B21	25W / 2500 lm	621.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2733BT-025-B21		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED- E27 (chưa bóng)		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Size Nhỏ	L255 x W190 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2711BT-190-Y20	...	235.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BT-190-Y20		
Size trung	L270 x W220 x H480	Đèn hướng lên	XP2-2711BT-270-Y30	...	322.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2781BT-270-Y30		
Size Lớn	L370 x W280 x H550	Đèn hướng lên	XP2-2723BT-380-Y40	...	458.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2733BT-380-Y40		



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
20W / 2000 lm Size trung L270 x W220 x H480	CÓ LED	Đèn hướng lên	XP2-2611BT-024-B21
		Đèn hướng xuống	XP2-2681BT-024-B21
	KHÔNG LED E27	Đèn hướng lên	XP2-2611BT-270-Y30
		Đèn hướng xuống	XP2-2681BT-270-Y30

(*1) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

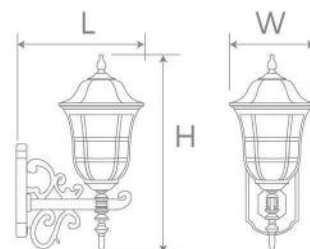
ĐÈN GẮN TƯỜNG EURO WALL

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Size Nhỏ	L320 x W160 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-018-B21 ^(*)	18W / 1620 lm	473.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-018-B21		
Size trung	L350 x W250 x H570	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-024-B21	24W / 2160 lm	846.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-024-B21		
Size Lớn	L460 x W320 x H650	Đèn hướng lên	XP2-2422BT-036-B21	36W / 3240 lm	2.162.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2432BT-036-B21		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED- E27 (chưa bóng)		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Size Nhỏ	L320 x W180 x H450	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-160-Y20	...	381.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-160-Y20		
Size trung	L390 x W230 x H500	Đèn hướng lên	XP2-2412BT-250-Y30	...	708.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2482BT-250-Y30		
Size Lớn	L450 x W300 x H650	Đèn hướng lên	XP2-2422BT-320-Y40	...	1.978.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2432BT-320-Y40		



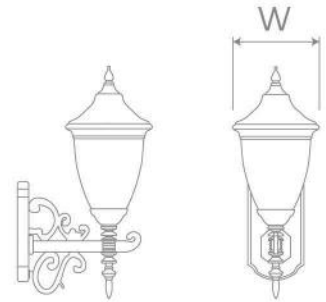
ĐÈN GẮN TƯỜNG ROYAL WALL

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : IP53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
------------------------------	----------------------------



Thân đèn trắng trong



Thân đèn trắng đục



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - CÓ LED		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Đường kính Thân đèn	Kích thước bộ đèn				
Ø170	L245 x W170 x H445	Đèn hướng lên	XP2-2812BT ^(*) ^(*) -010-B21	10W / 900 lm	423.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-010-B21		
Ø195	L260 x W195 x H485	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-012-B21	12W / 1080 lm	517.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-012-B21		
Ø220	L340 x W220 x H520	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-018-B21	18W / 1620 lm	647.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-018-B21		
Ø275	L370 x W275 x H580	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-024-B21	24W / 2160 lm	879.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-024-B21		

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM - KHÔNG LED - E27 (chưa bóng)		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø170	L245 x W170 x H445	Đèn hướng lên	XP2-2812BT -170-Y20	...	264.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-170-Y20		
Ø195	L260 x W195 x H485	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-195-Y20	...	299.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-195-Y20		
Ø220	L340 x W220 x H520	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-220-Y30	...	379.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-220-Y30		
Ø275	L370 x W275 x H580	Đèn hướng lên	XP2-2812BT-275-Y40	...	511.000
		Đèn hướng xuống	XP2-2882BT-275-Y40		

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

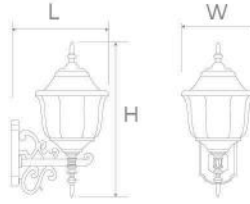
Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

(*) BV: Thân nhựa trắng đục | BT: Thân nhựa trắng trong

ĐÈN GẮN TƯỜNG FENGSHUI - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



(*)
Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
Màu đen **B**



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM			GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Chân gắn tường nhỏ L275 x W230 x H495	Màu Trắng trong	Có tháp	XP2-0911 ^(*) BT-495-Y30	439.000
	Màu Trắng nhám	Không tháp	XP2-0914BV-495-Y30	403.000
	Màu Trà	Không tháp	XP2-0912BQ-495-Y30	
Chân gắn tường lớn L360 x W230 x H550	Màu Trắng trong	Đèn hướng lên	XP2-0921BT-550-Y30	460.000
		Đèn hướng xuống	XP2-0931BT-550-Y30	
	Màu Trắng nhám	Đèn hướng lên	XP2-0924BV-550-Y30	424.000
		Đèn hướng xuống	XP2-0934BV-550-Y30	
	Màu Trà	Đèn hướng lên	XP2-0922BQ-550-Y30	
		Đèn hướng xuống	XP2-0932BQ-550-Y30	

ĐÈN ITALIA WALL



	MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
	12W / 1200 lm	XP2-0651 ^(*) ^(*) BT-012-A21	402.000
	24W / 2400 lm	XP2-0651BT-024-A21	456.000
	KHÔNG LED - E27	XP2-0650BT-021-Y30	284.000

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

(*) A21: Ánh sáng trắng | A22: Ánh sáng Vàng

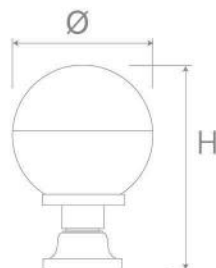


ĐÈN GẮN TRỤ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

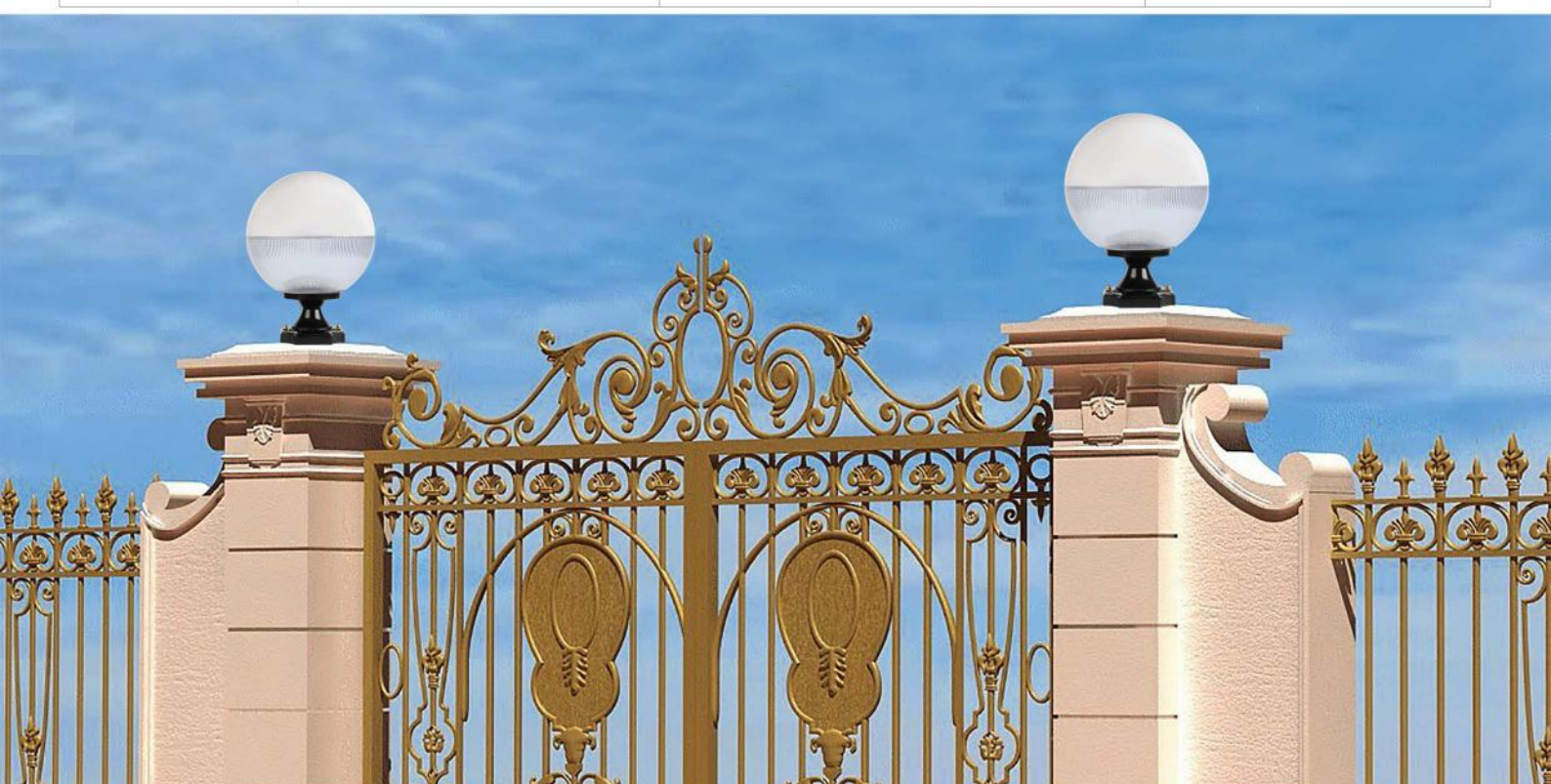
- Điện áp vào : 220-240 VAC 50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN GẮN TRỤ CẦU AS



- (*)1
- Màu thân cầu: Màu Trắng **V**
- Màu Trạ **Q**
- (*)2
- Màu chân đèn: Màu Trắng **U**
- Màu đen **B**

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn		
Ø160	Ø160 x H260	(*)2(*)1 XT2-1010BV-160-Y20	186.000
Ø200	Ø200 x H300	XT2-1010BV-200-Y20	211.000
Ø250	Ø250 x H350	XT2-1010BV-250-Y30	255.000
Ø300	Ø300 x H400	XT2-1030BV-300-Y40	372.000
Ø400	Ø400 x H500	XT2-1040BV-400-Y40	650.000



ĐÈN GẮN TRỤ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



KHUÊ VÂN CÁC



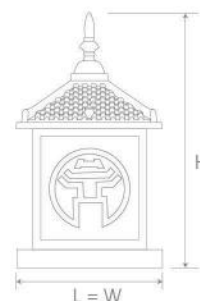
SAO KHUÊ



CẦU TRĂNG TIỀN



CHỢ BẾN THÀNH



		KT NHỎ - S SIZE	KT TRUNG - M SIZE	KT LỚN - L SIZE
Kích thước (mm)		L=W190 x H325	L=W220 x H380	L=W280 x H445
LED	Mã sản phẩm	(*2) XT2-3150BV-015-B21	XT2-3150BV-020-B21	XT2-3150BV-025-B21
	Công suất/Quang thông	15W / 1350lm	20W / 1800lm	25W / 2250lm
	Giá niêm yết (Chưa VAT)	431.000	540.000	741.000
KHÔNG LED E27	Mã sản phẩm	(*2) XT2-3150BV-015-Y30	XT2-3150BV-020-Y30	XT2-3150BV-025-Y30
	Giá niêm yết (Chưa VAT)	343.000	419.000	563.000

(*1) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

(*2) 3150: Khuê Vân Các | 3250: Sao Khuê | 3350: Cầu Trăng Tiền | 3550: Chợ Bến Thành

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

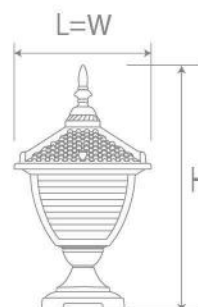
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

ĐÈN GẮN TRỤ TILE CLASSIC

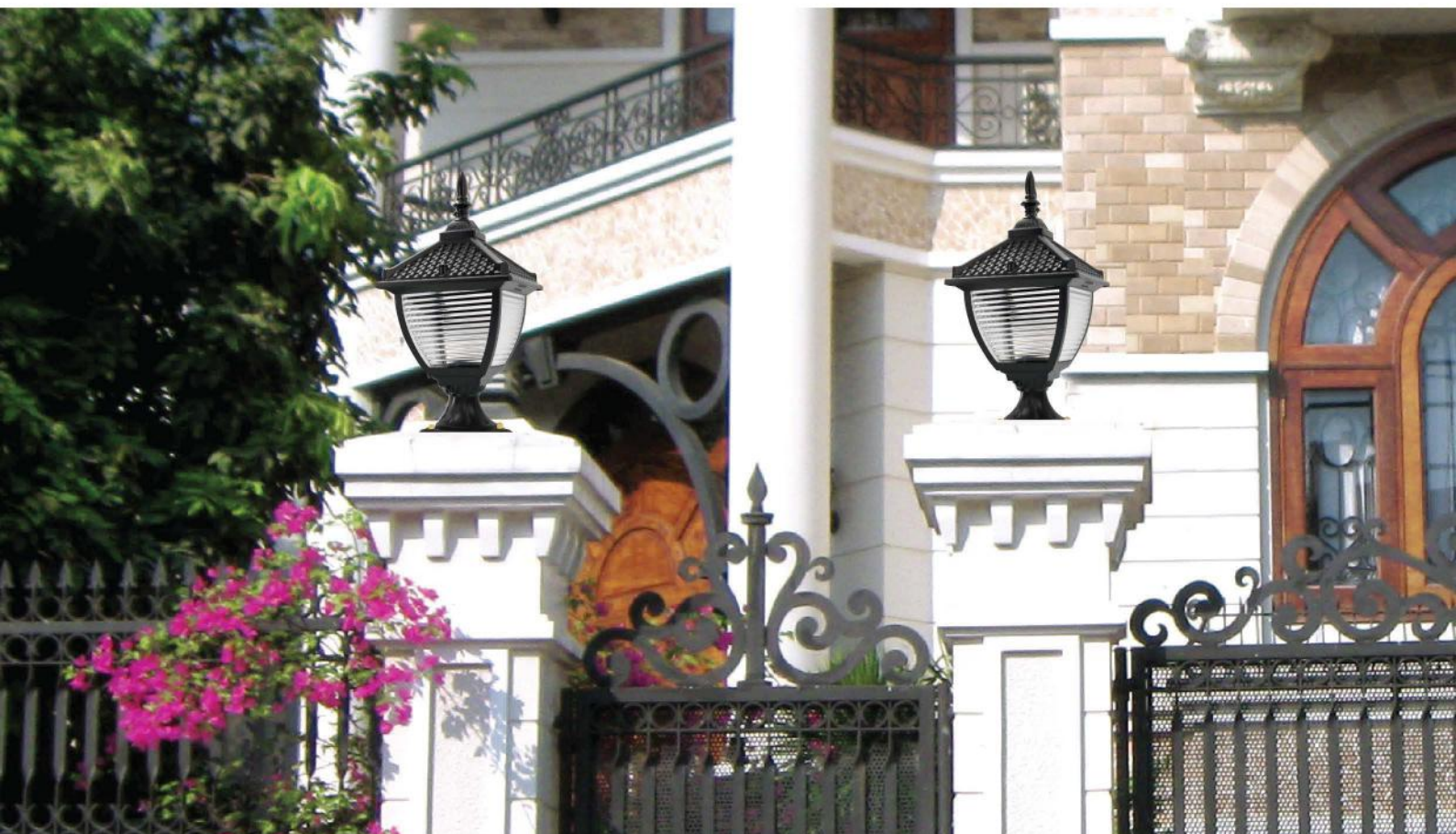


Màu thân đèn:

(*2) **BT**: Kính trong
BV: Kính đục

KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CÓ LED	Size Nhỏ	L=W186 x H450	XT2-2750 ^(*2) BT -015- B2 ^(*1)	15W / 1500 lm	322.000
	Size trung	L=W220 x H480	XT2-2750BT-020 -B21	20W / 2000 lm	419.000
	Size Lớn	L=W280 x H550	XT2-2750BT-025 -B21	25W / 2000 lm	621.000
KHÔNG LED E27	Size Nhỏ	L=W186 x H450	XT2-2750BT-186-Y20	...	235.000
	Size trung	L=W220 x H480	XT2-2750BT-220-Y30	...	322.000
	Size Lớn	L=W280 x H550	XT2-2750BT-280-Y40	...	458.000

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



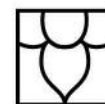
ĐÈN GẮN TRỤ ROMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



Kính đục - V



Kính trong - T



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H445	Có LED	XT2-2151 ^{(*)2} BT-015-B ^{(*)1} 21	15W / 1500 lm	358.000
	Không LED E27	XT2-2151BT-024-Y40	---	328.000
Lớn L250 x W250 x H570	Có LED	XT2-2153BT-020-B21	20W / 2000 lm	486.000
	Không LED E27	XT2-2153BT-040-Y50	---	424.000



KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM		CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Nhỏ L190 x W190 x H400	Có LED	XT2-2251BT-018-B21	15W / 1500 lm	358.000
	Không LED E27	XT2-2251BT-024-Y40	---	328.000
Lớn L250 x W250 x H440	Có LED	XT2-2253BT-028-B21	20W / 2000 lm	486.000
	Không LED E27	XT2-2253BT-040-Y50	---	424.000

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

(*)1 B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng (*)2 BV: Kính đục | BT: Kính trong



ĐÈN GẮN TRỤ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

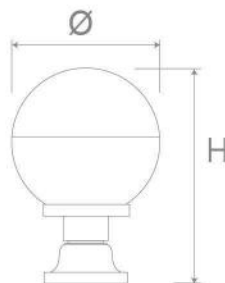
ĐÈN GẮN TRỤ CẦU THỖI - PMMA



KHÔNG THÁP



CÓ THÁP



Màu chân đèn (*2)

Màu Trắng U ☐

Màu đen B ☐

KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1262 ^(*2) BT-160-K30	258.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1262BT-200-K30	293.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1262BT-250-K30	393.000
CÓ THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1261BT-160-Y20	300.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1261BT-200-Y20	334.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1261BT-250-Y30	405.000

ĐÈN GẮN TRỤ CẦU - PMMA



KHÔNG THÁP



CÓ THÁP

KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1152 ^(*2) BT-160-K30	258.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1152BT-200-K30	293.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1152BT-250-K30	354.000
	Ø300	Ø300 x H400	XT2-1140BT-300-K30	517.000
CÓ THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XT2-1151BT-160-Y20	300.000
	Ø200	Ø200 x H300	XT2-1151BT-200-Y30	334.000
	Ø250	Ø250 x H350	XT2-1151BT-250-Y30	405.000
	Ø300	Ø300 x H400	XT2-1140BT-300-Y40	579.000

ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

ĐÈN TRỤ HẢI ĐĂNG

MÃ SẢN PHẨM		KT SẢN PHẨM (mm)	
LED	KHÔNG LED - E27 (Chưa bóng)		
5W / 500lm 			
■ XT2-0723BT-200-B21^(*) ■ XT2-0723MT-200-B21	■ XT2-0732BT-200-Y30 ■ XT2-0732MT-200-Y30	■ 379.000 ■ 307.000	

ĐÈN TRỤ ITALIA STYLE - PMMA

Màu thân cầu: ^{(*)3} Trắng trong **T** 
 Trắng đục **V** 

Màu chân đèn: ^{(*)2} Màu Trắng **U** 
 Màu đen **B** 

MÃ SẢN PHẨM		KT SẢN PHẨM (mm)	
LED	KHÔNG LED - E27 (Chưa bóng)		
			
12W / 1200lm XT2-0621BT-012-A21^{(*)2}^{(*)3} BT-A21 402.000	24W / 2400lm XT2-0621BT-024-A21 456.000	284.000	
			
12W / 1200lm XT2-0631BT-012-A21 425.000	24W / 2400lm XT2-0631BT-024-A21 479.000	307.000	

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

ĐÈN GẮN TRỤ SAUDI- PMMA



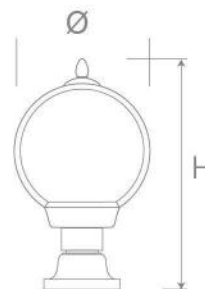
MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
■ XT2-0520BV-360-Y30	269.000
□ XT2-0520UV-360-Y30	

ĐÈN GẮN TRỤ TOWER - PMMA



MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
■ XT2-0821BT-310-Y30	294.000
□ XT2-0821UT-310-Y30	

ĐÈN GẮN TRỤ CẦU GRID CLASSIC - PMMA



Màu thân cầu: Màu Trắng (*) T	
Màu Trà Q	
Màu chân đèn: Màu Trắng (*) U	
Màu đen B	

KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn		
Ø250	Ø285 x H525	^(*) XT2-1342 ^(*) BT -250-K30	899.000

ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

ĐÈN GẮN TRỤ EURO



KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CÓ LED	Size Nhỏ	L=W160 x H450	XT2-2452BT-018-B21 ^(*)	18W / 1800 lm	473.000
	Size trung	L= W250 x H500	XT2-2452BT-024 -B21	24W / 2400 lm	846.000
	Size Lớn	L=W320 x H700	XT2-2452BT-036 -B21	36W / 3600 lm	2.162.000
KHÔNG LED E27	Size Nhỏ	L=W160 x H450	XT2-2452BT-160-Y20	...	381.000
	Size trung	L= W250 x H500	XT2-2452BT-250-Y30	...	708.000
	Size Lớn	L=W320 x H700	XT2-2452BT-320-Y40	...	1.978.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

ĐÈN GẮN TRỤ FENGSHUI - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC 50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



KT SẢN PHẨM (mm)	MÀU SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Màu Trắng trong	XT2-0951UT-495-Y30	439.000
	Màu Trắng nhám	XT2-0954BV-495-Y30	403.000
	Màu Trà	XT2-0952UQ-495-Y30	403.000

ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°

MÀU ÁNH SÁNG

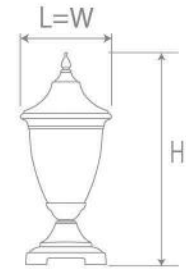
3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

ĐÈN GẮN TRỤ ROYAL

Thân đèn
trắng trong



Thân đèn
trắng đục



	KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
CÓ LED	Ø170	L=W170 x H370	XT2-2852BT ^(*) -010-B21 ^(*)	10W / 1000 lm	423.000
	Ø195	L=W195 x H410	XT2-2852BT-012 -B21	12W / 1200 lm	517.000
	Ø220	L=W220 x H465	XT2-2852BT-018 -B21	18W / 1800 lm	647.000
	Ø275	L=W275 x H520	XT2-2852BT-024 -B21	24W / 2400 lm	879.000
KHÔNG LED E27	Ø170	L=W170 x H370	XT2-2852BT-170-Y20	...	264.000
	Ø195	L=W195 x H410	XT2-2852BT-195-Y20	...	299.000
	Ø220	L=W220 x H465	XT2-2852BT-220-Y30	...	379.000
	Ø275	L=W275 x H520	XT2-2852BT-275-Y40	...	511.000

(*) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng

(*) BV: Thân nhựa trắng đục | BT: Thân nhựa trắng trong

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



ĐÈN GẮN TRỤ - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD LED
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP53
- Góc chiếu : 120°
- Vật liệu : Nhôm đúc

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------



ĐÈN GẮN TRỤ THE THAMES

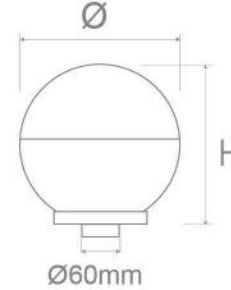
	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT / Chưa bóng)
KHÔNG LED E27	L=W450 x H700	XT2-2560BT-450-Y40	2.400.000



LINH KIỆN ĐÈN GẮN TRỤ CẦU - PMMA

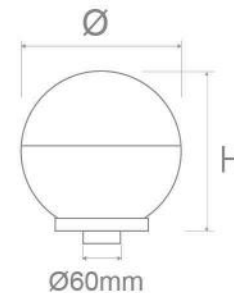
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



Màu chân đèn (")
Màu Trắng U ☐
Màu đen B ☐

KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø160	Ø160 x H210	XI2-1102UT-160-K30	226.000
	Ø200	Ø200 x H250	XI2-1102UT-200-K30	259.000
	Ø250	Ø250 x H300	XI2-1102UT-250-K30	320.000
	Ø300	Ø300 x H350	XI2-1102UT-300-K30	471.000
CÓ THÁP	Ø160	Ø160 x H210	XI2-1101BT-160-Y20	267.000
	Ø200	Ø200 x H250	XI2-1101BT-200-Y30	301.000
	Ø250	Ø250 x H300	XI2-1101BT-250-Y30	372.000
	Ø300	Ø300 x H350	XI2-1101BT-300-Y40	533.000



KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø200	Ø200 x H240	XI2-1104BT-200-K30	258.000
	Ø250	Ø250 x H290	XI2-1104BT-250-K30	316.000
	Ø300	Ø300 x H340	XI2-1104BT-300-K30	485.000
CÓ THÁP	Ø200	Ø200 x H240	XI2-1103UT-200-Y30	300.000
	Ø250	Ø250 x H290	XI2-1103UT-250-Y30	368.000
	Ø300	Ø300 x H340	XI2-1103UT-300-Y40	547.000

LINH KIỆN ĐÈN GẮN TRỤ CẦU AS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

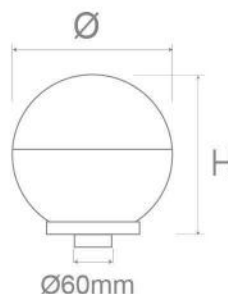
- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



Ø160 & Ø200 & Ø250 & Ø300



Ø400



Màu thân cầu: Màu Trắng **(*)** **V**
 Màu Trà **Q**

Màu chân đèn: Màu Trắng **(*)** **U**
 Màu đen **B**

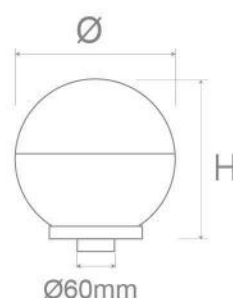
KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn		
Ø160	Ø160 x H200	XI2-1002 ^(*) BV -160-Y20	162.000
Ø200	Ø200 x H240	XI2-1002BV-200-Y20	187.000
Ø250	Ø250 x H290	XI2-1002BV-250-Y30	231.000
Ø300	Ø300 x H340	XI2-1002BV-300-Y40	339.000
Ø400	Ø400 x H440	XI2-1002BQ-400-Y40	596.000



MÀU TRẮNG



MÀU TRÀ



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn		
Ø200	Ø200 x H240	XI2-1004 ^(*) BV -200-Y30	186.000
Ø250	Ø250 x H290	XI2-1004BV-250-Y30	226.000
Ø300	Ø300 x H340	XI2-1004BV-300-Y30	349.000
Ø400	Ø400 x H440	XI2-1004BV-400-Y40	615.000

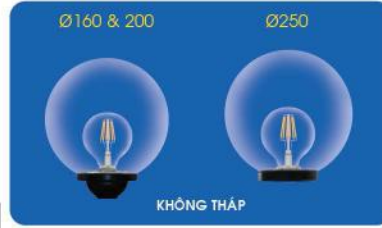


LINH KIỆN ĐÈN CẦU THỔI PMMA

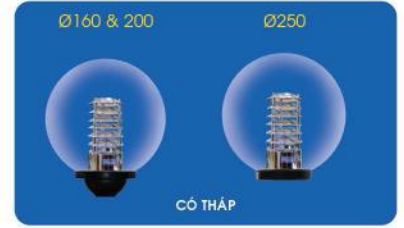
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC50/60Hz
- Độ kín (IP) : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4

Màu chân đèn (*) Màu Trắng **U** ☐ Màu đen **B** ☐



KHÔNG THÁP



CÓ THÁP

KT SẢN PHẨM (mm)			MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
Ø Đường kính Cầu	Bộ đèn			
KHÔNG THÁP	Ø160	Ø160 x H210	XI2-1204BT-160-K30	226.000
	Ø200	Ø200 x H250	XI2-1204BT-200-K30	259.000
	Ø250	Ø250 x H290	XI2-1204BT-250-K30	320.000
CÓ THÁP	Ø160	Ø160 x H260	XI2-1203BT-160-Y20	267.000
	Ø200	Ø200 x H300	XI2-1203BT-200-Y20	301.000
	Ø250	Ø250 x H350	XI2-1203BT-250-Y30	372.000

LINH KIỆN ĐÈN GẮN TRỤ FENGSHUI - PMMA



KT SẢN PHẨM (mm)		MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	Ø230 x H395	Màu Trắng trong	XI2-0902BT-395-Y30	415.000
	Ø230 x H395	Màu Trắng nhám	XI2-0902BV-395-Y30	376.000
	Ø230 x H400	Màu Trà	XI2-0904BQ-400-Y30	

LINH KIỆN ĐÈN TRỤ ITALIA STYLE - PMMA

Màu thân cầu: Trắng trong **T** ☐
Trắng đục **V** ☐

Màu chân đèn: Màu Trắng **U** ☐
Màu đen **B** ☐

MÃ SẢN PHẨM		KT SẢN PHẨM (mm)
LED	KHÔNG LED - E27 (Chưa bóng)	
 12W / 1200lm XI2-0601BT-012-A11 356.000	 24W / 2400lm XI2-0601BT-024-A11 410.000	 238.000
 12W / 1200lm XI2-0602BT-012-A11 402.000	 24W / 2400lm XI2-0602BT-024-A11 433.000	
	 XI2-0601UT-021-Y30 261.000	

(*) ...11: Ánh sáng trắng | ...12: Ánh sáng Vàng | ...13: Ánh sáng vàng nhạt

Giá niêm yết trên chưa bao gồm VAT

ĐÈN THẢ TRẦN BÀN ĂN - E27

KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
	- IC2-0324TB-400-Y40 - IC2-0324QU-400-Y40 - IC2-0324TU-400-Y40	...	485.000
	- IC2-0224TB-400-Y40 - IC2-0224QU-400-Y40 - IC2-0224TU-400-Y40	...	485.000
	KT: Ø390 x H255 - IC2-0124TB-350-Y40 - IC2-0124QU-350-Y40 - IC2-0124TU-350-Y40	...	349.000
	KT: Ø440 x H280 - IC2-0124TB-400-Y40 - IC2-0124QU-400-Y40 - IC2-0124TU-400-Y40	...	465.000

(*1) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng



Sản phẩm được phát triển bởi Cty TNHH Tráng An V.E.M.

COPYRIGHT © TRÁNG AN V.E.M

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 53
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt
-----------------------	----------------------------



SAO KHUÊ

KHUÊ VĂN CÁC

CẦU TRẦNG TIỀN

CHỢ BẾN THÀNH

		KT NHỎ - S SIZE	KT TRUNG - M SIZE	KT LỚN - L SIZE
	Kích thước (mm)	L=W190 x H325	L=W220 x H380	L=W280 x H445
LED	Mã sản phẩm	TC2-3150BV-015-B21	TC2-3150BV-020-B21	TC2-3150BV-025-B21
	Công suất/Quang thông	15W / 1350lm	20W / 1800lm	25W / 2250lm
	Giá niêm yết (Chưa VAT)	431.000	540.000	741.000
E27 (Không LED)	Mã sản phẩm	TC2-3150BV-015-Y30	TC2-3150BV-020-Y30	TC2-3150BV-025-Y30
	Giá niêm yết (Chưa VAT)	343.000	419.000	563.000

(*1) B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng

(*2) 3150: Khuê Văn Các | 3250: Sao Khuê | 3350: Cầu Trầng Tiền | 3550: Chợ Bến Thành

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN SEA WAY - KHÔNG LED

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz
- Độ kín : IP53
- Cấp bảo vệ điện : Class 1
- Bảo vệ chống ăn mòn, gỉ sét : Class 4



MÃ SẢN PHẨM	KT KHUNG ĐÈN (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
TC2-3160BT-093-K30	Ø 93	253.000
TC2-3160BT-107-K30	Ø 107	281.000

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN - PMMA

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240 VAC50/60Hz

ĐÈN GẮN THẢ TOWER



MÃ SẢN PHẨM	TC2-0811UT-185-Y30
KT SẢN PHẨM	Ø120 x H850
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	379.000

ĐÈN GẮN THẢ MODERN



MÃ SẢN PHẨM	TC2-1201UT-160-K30	TC2-1201UT-200-K30
KT SẢN PHẨM	Ø160 x H1580	Ø200 x H1580
GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)	258.000	293.000

ĐÈN GẮN THẢ TRẦN CFO

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : SMD
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------



BÓNG



CỔ CHÉN TREO

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT / QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			KHÔNG chén treo	CÓ chén treo
IC2-0103YV-012-B21	12W / 1200 lm	Ø125 x H105	187.000	231.000
IC2-0103YV-018-B21	18W / 1850 lm	Ø160 x H105	241.000	285.000
IC2-0103YV-024-B21	24W / 2450lm	Ø200 x H120	320.000	363.000
IC2-0103YV-036-B21	36W / 3600lm	Ø240 x H150	470.000	514.000

(*1) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

(*2) YV: Xi màu vàng | JV: Xi màu bạc

(*3) 0103: KHÔNG có chén treo | 0104: CÓ chén treo

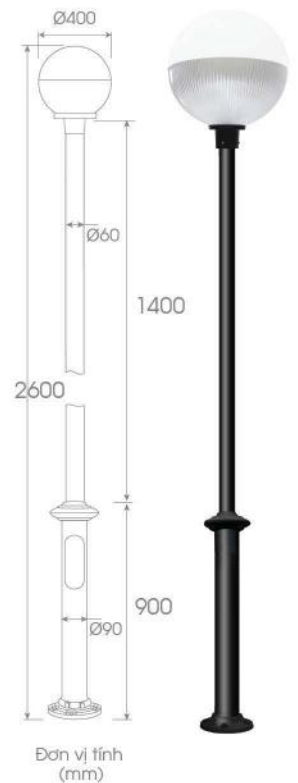
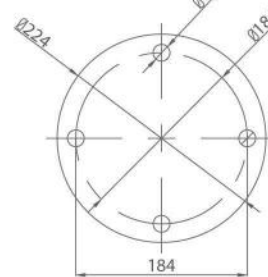


TRỤ ĐƠN CẦU AS

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

KÍCH THƯỚC ĐỂ



MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
XH2-1031BT-040-Y40	5.056.000	Giá đã bao gồm: - Trụ - Cầu Giá chưa bao gồm: - Bộ chân vể để - Bulong đế. - Bóng đèn

TRỤ ĐƠN ROMA CLASSIC

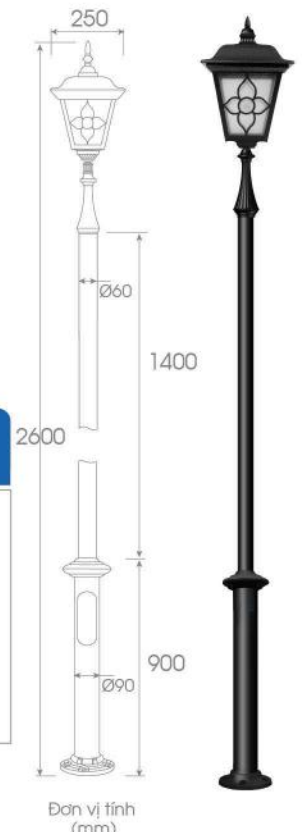
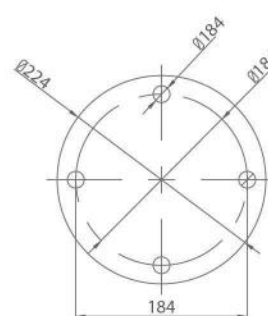
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : **ACUMEN SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Góc chiếu : 120°
- Tuổi thọ : 50.000 giờ

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

KÍCH THƯỚC ĐỂ



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
XH2-2132BT-020-H11 (*)	20W / 2000lm	5.207.000	Giá đã bao gồm: - Trụ - Cầu Rome classic gắn LED 28W Giá chưa bao gồm: - Bộ chân vể để + bulong đế.

(*) H11: Ánh sáng trắng | H12: Ánh sáng Vàng

ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN FREE STYLE

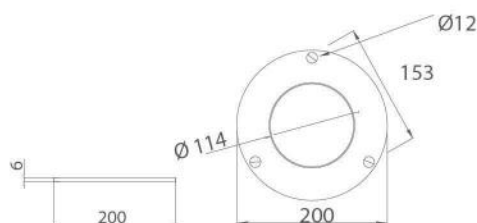
THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP53
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

KÍCH THƯỚC ĐỂ



MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
XH2-3406BV-010-F21 ^(*)	H600 x Ø114	10W / 900lm	1.644.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế.



ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN THE ARM

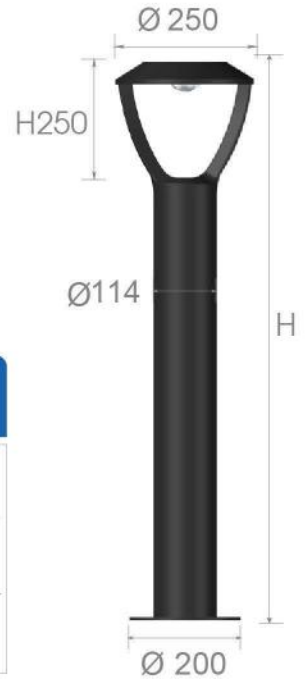
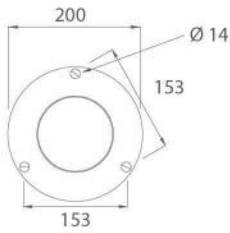
THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : COB ACUMEN
- Độ kín : IP65
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h
- Thân thép, ngọn đèn nhôm đúc

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

KÍCH THƯỚC ĐẾ



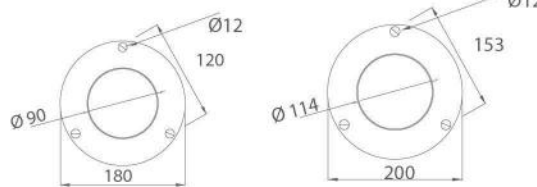
MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
XH2-3601BV-010-F21 ^(*)	Ø250 x H600	10W / 1.000 Lm	2.587.000
XH2-3601BV-015-F21	Ø250 x H1000	15W / 1.500 Lm	2.817.000
XH2-3601BV-020-G21	Ø250 x H1000	20W / 2.000 Lm	3.323.000

ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN MOUNTAIN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP65
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

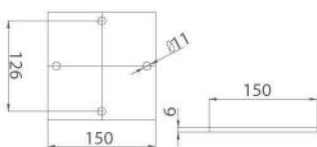
KÍCH THƯỚC ĐẾ



MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
XH2-3402BV-009-B21 ^(*)	H800 x Ø90	9W / 810lm	1.320.000
XH2-3403BV-009-B21	H800 x Ø114	9W / 810lm	1.518.000

ĐÈN TRỤ CẢNH QUAN KHUÊ VẼN CÁC

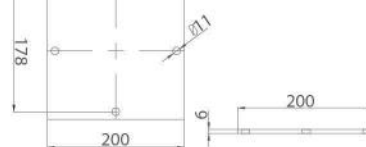
KÍCH THƯỚC ĐẾ L190



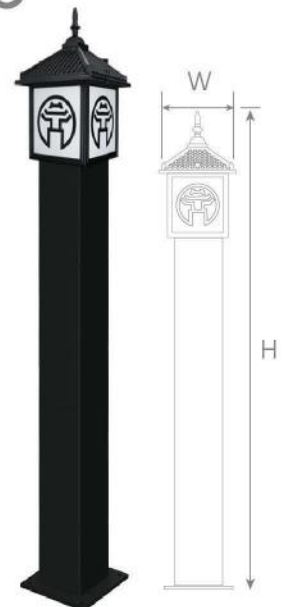
KÍCH THƯỚC ĐẾ L220



KÍCH THƯỚC ĐẾ L280



MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
XH2-3150BB-015-B21 ^(*)	L190 x W190 x H900	15W	1.834.000
XH2-3150BB-020-B11	L220 x W220 x H1000	20W	2.159.000
XH2-3150BB-025-B11	L280 x W280 x H1100	25W	2.695.000



(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng (*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vđ để + bulong đế.

ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN ACUMEN

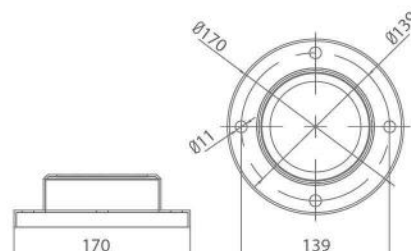
THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP65
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

KÍCH THƯỚC ĐỂ DÙNG CHUNG CHO 3 TRỤ



TRỤ ITALIA STYLE

CÔNG SUẤT	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Thân nhựa	Thân thép
12W / 1.200lm	Ø300 x H415	XG2-0611 ^(*) UT-012-A21 ^(*)	805.000	941.000
24W / 2.400lm	Ø300 x H415	XG2-0611UT-024-A21	885.000	1.021.000
12W / 1.200lm	Ø300 x H790	XG2-0621BT-012-A21	943.000	1.441.000
24W / 2.400lm	Ø300 x H790	XG2-0621BT-024-A21	1.023.000	1.521.000

(*) A21: Ánh sáng trắng | A22: Ánh sáng Vàng | A23: Ánh sáng Vàng nhạt

(*) UT: Vỏ màu trắng | BT: Vỏ màu đen

(*) 06: Thân trụ nhựa | 16: Thân trụ thép

(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế.



TRỤ HẢI ĐĂNG

CÔNG SUẤT	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
			Thân nhựa	Thân thép
5W / 500lm	L200 x H400	XG2-0713BT-400-B21 ^(*)	696.000	832.000
5W / 500lm	L200 x H800	XG2-0713BT-800-B21	749.000	1.247.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng Vàng nhạt

(*) 07: Thân trụ nhựa | 17: Thân trụ thép

(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế



TRỤ SAUDI PMMA

KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT / Chưa bóng)	
		Thân nhựa	Thân thép
Ø180 x H460	XG2-0510 ^(*) UV-460-Y30	667.000	803.000
Ø180 x H850	XG2-0510BV-850-Y30	719.000	1.217.000

(*) UT: Vỏ màu trắng | BT: Vỏ màu đen

(*) 05: Thân trụ nhựa | 15: Thân trụ thép

(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế và bóng đèn

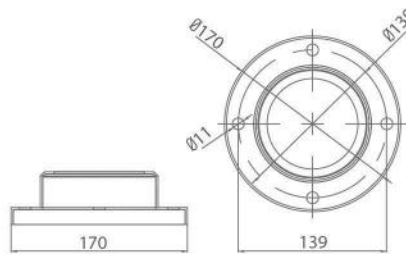


ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN ACUMEN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 180-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP65
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

KÍCH THƯỚC ĐỂ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

TRỤ TOWER PMMA

KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)	
		Thân nhựa	Thân thép
Ø120 x H415	XG2-0812 ^(*) UT-415-Y30	692.000	828.000
Ø120 x H815	XG2-0812BT-815-Y30	745.000	1.243.000



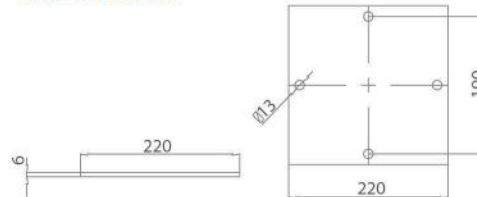
(*) 08: Thân trụ nhựa | 18: Thân trụ thép
(*) UT: Vỏ màu trắng | BT: Vỏ màu đen
(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vít để + bulong để và bóng đèn

ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN BIG BLOCK

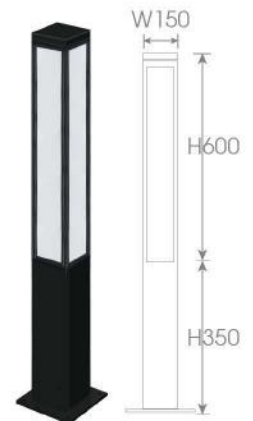
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP53
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

KÍCH THƯỚC ĐỂ



SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
BIG BLOCK	XH2-0515BB-036-B21 ^(*)	L150 x W150 x H900	36W	1.666.000

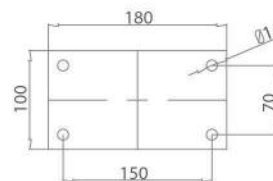


ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN MODERN NIGHT

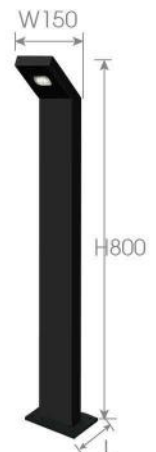
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN COB LED
- Độ kín : IP65
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

KÍCH THƯỚC ĐỂ



SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	KT SẢN PHẨM (mm)	CÔNG SUẤT	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
MODERN NIGHT	XH2-0812BB-010-F21 ^(*)	L100 x W150 x H800	10W	1.537.000
	XH2-0812BB-020-F21	L100 x W150 x H800	20W	1.606.000



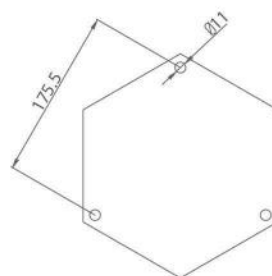
(*) F21: Ánh sáng trắng | F22: Ánh sáng Vàng

ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN ACUMEN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP53
- Cấp độ bảo vệ điện : Cấp 1
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

KÍCH THƯỚC ĐỂ DÙNG CHUNG CHO 3 TRỤ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

TRỤ FENGSHUI PARK PMMA

KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT) (Chưa bóng)
L220 x H1230	XH2-0914BT-123-Y30	1.085.000
L220 x H1230	XH2-0914BQ-123-Y30	1.045.000

(*) BT: Vỏ màu trắng | BQ: Vỏ màu trà

(Giá chưa bao gồm bóng)



TRỤ EURO PARK

CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
24W / 2.160lm	Ø230 x H1150	CÓ LED XH2-2422BT-024-B21(*)	1.656.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2422BT-250-Y30	1.460.000
36W / 3.240lm	Ø320 x H1300	CÓ LED XH2-2422BT-036-B21	3.300.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2422BT-320-Y30	3.047.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng



TRỤ ROYAL PARK

CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
18W / 1.620lm	Ø220 x H1165	LED XH2-2322BT-018-B21(*)	1.316.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2322BT-220-Y30	977.000
24W / 2.160lm	Ø275 x H1300	LED XH2-2322BT-024-B21	1.575.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2322BT-275-Y40	1.109.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng

(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế và bóng đèn



ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN ACUMEN

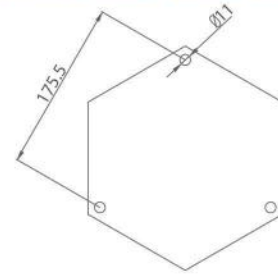
THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP53
- Cấp độ bảo vệ điện : Cấp 1
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	6000-6500K Trắng
-----------------------	---------------------

KÍCH THƯỚC ĐỂ DÙNG CHUNG CHO 3 TRỤ



TRỤ TILE PARK CLASSIC

CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
15W / 1.350lm	W220 x H1180	LED XH2-2520BT-015-B2 ⁽¹⁾	1.017.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2520BT-220-Y30	920.000
20W / 1.800lm	W280 x H1250	LED XH2-2520BT-020-B21	1.219.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2520BT-280-Y30	1.056.000

TRỤ ROMA CLASSIC

CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
15W / 1.350lm	W190 x H1030	CÓ LED XH2-2121BT ⁽²⁾ -015-B2 ⁽¹⁾	1.022.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2121BT-024-Y40	977.000
20W / 1.800lm	W250 x H1090	CÓ LED XH2-2122BT-020-B21	1.168.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2122BT-040-Y50	1.056.000



TRỤ ROMA GOTHIC

CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	KT SẢN PHẨM (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
15W / 1.350lm	W190 x H1030	CÓ LED XH2-2221BT ⁽²⁾ -015-B2 ⁽¹⁾	1.022.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2221BT-024-Y40	977.000
20W / 1.800lm	W250 x H1090	CÓ LED XH2-2221BT-020-B21	1.168.000
		KHÔNG LED E27 XH2-2221BT-040-Y50	1.056.000



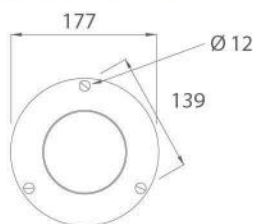
(⁽¹⁾) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng (⁽²⁾) BT: Kính trong | BV: Kính đục
(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế và bóng đèn

ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN ACUMEN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP53
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

KÍCH THƯỚC ĐỂ DÙNG CHUNG CHO 3 TRỤ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

TRỤ ROMA CLASSIC PARK

KT TRỤ (mm)		KT ĐÈN (mm)	MÃ SẢN PHẨM		GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
A	H1410	W190 x H345	CÓ LED 15W / 1.350lm	PH2-2301B ⁽²⁾ V-015-B ⁽¹⁾ 21	1.887.000
			KHÔNG LED - E27	PH2-2301BV-024-Y40	1.796.000
B	H1410	W190 x H445	CÓ LED 15W / 1.350lm	PH2-2201BV-015-B21	1.887.000
			KHÔNG LED - E27	PH2-2201BV-024-Y40	1.817.000

B11: Ánh sáng trắng | B12: Ánh sáng Vàng
B⁽²⁾V: Vỏ đen - kính mờ | B⁽¹⁾T: Vỏ đen - kính trong



TRỤ ROMA GOTHIC

KT TRỤ (mm)	KT ĐÈN (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
H1410	W190 x H445	CÓ LED 15W / 1.350lm PH2-2202B ⁽²⁾ V-015-B ⁽¹⁾ 21	2.566.000
		KHÔNG LED - E27 PH2-2202BV-042-Y40	2.392.000

B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng
B⁽²⁾V: Vỏ đen - kính mờ | B⁽¹⁾T: Vỏ đen - kính trong



TRỤ LIGHTHOUSE PARK

KT TRỤ (mm)	KT ĐÈN (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
H1410	W190 x H445	CÓ LED 18W / 1.620lm PH2-0702B ⁽²⁾ T-018-B ⁽¹⁾ 21	2.638.000
		KHÔNG LED - E27 PH2-0702BT-042-Y30	2.240.000

(⁽¹⁾) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng
(^(*)) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vít đế + bulong đế và bóng đèn

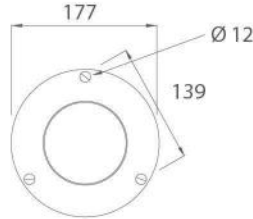


ĐÈN TRỤ SÂN VƯỜN ACUMEN

THÔNG SỐ KỸ THUẬT TRỤ

- Điện áp vào : 150-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN SMD LED
- Độ kín : IP53
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Tuổi thọ : 50.000h

KÍCH THƯỚC ĐỂ DÙNG CHUNG CHO 3 TRỤ



MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

TRỤ FENGSHUI PARK ĐÔI

KT TRỤ (mm)	KT ĐÈN (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
H1410 x W450	W220 x H450	Màu Trong Có Tháp	PH2-0902BT-042-Y30
		Màu Đục Không Tháp	PH2-0902BV-042-Y30
		Màu Trà Không Tháp	PH2-0902BQ-042-Y30
			2.608.000
			2.527.000



TRỤ FENGSHUI PARK ĐƠN

KT TRỤ (mm)	KT ĐÈN (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
H1410 x W225	W220 x H450	Màu Trong Có Tháp	PH2-0901BT-021-Y30
		Màu Đục Không Tháp	PH2-0901BV-0021-Y30
		Màu Trà Không Tháp	PH2-0901BQ-021-Y30
			1.925.000
			1.884.000



TRỤ TOWER PARK

KT TRỤ (mm)	KT ĐÈN (mm)	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
H1410 x W450	W120 x H210	PH2-0802BT-042-Y30	2.240.000



(*) BT: Vỏ đen - kính trong | BQ: Vỏ đen - kính trà

(*) Giá trên chưa bao gồm bộ chân vĩ đế + bulong đế và bóng đèn

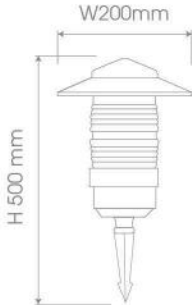
ĐÈN CẮM CỎ - CHIẾU CỎ

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp : 85-265 VAC 50/60Hz
- Led Module : ACUMEN COB
- H/s phát quang : 120 lm/W
- Độ kín IP : 65
- Tuổi thọ : 50.000hrs

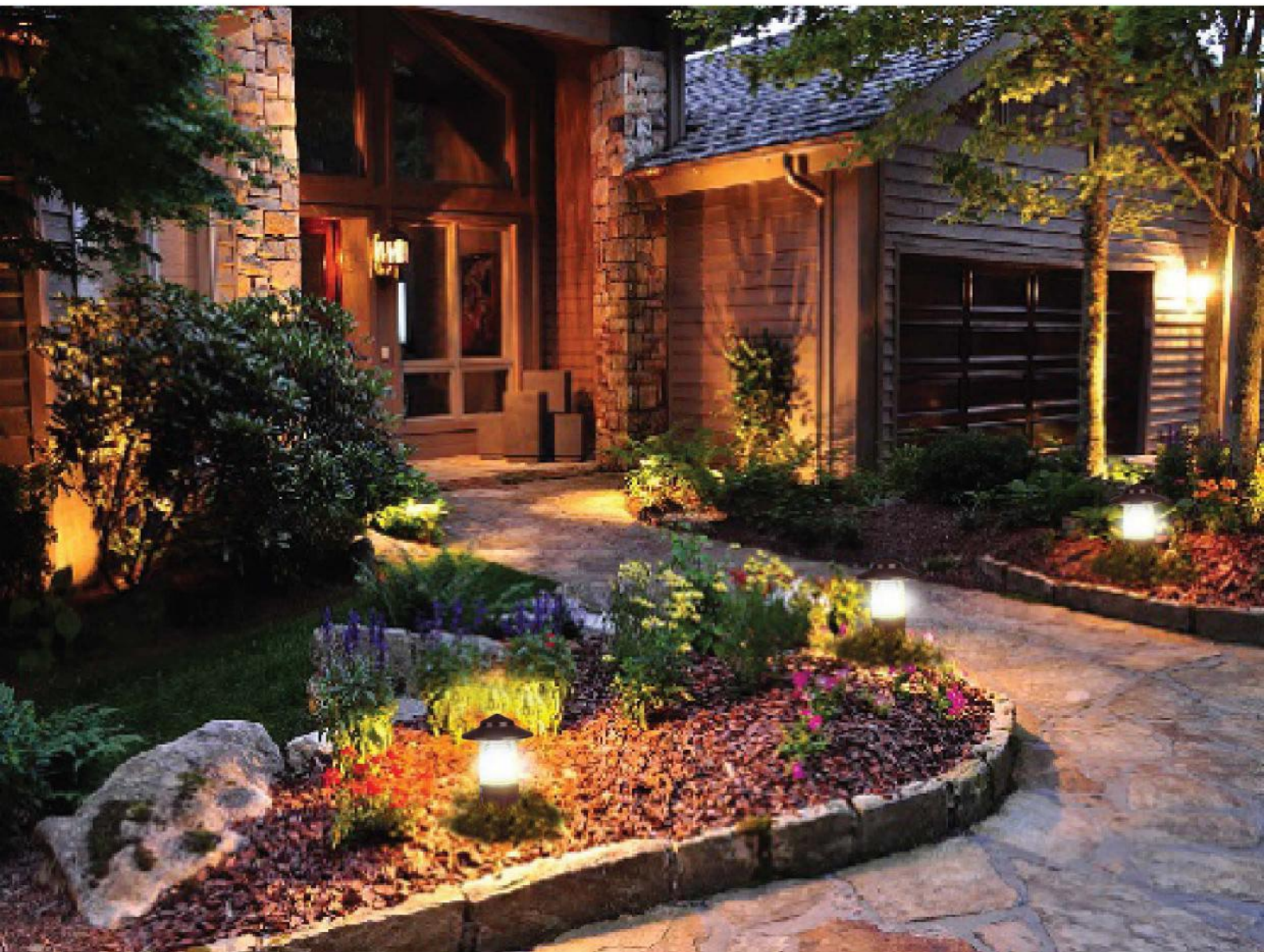
MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

	MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT QUANG THÔNG	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
  	■ XT2-0773MT-200-B21^(*) ■ XT2-0773BT-200-B21	5W/500lm	379.000
	■ XT2-0773MT-200-Y30 ■ XT2-0773BT-200-Y30	Không LED - E27	307.000

(*) B21: Ánh sáng trắng | B22: Ánh sáng Vàng | B23: Ánh sáng vàng nhạt

Giá niêm yết chưa bao gồm bóng đ/v loại không LED



LED DÂY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 220-240VAC, 50/60Hz
- Led Module : **SMD LED**
- Hiệu suất phát quang : 120 lm/W
- Độ kín (IP) : IP 65

MÀU ÁNH SÁNG

3000K - 3500K Vàng	4000K - 4500K Vàng nhạt	6000-6500K Trắng
-----------------------	----------------------------	---------------------

Lưu ý: Led dây này dùng rắc cắm 220V, khi cắt ngắn thành từng mét để dùng thì điện thế chạy đến cuối dây led vẫn là 220V, tuy là DC volt nhưng vẫn có thể dẫn đến tình trạng điện giật. Do đó khuyến cáo khách hàng quấn băng keo cách điện bịt đầu còn lại để tránh bị điện giật.

HÌNH SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT / 1 MET (Chưa VAT)
Dùng rắc cắm bản 11 	RC2-8352WT-180-J21	- Độ sáng cao 70lm/w - Công suất 6-7w/1mét - 180 chip led/m, - 2835 SMD - 100m/ cuộn, - 02 chip/ hàng - Bảo hành 12 tháng	63.000
Dùng rắc cắm bản 15 	RC2-7302WT-240-J21	- Độ sáng cao 80lm/w; - 240 chip/m, - Công suất 11-12w/m. - 5730 SMD. - 100m/ cuộn - 2 chip/hàng. - Bảo hành 24 tháng	115.000

(*) J21: Ánh sáng trắng | J22: Ánh sáng Vàng | J23: Ánh sáng vàng nhạt



RẮC CẮM LED DÂY

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Điện áp vào : 220-240VAC, 50/60Hz



Lưu ý: - Mỗi rắc cắm dùng được tối thiểu 1m và tối đa 50m/rắc. Dùng quá 50m/rắc sẽ làm rắc cắm mau hỏng vì quá tải.
- Bảo hành 1 tháng

MÃ SẢN PHẨM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
OI2-0215WW-008-020	- Có chân kim - Bản 15 - Dùng cho loại CS cao 5730 -10-12w/mét.	8 Ampe 51.000
OI2-0211WW-008-020	- Có chân kim - Bản 11 - Dùng cho dây 2 hàng led 156 Led và 180 led bảng 10 mm	8 Ampe 51.000

ĐUÔI CHỐNG THẤM E27 - IP 65

HÌNH SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	CHIỀU DÀI DÂY ĐIỆN	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
	OH2-0127BB-020-K10	0.2 Met	30.000
	OH2-0127BB-050-K10	0.5 Met	34.000
	OH2-0127BB-100-K10	1.0 Met	43.000
	OH2-0127BB-150-K10	1.5 Met	52.000
	OH2-0127BB-200-K10	2.0 Met	61.000
	OH2-0127BB-300-K10	3.0 Met	79.000
	OH2-0127BB-400-K10	4.0 Met	94.000
	OH2-0127BB-500-K10	5.0 Met	132.000



BỘ NGUỒN DỰ PHÒNG (BỘ LƯU ĐIỆN)

MÃ SẢN PHẨM	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
 OI2-3000WW-012-O10	Công suất : 12W Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thông số pin : 11.1V, 2600mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Thời gian hoạt động : 120 phút Kích thước : L240 x W40 x H27	600.000
 OI2-4500WW-018-O10	Công suất : 18W Thông số pin : 11.1V, 4000mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thời gian hoạt động : 120 phút Kích thước : L300 x W60 x H30	900.000
 OI2-6000WW-025-O10	Công suất : 25W Thông số pin : 11.1V, 6.000mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thời gian hoạt động : 120 phút Kích thước : L320 x W80 x H50	1.224.000
 OI2-8000WW-050-O10	Công suất : 50W Thông số pin : 11.1V, 8.800mAh Hiệu suất phát ra công suất : 100% Điện áp : AC 220-230V 50Hz Thời gian hoạt động : 90 phút Kích thước : L320 x W80 x H50	1.980.000

(*) **Pin : bảo hành 6 tháng kể từ ngày xuất hàng**

Lưu ý:

- Bộ lưu điện chỉ sử dụng được đối với các sản phẩm đèn led có sử dụng tăng phô gián tiếp (tăng phô rời - driver) - không dùng được với led gắn IC trực tiếp;
- Không dùng bộ lưu điện có công suất nhỏ hơn công suất của bộ đèn led;
- Sử dụng trong nhà.

BỘ CHUYỂN NGUỒN AC - DC CHỐNG THẮM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 180-240VAC, 50/60Hz
- Điện áp ra : 12VDC
- Độ kín (IP) : IP 67



✓ OI2-0612AA-015-O30

Công Suất : 15W
Dòng ngõ ra (A) : 1.25A
Kích thước (mm) : L120*W30*H20
Đơn giá (Chưa VAT) : **161.000**



✓ OI2-0612AA-030-O30

Công Suất : 30W
Dòng ngõ ra (A) : 2.5A
Kích thước (mm) : L220*W30*H20
Đơn giá (Chưa VAT) : **264.000**



✓ OI2-0612AA-050-O30

Công Suất : 50W
Dòng ngõ ra (A) : 4.17A
Kích thước (mm) : L130*W45*H33
Đơn giá (Chưa VAT) : **557.000**



✓ OI2-0612AA-100-O30

Công Suất : 100W
Dòng ngõ ra (A) : 8.5A
Kích thước (mm) : L170*W65*H45
Đơn giá (Chưa VAT) : **672.000**



✓ OI2-0612AA-150-O30

Công Suất : 150W
Dòng ngõ ra (A) : 12.5A
Kích thước (mm) : L200*W65*H45
Đơn giá (Chưa VAT) : **862.000**



✓ OI2-0612AA-200-O30

Công Suất : 200W
Dòng ngõ ra (A) : 16.7A
Kích thước (mm) : L200*W65*H45
Đơn giá (Chưa VAT) : **1.104.000**

BỘ CHUYỂN NGUỒN AC - DC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 200-220VAC, 50/60Hz
- Điện áp ra : 12V



✓ OI2-0112AB-015-O30

Công Suất : 15W
Dòng ngõ ra (A) : 1.25A
Kích thước (mm) : L70*W40*H30

Đơn giá (Chưa VAT) : **93.000**



✓ OI2-0112AB-025-O30

Công Suất : 25W
Dòng ngõ ra (A) : 2.1A
Kích thước (mm) : L85*W60*H35

Đơn giá (Chưa VAT) : **112.000**



✓ OI2-0112AB-036-O30

Công Suất : 36W
Dòng ngõ ra (A) : 3A
Kích thước (mm) : L85*W60*H35

Đơn giá (Chưa VAT) : **134.000**



✓ OI2-0112AB-040-O30

Công Suất : 40W
Dòng ngõ ra (A) : 3.2A
Kích thước (mm) : L85*W60*H35

Đơn giá (Chưa VAT) : **155.000**



✓ OI2-0112AB-060-O30

Công Suất : 60W
Dòng ngõ ra (A) : 5A
Kích thước (mm) : L110*W80*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **172.000**



✓ OI2-0112AB-080-O30

Công Suất : 80W
Dòng ngõ ra (A) : 6.5A
Kích thước (mm) : L130*W100*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **212.000**



✓ OI2-0112AB-100-O30

Công Suất : 100W
Dòng ngõ ra (A) : 8.5A
Kích thước (mm) : L130*W100*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **241.000**



✓ OI2-0112AB-120-O30

Công Suất : 120W
Dòng ngõ ra (A) : 10A
Kích thước (mm) : L200*W100*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **266.000**



✓ OI2-0112AB-150-O30

Công Suất : 150W
Dòng ngõ ra (A) : 12A
Kích thước (mm) : L200*W100*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **322.000**



✓ OI2-0112AB-180-O30

Công Suất : 180W
Dòng ngõ ra (A) : 15A
Kích thước (mm) : L200*W100*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **333.000**



✓ OI2-0112AB-200-O30

Công Suất : 200W
Dòng ngõ ra (A) : 16.7A
Kích thước (mm) : L200*W100*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **356.000**

BỘ CHUYỂN NGUỒN AC - DC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Điện áp vào : 200-220VAC, 50/60Hz
- Điện áp ra : 12VDC



✓ OI2-0312AB-036-O30

Công Suất : 36W
Dòng ngõ ra (A) : 3A
Kích thước (mm) : L100*W45*H30

Đơn giá (Chưa VAT) : **161.000**



✓ OI2-0312AB-060-O30

Công Suất : 60W
Dòng ngõ ra (A) : 5A
Kích thước (mm) : L160*W40*H30

Đơn giá (Chưa VAT) : **197.000**



✓ OI2-0312AB-100-O30

Công Suất : 100W
Dòng ngõ ra (A) : 8.5A
Kích thước (mm) : L190*W50*H30

Đơn giá (Chưa VAT) : **264.000**



✓ OI2-0312AB-150-O30

Công Suất : 150W
Dòng ngõ ra (A) : 12.5A
Kích thước (mm) : L200*W60*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **333.000**



✓ OI2-0312AB-200-O30

Công Suất : 200W
Dòng ngõ ra (A) : 16.7A
Kích thước (mm) : L200*W60*H40

Đơn giá (Chưa VAT) : **402.000**



✓ OI2-0312AB-500-O30

Công Suất : 500W
Dòng ngõ ra (A) : 40A
Kích thước (mm) : L240*W125*H60

Đơn giá (Chưa VAT) : **1.265.000**



✓ OI2-0312AB-600-O30

Công Suất : 600W
Dòng ngõ ra (A) : 50A
Kích thước (mm) : L240*W125*H60

Đơn giá (Chưa VAT) : **1.437.000**

THANH RAY ĐẦU NỐI THANH RAY 2 CHẤU

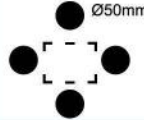
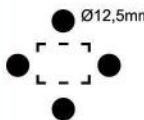
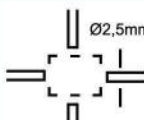
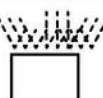
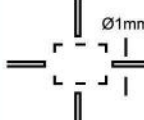
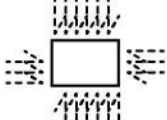
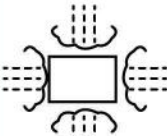
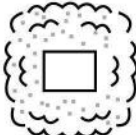
HÌNH SẢN PHẨM		MÃ SẢN PHẨM	GIÁ NIÊM YẾT (Chưa VAT)
Thanh ray 2 chấu 1 hệ ray cấp điện 		1 met L1000*W40*H20 Trắng SI2-0101WW-100-000 Đen SI2-0101BB-100-000	151.000
		1.5 met L1500*W40*H20 Trắng SI2-0101WW-150-000 Đen SI2-0101BB-150-000	226.000
	 Nối I	ACDN3755-180DM	33.000
	 Nối L	ACDN3756-090DM	33.000
	 Nối T	ACKN6914-004DM	58.000
	 Nối +	ACKN6912-002DM	75.000

CẤP ĐỘ BẢO VỆ XÂM NHẬP IP

“Cấp độ bảo vệ xâm nhập IP (Ingress Protection) là thông số đánh giá khả năng chống xâm nhập của các tác nhân bên ngoài. IP là thông số nằm trong tiêu chuẩn IEC 60529 của Ủy ban kỹ thuật điện quốc tế.”

- Cấp độ bảo vệ IP gồm hai số có dạng IPXY, thí dụ IP65, trong đó:
- Chữ số thứ nhất (X) thể hiện khả năng chống sự xâm nhập từ cá vật thể bên ngoài
 - Chữ số thứ hai (Y) thể hiện khả năng chống sự xâm nhập của nước

BẢNG SAU THỂ HIỆN CÁC CẤP ĐỘ BẢO VỆ IP VỚI DIỄN GIẢI VỀ Ý NGHĨA CỦA CÁC CHỈ SỐ:

CODE	MỨC BẢO VỆ CHỐNG VẬT THỂ LẠ XÂM NHẬP	CODE	MỨC BẢO VỆ CHỐNG VẬT THỂ LẠ XÂM NHẬP
0	Không có bảo vệ	0	Không có bảo vệ
1	 Bảo vệ chống vật xâm nhập có đường kính lớn hơn 50 mm	1	 Bảo vệ chống nước nhỏ giọt theo phương thẳng đứng
2	 Bảo vệ chống vật xâm nhập có đường kính lớn hơn 12,5 mm	2	 Bảo vệ chống nước nhỏ giọt khi đặt thiết bị nghiêng 15°
3	 Bảo vệ chống vật rắn xâm nhập có đường kính lớn hơn 2,5 mm	3	 Bảo vệ chống tia nước phun với góc nghiêng tối đa 60° so với phương thẳng đứng
4	 Bảo vệ chống vật rắn xâm nhập có đường kính lớn hơn 1 mm	4	 Bảo vệ chống bắn nước từ mọi hướng
5	 Bảo vệ chống bụi, bụi có thể xâm nhập với số lượng không ảnh hưởng tới hoạt động thiết bị	5	 Bảo vệ chống nước phun từ vòi theo mọi hướng
6	 Bảo vệ chống bụi, ngăn hoàn toàn bụi xâm nhập	6	 Bảo vệ chống nước phun từ vòi với cường độ mạnh theo mọi hướng
		7	 ⁺¹ Bảo vệ chống nước xâm nhập khi ngâm trong nước với độ sâu nhỏ hơn 1m
		8	 ⁺² Bảo vệ chống nước xâm nhập khi ngâm trong nước với độ sâu lớn hơn 1m

IP65

INGRESS PROTECTION



CÔNG TY TNHH TRÀNG AN V.E.M

CHÍNH SÁCH KINH DOANH

Công ty TNHH Tràng An V.E.M, kiên định với đường lối chính sách kinh doanh được xây dựng trên những nguyên tắc cơ bản dưới đây, nhằm phục vụ Khách hàng hiệu quả nhất, tạo lập giá trị niềm tin đối với Khách hàng, duy trì sự phát triển bền vững mà mọi thành viên trong Công ty đều phải thấu hiểu và tôn trọng:

- 1. Trong mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh phải luôn hướng đến Khách hàng, phải xem Khách hàng là trọng tâm, là mục tiêu phục vụ.**
- 2. Đảm bảo uy tín, cùng với tính trách nhiệm cao nhất nhằm tạo dựng niềm tin tuyệt đối với Khách hàng**
- 3. Chủ động khắc phục các khó khăn vướng mắc từ nghiên cứu phát triển đến các hoạt động sản xuất - kinh doanh nhằm phục vụ Khách hàng một cách hiệu quả nhất.**
- 4. Nỗ lực không ngừng cho chất lượng sản phẩm cùng với chất lượng phục vụ nhằm không ngừng thỏa mãn sự kỳ vọng của Khách hàng.**
- 5. Luôn tôn trọng Đạo Đức kinh doanh; Bảo vệ quyền lợi chính đáng của khách hàng, nhà đầu tư, thành viên Công ty là tôn chỉ xuyên suốt cho mọi hành động.**
- 6. Tuân thủ Luật định tại các Quốc gia - nơi mà sản phẩm Công ty có mặt. Lấy lợi nhuận hợp pháp - đạo đức kinh doanh làm nền tảng cho mọi thu nhập của Công ty, đồng thời cam kết trách nhiệm xã hội và hỗ trợ cộng đồng.**

♦ Mọi thành viên trong công ty, dù ở bất cứ vị trí nào cũng phải tuân thủ theo đường lối chính sách kinh doanh này với ý thức và trách nhiệm cao nhất.

"Những gì mà chúng ta có được là do Khách hàng mang lại cho chúng ta, và Khách hàng có thể sẽ lấy đi nếu chúng ta không đáp ứng được sự kỳ vọng của Khách hàng".

Tổng giám đốc - Nguyễn Thị Hồng Lợi
và toàn thể các cấp quản lý cùng nhân viên công ty

Cam kết thực hiện.



CÔNG TY TNHH TRẢNG AN V.E.M



www.acumen.com.vn



ZALO OFFICIAL ACCOUNT
ACUMEN LED